

THƯ VIỆN ĐỒNG THÁP



DAVV15.923

TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG
CỦA NHÂN DÂN
XÃ BÌNH THÀNH
1929 - 1975



.789

DAVV15.923

ĐẢNG ỦY XÃ BÌNH THÀNH - THANH BÌNH - ĐỒNG THÁP

1995



TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG
CỦA NHÂN DÂN
XÃ BÌNH THÀNH
1929 - 1975

(SƠ THẢO)



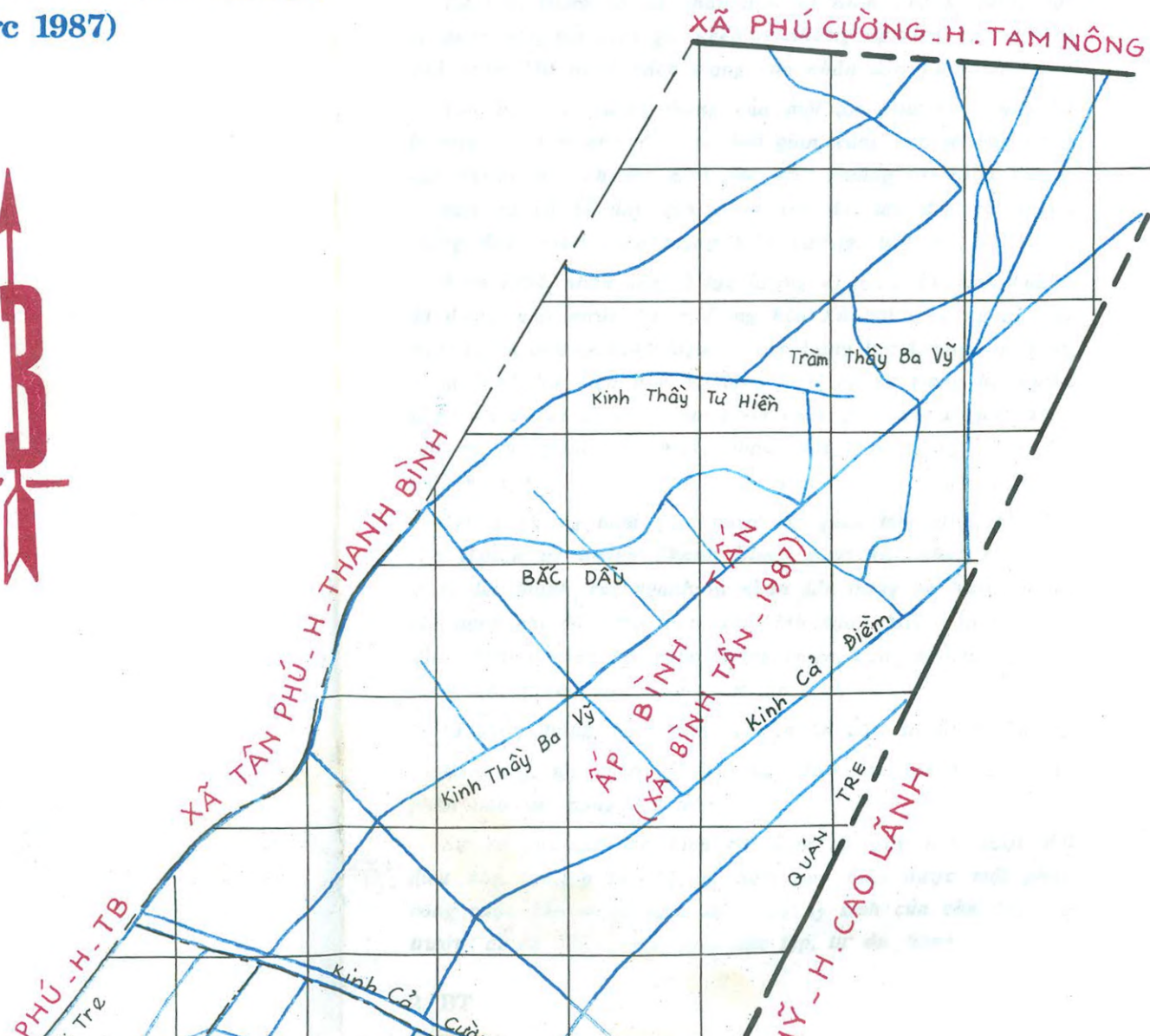
ĐẢNG ỦY XÃ BÌNH THÀNH - THANH BÌNH-ĐỒNG THÁP

1995



HON VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
NHÂN DÂN VÀ L LVT NHÂN DÂN XÃ BÌNH THÀNH

BẢN ĐỒ HÀNH CHÁNH XÃ BÌNH THÀNH (Trước 1987)



LỜI NÓI ĐẦU

Từ lâu, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Thành mong đợi có được một tập sách ghi chép về những sự kiện, con người, quá trình đấu tranh cách mạng của nhân dân xã mình.

Viết lịch sử truyền thống của một địa phương - một xã là một việc làm khó, đòi hỏi thời gian, công sức và khả năng của những nhà chuyên môn viết sử ! Huống chi Bình Thành là một xã có bề dày lịch sử tương đối lâu dài, có truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường, bền bỉ...

Năm 1994, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Bình Thành đã được Nhà nước Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tuyên dương danh hiệu : “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”. Sự kiện này đã động viên, cổ vũ Đảng bộ, chiến sĩ và nhân dân xã nhà thêm phấn khởi, phát huy truyền thống sẵn có để giành lấy nhiều thắng lợi trong công cuộc đổi mới hiện nay.

Trong những năm qua; được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Huyện ủy huyện Thanh Bình; được các đồng chí cách mạng lão thành, các ngành và nhân dân trong xã, huyện, tỉnh; các đồng chí đã từng tham gia lãnh đạo, chiến đấu trên đất Bình Thành trong hai cuộc kháng chiến, cung cấp tư liệu, bổ sung, gợi ý cho việc biên soạn tập sách :

“Truyền thống cách mạng của nhân dân xã Bình Thành”

Đến nay, tập sách sơ thảo này được ra đời để đáp ứng phần nào sự mong đợi trên.

Sự ra đời của tập sách chỉ dám ao ước làm được đôi điều nhỏ : Giúp thế hệ trẻ hôm nay hiểu được một phần công cuộc đấu tranh gian khổ, đầy hy sinh của cha ông lớp trước để có được cuộc sống độc lập, tự do, hạnh phúc hôm

nay. Từ đó thêm yêu quý hòa bình, ra sức học tập, rèn luyện, lao động để, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp, bảo vệ đất nước làm cho sự nghiệp đổi mới ngày càng thắng lợi, đạt được mục tiêu : Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Được vậy, tập sách là một món quà nhân dịp Đảng bộ và nhân dân xã Bình Thành cùng với cả nước kỷ niệm lần thứ 20 ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất Tổ quốc và kỷ niệm lần thứ 50 Cách mạng tháng Tám và Quốc Khánh 2-9 (1945-1995).

Xã Bình Thành trước năm 1987, là một xã khá rộng, bao gồm cả xã Bình Tấn ngày nay. Do vậy, các sự kiện đã diễn ra trong tiến trình đấu tranh cách mạng; thành tích, thành tựu phát triển trong xây dựng... là chung của hai xã Bình Thành, Bình Tấn ngày nay.

Do tư liệu chưa thật đầy đủ, điều kiện gặp gỡ các chứng nhân lịch sử để đối chiếu một số sự kiện... còn khó khăn; trong tập sách sơ thảo này những thiếu sót, hạn chế là điều không tránh khỏi.

Chân thành ước mong đồng bào, đồng chí, các bậc am hiểu sẵn lòng đóng góp ý kiến xây dựng cho công việc bổ sung, chỉnh lý sau này được đầy đủ, hoàn chỉnh hơn.

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí cách mạng lão thành, các cơ quan, đơn vị và cá nhân đã nhiệt tình đóng góp giúp đỡ để tập sách được ra đời, đáp ứng lòng mong đợi của Đảng bộ và nhân dân xã nhà.

Bình Thành, mùa thu năm 1995

LÊ MINH TRIẾT

(QUYỀN BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ BÌNH THÀNH)

PHẦN THỨ NHỨT

ĐÔI NÉT VỀ ĐẤT NƯỚC - CON NGƯỜI

Nếu đi bằng xe hơi thì từ thành phố Hồ Chí Minh, theo Quốc lộ I (Quốc lộ 4 cũ), về miệt Đồng bằng sông Cửu Long, sau vài ba tiếng đồng hồ, bạn sẽ tới ngã ba An Thái Trung - còn gọi là ngã ba An Hữu. Rẽ vô Quốc lộ 30 (Liên tỉnh lộ 30 cũ), chạy theo tả ngạn sông Tiền, đoạn đường dài hơn 30 cây số - với 24 cây cầu lớn nhỏ, đã được nâng cấp, là tới thị xã Cao Lãnh - tỉnh lỵ của Đồng Tháp. Rồi Cao Lãnh, cũng trên Quốc lộ ấy đi tiếp độ 12 cây số nữa, qua cầu Phong Mỹ ⁽¹⁾ là đến địa phận xã Bình Thành thuộc huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Nhìn trên bản đồ, xã Bình Thành mang dáng dấp một hình thang. Hướng mặt ra phía Tây - Nam, với hơn 6 cây số, có sông Tiền bát ngát, lấp lánh ánh bạc; gần 5 cây số phía sau là lưng tựa vô Đồng Tháp Mười mênh mông, cò bay thẳng

(1) Các chiếc cầu trên QL 30 từ trung tâm thị xã Cao Lãnh đến và qua xã Bình Thành là : Kinh Cút, Cả Đức, Đạo Nằm, Ông Kho, Cái Bì, Trâu Trắng, Phong Mỹ, Cái Nổ, Cái Dầu, Trà Bồng, Cái Tre, Xẻo Miếu...

cánh. ⁽¹⁾ Cạnh dài giáp huyện Cao Lãnh khoảng 20 cây số; cạnh kia về phía Bắc và Tây - Bắc cũng dài tương đương, giáp với các xã Tân Mỹ, Tân Phú và thị trấn của huyện Thanh Bình.

Diện tích toàn xã Bình Thành trước năm 1987 là 6.300 ha. Địa hình phân làm hai khu vực khá rõ : Vùng ven sông Tiền, đất giồng tương đối cao ráo chiếm gần 2/3 diện tích của xã gồm các ấp : Bình Hòa, Bình Chánh, Bình Định, Bình Trung. Vùng sâu gồm ấp Bình Tấn và một phần của ấp Bình Trung. Tháng 3 năm 1987, ấp Bình Tấn được tách ra thành lập xã mới : Xã Bình Tấn.

Cùng là đồng bằng Nam bộ, nhưng thiên nhiên ở đây có những nét riêng khá hấp dẫn. Cừu Long Giang chạy qua, uốn lượn để lại phù sa tạo hai vệt cồn như hai “lá phổi” xanh mượt trên sông. Đối diện, phía bên kia là Cù Lao Giêng nổi tiếng mà tên gọi trong sách xưa : “Doanh Châu”. Quốc lộ 30 chạy vắt qua xã là đường bộ chính, đầu mối giao thông của xã với các xã khác, lên huyện, xuống tỉnh...

Xưa kia, việc đi lại đường sông vẫn là chính. Như mọi miền ở đồng bằng Nam bộ; sông, rạch

(1) Thời Pháp thuộc, hậu bối xã Bình Thành giáp tỉnh Tân An. Đến thời Mỹ-ngụy, xã Bình Thành được chia lại, hậu bối giáp xã mới: Phú Cường quận Đồng Tiến (về phía cách mạng là huyện Tam Nông).

chằng chịt; phương tiện chuyên chở chủ yếu vẫn là ghe xuồng. Ngày nay đường đất liên xã, ấp đã được cải thiện nhiều, xe đạp, xe gắn máy đi lại dễ dàng.

Các nhánh sông, rạch tự nhiên trong xã đã có từ lâu với tên gọi quen thuộc : Rạch Cái Dầu, Cả Cái, Cái Gốc, Cái Nổ, Cái Chanh, Cái Lách, Cái Tre... Đặc biệt là rạch Trà Bông - nơi cách nay gần 150 năm, một nhóm “đệ tử” của ông Đoàn Minh Huyền (Phật Thầy Tây An) từ An Giang đã qua đây khai phá, lập nghiệp.

Dựa vào các sông rạch tự nhiên, con người đã mở thêm các đường nước để khai phá vùng sâu, hậu bồi của xã. Các con kinh đào lần lượt được hình thành bởi sức người. Có kinh mang tên người, tên đất như kinh Hương Sư An, kinh Thầy Ba Vỹ, kinh Bình Thành. Có tên những con kinh nhắc nhở thời kỳ đấu tranh, đánh giặc, xây dựng đất nước : Kinh Kháng Chiến, kinh 3 tháng 2, kinh 2 tháng 9...

“Phong thủy”, “phong thổ” hay “cuộc đất” là ý niệm của người xưa để chỉ đặc điểm địa lý, tự nhiên của nơi mà con người đến ở, sinh cơ, lập nghiệp...

Bình Thành có đặc điểm gì ?

Cũng là nơi nằm trong vùng châu thổ sông Cửu

Long, mưa nắng hai mùa. Mùa mưa thường bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 11, mùa nắng từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau. Gần giữa mùa mưa, nước sông Tiền từ từ dâng lên, lại thêm từ thượng nguồn nước đổ xuống, sông Cửu Long đổ ngàu phù sa, theo các nhánh sông, rạch tràn vô Đồng Tháp Mười. Mùa nước nổi, đồng ruộng mênh mông biển nước. Vườn tược ven sông Tiền cũng khóa nước cạn, sâu tùy nơi cao, thấp, theo con nước lớn, nhỏ hàng năm... Thường năm, cuối tháng 9 bước sang tháng 10 là lũ lên đến đỉnh cao. Nước lên, đất ngập sâu dưới nước từ 1,5m đến 3-4m tùy nơi gò hay lung. Tuy vậy, nước chỉ lên cao và rút xuống từ từ, ngoại trừ những năm lũ lụt lớn, đột ngột.

Sang mùa khô, từ tháng giêng đến tháng 4 tháng 5, mực nước có khi hạ xuống quá thấp (bình quân biên độ giữa mùa nước, mùa khô khoảng 3-4 mét). Mực nước thấp, trời không mưa, đất se mặt, đồng ruộng nứt nẻ, trong vùng sâu, phèn chua lại trào lên mặt đất.

Cây cỏ Bình Thành cũng là cây cỏ của nhiều nơi ở đồng bằng Nam bộ và của Đồng Tháp Mười.

Ven sông Tiền, phù sa cũ bồi thành đất giồng cao ráo, màu mỡ nên cây trái tốt tươi. Lăn vô vùng sâu Đồng Tháp Mười đất thấp, trũng có nơi

còn phèn, chua. Nhờ sự cần cù khai phá liên tục của bao đời, nhứt là những năm gần đây, đồng ruộng đã được cải tạo để sản xuất nhiều vụ lúa, hoa màu trong năm.

Xã Bình Thành hiện nay (1995) có 2.395 hộ, với số dân 13.633 người. Diện tích tự nhiên của xã là 3.204 ha. Bình quân 370 người trên một cây số vuông, một mật độ dân cư không còn là thấp nữa! Các ấp ven sông Tiền, nơi cư trú lâu đời của bà con “cổ cựu”, nay lại càng đông đúc. Vùng sâu thì còn thưa dân, phần lớn ở ngoài vùng ven sông Tiền vô làm ruộng, làm cá...

Nghề nông vẫn là nghề sinh sống chính từ bao đời của người dân ở đây. Xưa, tập quán lâu đời của nông dân chỉ làm lúa mùa, một vụ, năng suất thấp bình quân 1,4 đến 1,6 tấn/ha/năm. Những năm bị thiên tai mất mùa thường phải thiếu ăn. Giờ đây, trong canh tác nông nghiệp đã đổi thay nhiều với những tiến bộ khoa học kỹ thuật và nhờ chánh sách “dân giàu, nước mạnh” của Đảng và Nhà nước ta. Năm 1984, đất canh tác trong xã có 1.100 ha làm lúa 2 vụ, còn khoảng 2.500 ha vẫn làm lúa 1 vụ. Đến nay, hầu hết diện tích đều chuyển lên làm lúa hai vụ, những nơi có bờ bao chắc chắn còn làm được vụ 3; năng suất bình quân 9 tấn/ha/năm.

Cây ăn trái, rau màu ngày càng được bà con chú

ý thâm canh. Vùng ven sông Tiền : Đậu xanh, đậu nành, khoai, mía... và các loại cây ăn trái ngày thêm phát triển. Những miếng vườn đã bắt đầu “phát lên” từ mấy năm qua cho nhiều gia đình có thêm thu nhập đáng kể. Trở vô vùng sâu, từ khi có hệ thống kinh mương, đường nước, nhân dân đã làm thêm rẫy, hoa màu...

Bên cạnh nghề ruộng là nghề cá. Nghề cá ở Bình Thành cũng như một số xã quanh vùng đã có từ lâu đời. Trước đây và hiện nay, nó vẫn giữ một phần quan trọng trong đời sống kinh tế của nhân dân.

Ven sông Tiền và vùng sâu - hậu bồi của xã, tiếp giáp Đồng Tháp Mười, với nhiều sông, kinh, rạch bung, đìa, bầu, hầm... đã từng là nơi sinh sản, tích tụ cá tôm rất phong phú; sản lượng đánh bắt tự nhiên đã nuôi sống một bộ phận không nhỏ dân cư.

Đánh bắt cá tôm diễn ra quanh năm. Mùa nước nổi thì đóng đáy, giăng câu, thả lưới, đặt lờ, lợp, xây nò, làm rọ... Mùa nước rút thì giở chà, cất vó, chà lưới, khai mương, tát đìa, tát hầm...

Lúc thời vụ cá tôm nhiều vô kể. Ngoài cá tươi để bán, để ăn, bà con còn chế biến thành các loại mắm, nước mắm, khô... vừa để dự trữ cho lúc thiếu hụt, vừa bán cho các nơi.

Những năm gần đây, cá tự nhiên không còn nhiều như xưa nữa, do tốc độ phát triển dân số nhanh, đánh bắt bừa bãi và ảnh hưởng việc sử dụng các loại thuốc trừ sâu, hóa chất... trên đồng ruộng ! Do vậy, nhiều người đã biết kết hợp, vận dụng mô hình “VAC” (vườn-ao-chuồng) hay mô hình “VRAC” (vườn-ruộng-ao-chuồng) để nuôi cá tôm.

Chăn nuôi là nghề truyền thống ở địa phương; heo, bò, gà, vịt... là những gia súc quen thuộc đã tạo thêm thu nhập cho nhiều gia đình.

Tiểu thủ công nghiệp, sản xuất, chế biến trong xã hầu như không đáng kể. Có một số gia đình làm thêm nghề phụ như : Đan lát, làm mắm, nước mắm; vài ba lò rèn... Trong xã có 5 nhà máy xay lúa gạo - chủ yếu là gạo phục vụ nội địa.

Mua bán, thương nghiệp dịch vụ trong xã chủ yếu là tập trung ở chợ Bình Thành. Quán xá trong xóm ấp phần nào giúp cho bà con đỡ phải đi xa mua những vật dụng cần thiết. Những hàng hóa, mua bán với số lượng lớn hay đám tiệc, thường phải lên chợ huyện, hoặc đi Cao Lãnh, Long Xuyên, Sadéc...

Cùng với đời sống vật chất ngày một ổn định, nâng cao, đời sống văn hóa cũng từng bước phát triển. Trước đây xã chỉ có trường tiểu học (cấp 1) dạy

đến lớp năm; học sinh muốn học lên trung học (cấp 2, cấp 3) phải lên huyện hoặc xuống thị xã. Hiện nay toàn xã đã có 51 phòng học cấp 1 và cấp 2 với số học sinh gần 3.000 em. 6 phòng học mẫu giáo cũng được mở 4 điểm ở trung tâm xã và các ấp.

Kể từ sau 1975 số người mù chữ đã giảm nhiều, tuy vậy hiện nay xã vẫn còn khoảng 300 người chưa biết chữ. Ngành giáo dục xã đang phấn đấu đến hết năm 1995 xóa xong nạn mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.

Đến nay, xã đã xây dựng xong trạm y tế khang trang. Thường xuyên có 2 bác sĩ, 3 y sĩ và 1 y tá chăm lo sức khỏe cho nhân dân và thực hiện các chương trình y tế cộng đồng.

Lưới điện quốc gia được kéo về xã từ năm 1989. Các gia đình khá giả đã mua sắm được máy thu hình (cả màu), thu băng (radio cassette), video... phục vụ giải trí... Nhiều gia đình có máy xới, máy cày, máy tàu, xe gắn máy, máy may phục vụ sản xuất, đi lại... (1).

Về tôn giáo, đạo Phật chiếm 37% dân số trong xã, Cao Đài 26,4%, Phật giáo Hòa Hảo 4,35%, Thiên chúa 0,2%, còn lại là thờ cúng ông bà. Dù theo tôn giáo nào, nhân dân ở đây cũng mang phong cách và tình cảm của những người nông dân Nam bộ

(1) Xin xem thêm phần thành tựu 20 năm

“trọng nghĩa khinh tài”, sống có đạo lý, sẵn sàng hành động cho lẽ phải, chan hòa trong tình làng nghĩa xóm... và đặc biệt là luôn nêu cao tinh thần yêu nước, căm ghét áp bức, bất công.

... Hơn ba trăm năm trước, những lưu dân người Việt từ miền Bắc, miền Trung đã đặt chân đến những vùng đất cực Nam của Tổ quốc để khai phá, khẩn hoang, lập ấp...

Ven sông Tiền được khai phá tương đối sớm hơn vùng sâu trong Đồng Tháp Mười. Cùng lúc với những nhóm lưu dân khai phá các vùng đất hữu ngạn, một nhóm đã men theo các con rạch bên bờ tả ngạn. Các con rạch lần lượt được mang tên : Trâu Trắng (Bạch Ngưu), Đốc Vàng Thượng, Đốc Vàng Hạ, Trà Bông....

Công cuộc khai phá lần hồi đem lại kết quả.

Sách Gia Định Thành thông chí của Trịnh Hoài Đức viết vào khoảng năm 1820 có chép : Trấn Vĩnh Thành gồm 4 huyện : Vĩnh Bình, Vĩnh An, Vĩnh Định và Tân An. Ở tổng Vĩnh Trinh thuộc huyện Vĩnh An có 29 thôn. Trong đó có thôn Bình Thành Tây và thôn Bình Thành Đông. Phải chăng tên gọi thôn Bình Thành đã có từ ấy ? Cũng ở Tổng Vĩnh Trinh, còn có thôn Thái Bình. Phải chăng tên gọi Thanh Bình là biến trại từ Thái Bình mà ra ?

Sắc Thần đình làng Bình Thành do Vua Tự Đức

phong năm 1852 ghi thôn Bình Thành thuộc huyện Đông Xuyên. Huyện Đông Xuyên lúc ấy thuộc tỉnh An Giang.

Tìm lại dấu vết của người xưa trên bước đường khai phá, ta gặp trên trang sách của Trịnh Hoài Đức còn ghi vùng đất này thuộc trấn Định Tường⁽¹⁾.

“Sông Bạch Ngưu (Trâu Trắng) : Ở bờ phía Bắc Tiền Giang... từ cửa sông đi về hướng bắc 40 dặm đến chằm lớn (nơi đầm lầy - tức Đồng Tháp Mười), dân cư thưa thớt. Đất ở đây phía trước giáp sông lớn (sông Tiền) nhiều gò đất cao để trồng bông vải, đậu, mè, bí, ngô, bí đao, dưa hấu, bắp đỏ, khoai lang, thuốc lá, đậu nành, đậu trắng, đậu đen; phía sau (hậu bồi) đất thấp ướt, cá chạch trong ao chằm rất nhiều. Có tre to lớn và các thứ cây tạp xanh rậm một khoảng dài thành một khu rừng, địa lợi còn nhiều chưa khai khẩn hết... Cách 19 dặm đến hạ giang Đốc Vàng, 3 dặm đến thượng giang Đốc Vàng, 20 dặm đến thủ sở ⁽²⁾ cũ Hùng Ngự, 68 dặm đến sông Hiệp Ôn (Ấn) và thủ sở mới Hùng Ngự”.

Về sản vật, sách này chỉ chép đơn sơ : “Ở sông Bạch Ngưu, đốc Vàng và Hùng Ngự thì có rừng tre đều là vật có lợi cho nhân dân”.

(1) Năm Minh Mệnh thứ 14 (1833) thuộc tỉnh An Giang, từ năm Thiệu Trị thứ 4 (1844) thuộc tỉnh Định Tường

(2) Thủ sở : Nơi đóng đồn canh phòng trên sông

Khi thực dân Pháp thôn tính 6 tỉnh Nam Kỳ để cai trị, chúng thiết lập bốn “Khu vực hành chánh lớn” (Circonscription administrative) gồm nhiều “tiểu khu hành chánh” (Arrondissement administratif); đặt các “Sở Tham biện” (Inspection) là cơ quan đầu não của chúng để kiểm soát từng vùng. Đến năm 1900 chúng gọi các tiểu khu là “tỉnh” (province), còn người Việt ta thường gọi là “Hạt”. Dưới cấp tỉnh là cấp tổng gồm các làng.

Làng Bình Thành là một trong 6 làng⁽¹⁾ của tổng Phong Thạnh Thượng thuộc hạt Long Xuyên (Sở Tham biện Long Xuyên). Từ chỗ Chánh Sở Tham biện Long Xuyên đến trung tâm tổng Phong Thạnh Thượng xa 35 cây số. Làng Bình Thành vào năm 1905 có 2.363 dân.

Đến năm 1917, thực dân Pháp lại chia Nam Kỳ làm 21 tỉnh và một số thành phố. Bình Thành thuộc quận Chợ Mới tỉnh Long Xuyên. Năm 1938, quận Chợ Mới được nâng lên thành “Đại lý hành chánh”, còn gọi là Sở Đại lý (Délégation), đứng đầu do một viên chức người Pháp trực tiếp cai trị. Lúc này quận Chợ Mới bao gồm ba tổng : An Bình, Định Hòa và Phong Thạnh Thượng. Địa bàn thôn Bình Thành cũ dần dần trở thành các xã : Bình Thành, Tân Thạnh, Tân Phú và An Phong.

(1) 6 làng là : An Phú, An Phong, An Thành, Bình Thành, Tân Phú, Tân Thạnh. Sau này, một phần của 2 xã An Phú, An Thành hợp lại thành lập xã Phú Thành.

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, chánh quyền về tay nhân dân, rồi bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp 9 năm gian khổ. Địa bàn hành chánh xã Bình Thành cũng từng lúc thay đổi theo yêu cầu của cuộc kháng chiến.

Tháng 10-1949 về phía cách mạng, quận Tân Hồng thuộc tỉnh Long Châu Tiền được thành lập bao gồm quận Hồng Ngự và một phần của quận Chợ Mới. Năm 1951, Long Châu Tiền sáp nhập với Sađéc thành tỉnh Long Châu Sa, Bình Thành là một xã của quận Tân Hồng.

Cuộc kháng chiến 9 năm chống Pháp thắng lợi, Hiệp định Giơ-ne-vơ ký kết, một lần nữa cơ cấu hành chánh địa phương được chánh quyền Sài Gòn thay đổi. Tổng (thời Pháp thuộc) được đổi thành quận. Xã Bình Thành lúc ấy thuộc quận Thanh Bình, tỉnh Kiến Phong.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Thanh Bình có lúc được ghép với Hồng Ngự thành huyện Thanh Hồng (1959). Năm 1960, Thanh Bình lại được tách khỏi Thanh Hồng trở về với tên cũ, là một huyện thuộc tỉnh Kiến Phong. Năm 1974, tỉnh Long Châu Tiền lại được tái lập gồm các huyện Thanh Bình, Tam Nông, Hồng Ngự (Kiến Phong) và Tân Châu, Phú Tân (An Giang).

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, tháng 3-1976 tỉnh Long Châu Tiền được giải thể, 3 huyện Tam Nông, Thanh Bình⁽¹⁾ và Hồng Ngự hợp nhứt với tỉnh Sađéc trở thành tỉnh Đồng Tháp. Đến tháng 6-1983 huyện Tam Nông lại được chia thành hai huyện : Thanh Bình và Tam Nông.

Bình Thành, kể từ khi có tên trong bộ Thông chí của Trịnh Hoài Đức đến nay đã trải qua gần 180 năm. Từ “BÌNH THÀNH THÔN” đến nay trở thành xã BÌNH THÀNH, gần ngót hai thế kỷ ấy, những chặng đường lịch sử, những người Việt - lưu dân đã đến đây mang theo tên xã, tên làng, đã sống, khai phá, chiến đấu để bảo vệ, gìn giữ cho thôn xóm ngày càng đẹp thêm bên bờ sông Cửu vĩn hằg...

Bình Thành quá khứ và hiện tại ⁽²⁾ vẫn là một xã bên bờ sông Tiền, là một trong những bông hoa tươi đẹp của vườn hoa đồng bằng sông Cửu Long.

(1) Sau giải phóng, huyện Tam Nông và Thanh Bình nhập lại lấy tên huyện Tam Nông

(2) Ngày 7-3-1987, Bình Thành có Quyết định chia làm 2 xã : Bình Thành và Bình Tấn. Xã Bình Thành gồm 4 ấp ven sông Tiền : Bình Hòa, Bình Chánh, Bình Định, Bình Trung. Xã Bình Tấn (trước là ấp Bình Tấn) là hậu bối của Bình Thành tiếp giáp vùng sáu Đồng Tháp Mười.

PHẦN THỨ HAI

BÌNH THÀNH THEO TỪNG BUƯỚC ĐI CỦA LỊCH SỬ CÁCH MẠNG (1929-1975)

I- TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC, ĐẤU TRANH CHỐNG NGOẠI XÂM CỦA NHÂN DÂN BÌNH THÀNH TRƯỚC KHI CÓ ĐẢNG.

Là những người dân Việt đi “mở cõi”, nhưng tấm lòng bao giờ cũng hướng về cội nguồn. Dù ở mảnh đất nào của Tổ quốc, yêu nước, bảo vệ đất nước, chống ngoại xâm là truyền thống ngàn đời của dân tộc.

Dưới triều Minh Mạng, lợi dụng tình hình nước ta rối ren, ở Gia Định có cuộc nổi dậy của Lê Văn Khôi, quân Xiêm đã kéo sang xâm lấn, cướp bóc, tranh giành ảnh hưởng. Có lần “Độc Binh Vàng” đã hướng dẫn một đạo binh theo sông Tiền chống trả, đuổi giặc ra khỏi cõi bờ, những người dân thôn Bình Thành cũng có mặt trong đoàn quân ra trận thuở ấy. Khi vị Độc binh của mình tuần tiết, mến mộ nghĩa khí hào hùng của vị tướng, dân chúng trong vùng đã lập đền thờ bên bờ sông để tưởng nhớ... (1)

(1) Nhân vật “Độc Binh Vàng” và trận chiến trên sông Tiền năm 1834... đang được nghiên cứu, xác minh.

Khi thực dân Pháp thôn tính ba tỉnh miền Đông, rồi ba tỉnh miền Tây, những người dân Bình Thành đã có mặt trong hàng ngũ nghĩa quân của Thiên hộ Võ Duy Dương, Đốc binh Nguyễn Tấn Kiều, Thống binh Nguyễn Văn Linh...

Đầu thế kỷ này, các phong trào yêu nước như Đông Du, Duy Tân, Thiên Địa Hội... đã có ảnh hưởng đến nhân dân Bình Thành. Nhiều nhà nho, thanh niên yêu nước trong xã đã sớm tiếp xúc với các phong trào yêu nước và những người có tâm huyết với dân với nước.

Những năm 1927-1929, Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc (thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh) cũng thường lui tới Bình Thành. Đền thờ "Đốc Binh Vàng" là nơi gặp gỡ bí mật giữa Cụ Sắc với các nhà nho yêu nước ở địa phương. Bình Thành còn là nơi dừng chân, tạm trú của một số nhà hoạt động cho phong trào Đông Du.

Góp phần giành thắng lợi trong xây dựng, đấu tranh chống ngoại xâm hơn thế kỷ qua, nhân dân Bình Thành đã tỏ rõ tinh thần yêu quê hương, đất nước. Tinh thần và ý chí đó được khơi dậy, bùng lên mạnh mẽ từ khi có chính đảng cách mạng dẫn đường chỉ lối.

II- TỔ CHỨC ĐẢNG XÃ BÌNH THÀNH RA ĐÒI, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẤU TRANH TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÁNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945.

Nước mất, dân nô lệ, người dân Việt Nam dù ở đâu cũng là người dân nô lệ, mất nước. Với truyền thống yêu nước, bất khuất, họ đã không ngừng đấu tranh. Nhưng đấu tranh theo đường hướng nào, ra sao thì chưa ai chỉ ra rõ nét. Người dân xã Bình Thành cũng vậy : Uất ức, căm hờn bọn thực dân cướp nước muốn vùng lên đấu tranh ! Nhưng đấu tranh như thế nào để thắng lợi ? Phải đợi đến cuối những năm 20 và đầu những năm 30 của thế kỷ này, khi Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước, sáng lập nên Đảng cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam, đem ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin đến với mọi người dân yêu nước; con đường đấu tranh cách mạng để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc mới được vạch ra một cách đúng đắn.

Đầu năm 1927 bốn thanh niên học sinh của tỉnh Sadéc sang Quảng Châu (Trung Quốc) dự lớp huấn luyện do Tổng bộ Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội (VNTNCMĐCH) tổ chức và được kết

nap vào tổ chức rồi trở về nước, về địa phương hoạt động.

Đồng chí Nguyễn Văn Phát về các xã Hội An, Hội An Đông (Cái Tàu Thượng); đồng chí Võ Bửu Bính về xã Mỹ An Hưng (Đất Sét); đồng chí Lưu Kim Phong về Cao Lãnh. Sau một thời gian thâm nhập quần chúng, các đồng chí đã tuyên truyền, tổ chức được nhiều cơ sở cảm tình với cách mạng. Với phương pháp tuyên truyền, vận động cách mạng của VNTNCMĐCH, đồng bào các nơi càng thấy rõ những bất công áp bức trong xã hội là do bọn thực dân đế quốc cấu kết với bọn quan lại, địa chủ phong kiến, bọn cường hào ác bá gây ra. Muốn dẹp bỏ áp bức bất công, muốn giành độc lập, tự do cho đất nước không có con đường nào khác là phải đấu tranh, phải bằng sức của mình, phải dựa vào quần chúng nhân dân lao động: Công nhân, thợ thủ công, nông dân, trí thức...

Tháng 5 năm 1928, đồng chí Phan Văn Túy (Mười Giái) bí danh Hòa, người thợ tiểu thủ công (thợ bạc) ở xã Bình Thành và 6 đồng chí khác được kết nạp vào VNTNCMĐCH, hình thành một tổ ở Hòa An (Cao Lãnh). Tổ VNTNCMĐCH này đã tích cực thâm nhập quần chúng, vận động, tuyên truyền, gây dựng cơ sở ở các xã.

Cuối năm 1928, tổ VNTNCMĐCH xã Bình Thành ra đời. Tổ gồm 3 đồng chí : Phan Văn Túy, Lê

Văn Mễ, Phan Thanh Hoài do đồng chí Phan Văn Túy làm Tổ trưởng. Các đồng chí đã tiếp tục gầy dựng phong trào quần chúng; nhiệm vụ lúc này là hình thành các tổ chức công khai, hợp pháp để tập hợp quần chúng, tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước, căm thù thực dân đế quốc xâm lược, đoàn kết, giúp đỡ nhau... từ đó nâng cao ý thức giác ngộ cách mạng, giác ngộ giai cấp.

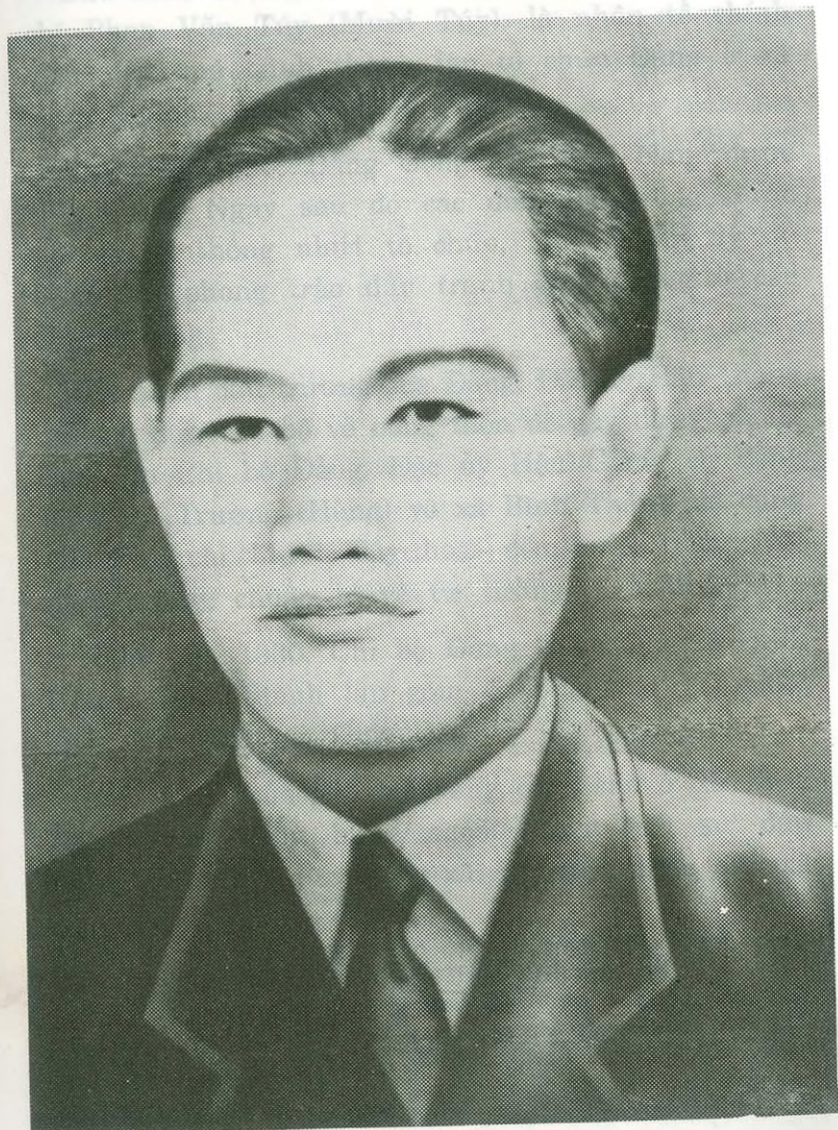
Tổ còn phổ biến các sách báo yêu nước; bí mật chuyển tay nhau các tài liệu “Đường khách mệnh”, “Bản án chế độ thực dân Pháp” của đồng chí Nguyễn Ái Quốc; tổ chức rải truyền đơn vạch trần tội ác của bọn cường hào, địa chủ, kêu gọi nhân dân chống bọn đế quốc, thực dân Pháp.

Tháng 8-1929, An Nam Cộng sản Đảng (ANCSĐ) được thành lập ở Nam Kỳ.

Tháng 11 năm 1929, các hội viên của Tổ VNTNCMĐCH xã Hòa An lần lượt được kết nạp vào ANCSĐ và thành lập Chi bộ Đảng⁽¹⁾. Đồng chí Ung Văn Khiêm thay mặt cho Lâm thời Trung ương ANCSĐ công nhận Chi bộ Hòa An là chi bộ độc lập, trực thuộc ANCSĐ.

(1) Gồm các đồng chí Ba Măng, Giáo Sa, Giáo Cảnh, Tư Ý, Tám Thiện và Mười Túy. Riêng đồng chí Phạm Hữu Lầu được kết nạp trước và được chỉ định vào Trung ương Lâm thời ANCSĐ, được cấp trên điều đi “vô sản hóa” ở đê-pô xe lửa Dĩ An (Sài Gòn).

Đến đầu năm 1930, trong nước đã có 3 tổ chức cộng sản : Đông Dương Cộng sản Đảng (6-1929); An Nam Cộng sản Đảng (8-1929); Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (1-1930).



Chi bộ "độc lập" Cao Lạch

Đồng chí Phan Văn Túy

Sau khi thành lập Chi bộ Đảng Hòa An, đồng chí Phan Văn Túy (Mười Túy), là nhân tố chính thúc đẩy quá trình thành lập tổ chức Đảng ở xã Bình Thành.

Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Ngay sau đó các đảng bộ trong nước tiến hành thống nhất tổ chức, lập ra cấp ủy để lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng ở các địa phương.

Thi hành chủ trương của Đảng, Đặc ủy Hậu Giang chỉ đạo đưa cán bộ về nông thôn để gây dựng phong trào, lập Chi bộ Đảng. Đặc ủy Hậu Giang cử đồng chí Chín Trương (Hùng) về xã Bình Thành để cùng với đồng chí Mười Túy hoạt động cách mạng tại địa phương, chuẩn bị về tư tưởng, tổ chức...

Ngày 10-2-1930, Chi bộ Đảng Cộng sản xã Bình Thành được thành lập gồm 4 đồng chí : Túy (Bí thư), Mễ, Hoài và Giáo Dẻo ⁽¹⁾.

Sự ra đời của Chi bộ Đảng cộng sản ở xã Bình Thành đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử đấu tranh của nhân dân trong xã. Từ đây, nhân dân xã

(1) Đây là tổ chức Đảng ra đời đầu tiên trong tổng Phong Thạnh Thượng và Cù Lao Tây (huyện Thanh Bình ngày nay).
+ Theo hồi ký của đồng chí Lưu Kim Phong : Chi bộ Đảng Bình Thành được tổ chức thành lập trên gác nhà đồng chí Sáu Hoài, có 4 đồng chí Tư Mễ, Mười Túy, Sáu Hoài, Giáo Dẻo (sau bẻ tha bỏ cuộc).
+ Ngoài hệ thống tổ chức của tổng Phong Thạnh Thượng và quận Chợ Mới, Chi bộ Bình Thành còn có sự lãnh chỉ đạo trực tiếp của chi bộ "đặc biệt" Cao Lãnh.

Bình Thành đã có một chính đảng cách mạng lãnh đạo, có đường lối đấu tranh cứu nước phù hợp với lợi ích, nguyện vọng của nhân dân. Đó là kết quả của quá trình vận động cách mạng tại một địa phương; phong trào yêu nước; đấu tranh của quần chúng bắt gặp ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 đã tác động thêm cho bọn đế quốc, thực dân vỡ vét, bóc lột nhân dân các nước thuộc địa thậm tệ hơn nữa. Ở Việt Nam từ thành thị đến nông thôn, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ta càng thêm khổ sở. Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương phát động một cao trào đấu tranh cách mạng rộng lớn trong cả nước nhân ngày Quốc tế Lao động 1-5-1930.

Đặc ủy Hậu Giang chọn hai quận Chợ Mới, Cao Lãnh làm điểm để chỉ đạo phong trào. Chi bộ “đặc biệt” Cao Lãnh tích cực đi vào quần chúng để tổ chức, lãnh đạo các cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, giảm sưu cao thuế nặng...

Chi bộ “đặc biệt” Cao Lãnh đã chọn Bình Thành làm điểm để mở đầu cho đợt đấu tranh chánh trị.

Bình Thành, nơi có phong trào quần chúng khá, bộ máy đàn áp của địch còn yếu, lại xa đường tiếp viện của địch. Nhân dân xã Bình Thành cũng

như cả tổng Phong Thạnh Thượng đang cầm phần tốt độ Cai tổng Cần - một tên địa chủ cường hào, từng cướp đoạt ruộng đất của nông dân, phạt vạ vô lý, hăm hiếp phụ nữ, bắt bớ, đánh đập tàn nhẫn người dân vô tội.

Nắm rõ tình hình, chuẩn bị tổ chức chu đáo, được sự đóng góp ý kiến của các quần chúng nông cốt, tích cực, Chi bộ Cao Lãnh đề ra khẩu hiệu cho cuộc đấu tranh :

“Hoãn thu thuế thân, thả những người thiếu thuế thân và không đi xâu bị bắt, nếu đi xâu phải trả công và phát gạo”.

Chi bộ “đặc biệt” Cao Lãnh và Chi bộ Bình Thành nhứt trí cử đồng chí Nguyễn Văn Tây (Tư Hải - Bí thư Chi bộ đặc biệt Cao Lãnh) làm chỉ huy trưởng cuộc đấu tranh ở Bình Thành.

Liên kết, phối hợp giữa các xã Bình Thành, Tân Phú, Tân Thạnh, An Phong... ⁽¹⁾, mờ sáng ngày 1-5-1930, khoảng 700 đồng bào tập trung tại Cây Gáo Một (rạch Trà Bông) họp mittinh.

Cuộc mittinh có đội ngũ chính tề, ông Ba

(1) Chi bộ Đảng đã cử người liên hệ, báo cáo với đồng chí Ung Văn Khiêm để có chỉ đạo chung cho các xã trong tổng Phong Thạnh Thượng liên kết, hiệp đồng, tạo sức mạnh cho cuộc đấu tranh.

Cai tổng Cần buộc phải “giục hoãn cầu mưu”; một mặt đành phải nhận bản yêu sách của đồng bào, hứa sẽ đưa lên cấp trên giải quyết; một mặt, sau đó cho bắt 9 người trong đoàn biểu tình để hăm dọa, khủng bố tinh thần, dần phong trào. Cuộc đấu tranh bước đầu giành thắng lợi. Khí thế cách mạng trong nhân dân lên cao.

Khởi đầu, xuất phát từ xã Bình Thành, cuộc đấu tranh ngày 1 tháng 5 năm 1930 đã cho những người Cộng sản và quần chúng cách mạng một số kinh nghiệm trong đấu tranh chính trị với kẻ thù. Chi bộ Hòa An (Cao Lãnh) và Chi bộ Bình Thành rút ra được kinh nghiệm quý báu bước đầu trong việc vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh.

Chi bộ “đặc biệt” Cao Lãnh lấy bài học đấu tranh thắng lợi của nhân dân xã Bình Thành; quyết định tổ chức một cuộc đấu tranh với qui mô lớn hơn tại quận lỵ Cao Lãnh vào ngày 3-5-1930.

Đêm 2 rạng sáng ngày 3-5-1930, quần chúng từ các xã thuộc quận Cao Lãnh, một số từ Cái Tàu Thượng, Đất Sét, Tân Mỹ (thuộc quận Châu Thành); Bình Thành, Tân Phú, Tân Thạnh (thuộc tổng Phong Thạnh Thượng); Mỹ Lương, Tân Đức (thuộc quận Chợ Mới), bằng nhiều cách đã bí mật kéo về tập trung tại rạch Cái Sâu (xã Hòa An, Cao Lãnh), cách dinh tên Quận trưởng độ một cây số.

Trời hừng sáng, trên 4.000 đồng bào đội ngũ chỉnh tề, có “đội củ soát” giữ trật tự, kéo ra đường cái, tiến thẳng đến dinh quận trưởng Cao Lãnh.

Các khẩu hiệu được hô vang :

- Hoãn đóng thuế thân 2 tháng !
- Thả những người thiếu thuế và không đi xâu bị bắt !
- Giảm tô tức, bỏ phạt vạ vô lý !

Cuộc đấu tranh có lãnh đạo, có tổ chức đã kéo dài từ sáng sớm đến xế trưa ngày 3-5-1930; từng lúc đã thu hút đông đảo đồng bào trong quận lỵ và chợ Cao Lãnh.

Cuộc đấu tranh đã giành được thắng lợi. Tên Quận trưởng Lê Quang Tường buộc phải ra tiếp xúc và nhận bản yêu sách của đồng bào, hứa chuyển về tỉnh giải quyết. Bản yêu sách của đồng bào còn được niêm yết ngay trước dinh quận.

Chiều hôm ấy, tên Cognác (Cô-nhắc), Thống đốc Nam Kỳ cùng tên Tỉnh trưởng Sadéc tìm cách đích thân đến Cao Lãnh để “thị sát” tình hình. Nhằm xoa dịu phong trào đấu tranh đang dâng cao, lòng căm phẫn của nhân dân thuộc địa, Cognác ký sắc lệnh hoãn thuế thân 2 tháng cho nhân dân 20 tỉnh toàn Nam kỳ.

Cuộc đấu tranh lần này đã gây được tiếng vang lớn. Hội nghị liên Chi bộ : Cao Lãnh, Bình Thành, Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Tân Dương... họp để kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

Từ kinh nghiệm vận động, tổ chức 2 cuộc đấu tranh ở Bình Thành và Cao Lãnh thắng lợi, Đặc ủy Hậu Giang chỉ thị cho Chi bộ Cao Lãnh cử trên 60 cán bộ sang phối hợp với tổ chức Đảng ở quận Chợ Mới (tỉnh Long Xuyên) để tiếp tục đấu tranh.

Lần thứ ba, nhân dân xã Bình Thành đã vượt sông qua Chợ Mới, cùng đồng bào ở đây đấu tranh trực diện với kẻ thù.

Ngày 9-5-1930, tập trung tại cột dây thép áp Long Thuận, nhân dân các xã Mỹ Luông, Tấn Đức, Chợ Thủ, Long Điền, Long Kiến... và nhân dân xã Bình Thành từ bên này sông qua, tổ chức thành một đoàn biểu tình trên 7.000 người. Tiếng trống hào hùng, tiếng pháo nổ rền vang, rợp đường bằng khẩu hiệu... Đoàn người biểu tình hô vang các yêu sách :

- Đình thuế thân 3 tháng !
- Chống sưu cao thuế nặng !
- Chống bọn cường hào ác bá ức hiếp nhân dân !

- Thả hết những người bị bắt ở Bình Thành!

Trước sức mạnh của nhân dân, biết không thể chống cự và không thể nào làm khác hơn, tên Quận trưởng Chợ Mới Văn Thế Lộc đành chấp nhận yêu sách; hứa sẽ đình thu thuế đến tháng 7 và thả hết những người bị bắt...

"Cuộc đấu tranh ngày 1-5-1930 ở xã Bình Thành, ngày 3-5-1930 ở quận Cao Lãnh là một bước ngoặt của phong trào cách mạng những năm 1930-1931 ở Đồng Tháp (tỉnh Sadéc cũ). Lần đầu tiên trong lịch sử đấu tranh chống đế quốc Pháp xâm lược, tại tỉnh Đồng Tháp (Sadéc cũ), một cuộc đấu tranh có tổ chức, với qui mô lớn, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã giành thắng lợi lớn chẳng những đem lại quyền lợi thiết thực cho nhân dân trong quận mà còn ảnh hưởng lớn đến các địa phương khác trong tỉnh và một số tỉnh bạn".⁽¹⁾

Tại Bình Thành, qua 3 lần tham gia đấu tranh giành thắng lợi, khí thế cách mạng trong quần chúng ngày càng lên cao, niềm tin của nhân dân đối với Đảng càng được khẳng định. Lực lượng nòng cốt của cách mạng từng bước được phát triển, mở rộng. Cả một số con em địa chủ, tề xã cũng được thu hút vào các tổ chức của cách mạng

(1) "Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Tháp" (1927-1945), tập I, Sơ thảo - Ban NCLSD.TU Đồng Tháp XB 1982, trang 33.

như : Thanh niên, Phụ nữ, Nông hội; Công hội... hoặc các tổ chức hợp pháp : Vạn cày, vạn cấy, vạn phát, hội nhà giàng, hội banh... Tổ chức Nông hội đỏ càng phát triển nhanh chóng.

Về phía kẻ thù, sau những cuộc biểu tình rầm rộ, nhân dân đấu tranh đòi những yêu sách dân sinh, dân chủ, chúng hoang mang, hoảng sợ. Để đối phó với lực lượng cách mạng, chúng tung bọn mật thám, lính kín về các nơi để dò la, hăm dọa những người đã tham gia biểu tình; lùng sục bắt bớ những người cộng sản và quần chúng trung kiên.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào, Đặc ủy Hậu Giang quyết định phát động cuộc đấu tranh với qui mô lớn hơn, với khẩu hiệu cao hơn. Nơi được chọn là quận lỵ Chợ Mới (tỉnh Long Xuyên). Lực lượng tham gia lần này cũng là nhân dân các xã lân cận, trong đó có xã Bình Thành.

Lần này, từ những ngày trước của cuộc đấu tranh, lực lượng quần chúng đã được chuẩn bị về mọi mặt : Tinh thần đấu tranh, băng cờ khẩu hiệu, có đội trật tự (đội Củ soát) để điều động lực lượng các nơi, cả việc gói bánh tét làm lương thực cho ngày đấu tranh...

Sáng sớm ngày 28-5-1930, hàng trăm đồng bào xã Bình Thành vượt sông qua phối hợp với nhân

dân các xã lân cận quận ly Chợ Mới, điểm tập trung tại cột dây thép Long Điền, kéo về dinh quận Chợ Mới. Từ kinh nghiệm các lần đấu tranh trước, lần này, lực lượng các xã có phối hợp, bố trí kỹ hơn. Thanh niên trong đội bảo vệ, phụ nữ giương băng khẩu hiệu đi đầu... Đến gần 7 giờ sáng, số người tham gia đấu tranh lên đến trên 7.000, đội hình kéo dài hơn 4 cây số. Các khẩu hiệu, yêu sách lần này được, quần chúng nêu lên :

- Giảm thuế thân !
- Bãi bỏ các thứ thuế và phạt vạ vô lý !
- Thả 9 người bị bắt ở Bình Thành !

Ngoài các yêu sách nêu trên, đoàn đấu tranh còn nêu thêm khẩu hiệu :

- Tăng lương cho công nhân và binh sĩ !

Khẩu hiệu được đề ra có tác dụng lôi kéo, tranh thủ số đông công chức, binh sĩ trong hàng ngũ địch đồng tình ủng hộ, tạo thêm sức mạnh đoàn kết chống thực dân đế quốc...

Nhưng cuộc đấu tranh lần này đã bị lộ. Bọn mật thám đánh hơi, đưa tin về Long Xuyên, Sadéc, nên chúng tập trung quân chuẩn bị đối phó trước. Tên Wolt (Vôn) Chánh chủ tỉnh Long Xuyên đi bằng

tàu, theo sông Ông Chường, có mặt tại quận lỵ Chợ Mới từ đêm hôm trước để trực tiếp chỉ huy đàn áp cuộc biểu tình của nhân dân. Tên xếp mặt thám Nadault (Nadôn) chỉ huy một toán lính khố đỏ từ Sadéc kéo lên để tiếp tay đàn áp.

Khi đoàn biểu tình kéo đến vườn trầu nhà ông Bảy Cân (ấp Long Hòa I, xã Long Điền), tên Nadault xuất hiện, ra lệnh buộc dân giải tán; bọn lính nhào ra đánh đập, bắt đi một số người. Quân chúng đã nhổ nọc trầu, trụ rào để làm khí giới tự vệ, chống trả. Địch điên cuồng, nổ súng vào đoàn biểu tình, cuộc xô xát quyết liệt xảy ra. Có 4 người dân bị địch bắn chết, 25 người bị thương⁽¹⁾. Địch có một xe bị quân chúng phá hư.

Trước tình hình đó, để tránh tổn thất không cần thiết, ban lãnh đạo cuộc đấu tranh đã quyết định giải tán để bảo tồn lực lượng.

Sau cuộc đấu tranh này, địch càng ra sức đàn áp, khủng bố hòng dập tắt phong trào cách mạng của nhân dân. Một số đảng viên và quân chúng trung kiên sa vào tay giặc.

Tại Bình Thành, bọn mặt thám lòng sục, bắt

(1) Lực lượng của xã Bình Thành có đồng chí Mễ bị thương, được các đồng chí ở Cái Tàu Thượng đưa qua sông, sau đó được thầy Ba Vỹ, một điền chủ giặc ngộ đưa đi cứu chữa.

đồng chí Phan Thanh Hoài, ông Tám Như, các thầy giáo : Nguyễn Hữu Tám, Mẹo, Dẻo đưa về giam tại khám Sadéc (1).

Địch đàn áp, khủng bố hòng dập tắt phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta. Nhưng những người yêu nước vẫn hướng về cách mạng. Cũng qua đấu tranh, các Chi bộ Đảng đã kịp thời đúc rút kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, vận động và tổ chức quần chúng.

Địch xem Bình Thành là một trong những điểm nóng cần phải thanh trừng. Nhân dân càng bị địch khủng bố, càng gắn bó với cách mạng, với Đảng. Trong tù, những người bị bắt vẫn giữ vững khí tiết, tiếp tục đấu tranh. Ngoài tù, nhân dân trong xã vẫn thường xuyên tổ chức quyên góp tiền bạc, vật phẩm, thuốc men... để thăm nuôi những người bị giam và liên lạc, bí mật thông tin cho tổ chức (2).

Chưa đầy một tháng sau (tháng 6-1930), tại cuộc vận động tuyên truyền ở Ba Răng (xã An Phong)

-
- (1) Các thầy giáo trên bị bắt do địch phát hiện có truyền đơn. Sau đó, Tòa án Long Xuyên kêu án tù : Đồng chí Hoài, 24 tháng; ông Tám Như, 18 tháng; giáo Tám, 24 tháng và đưa đi đày ở Hà Tiên. Bà Võ Thị Hóa cũng bị kết án 6 tháng tù vì bà đã nhận gói quà, quần áo... cho anh em trong tù.
- (2) Bà Hóa và anh Trần Văn Gắn (học sinh) thường đi thăm nuôi những người trong tù.

do đồng chí Tám Đen tổ chức, có 50 người của xã Bình Thành tham dự. Cuộc tuyên truyền vận động đã hâm nóng tinh thần và quyết tâm đấu tranh cách mạng cho nhân dân các xã. Cũng từ trong đấu tranh ác liệt đã xuất hiện những quần chúng trung kiên, có cảm tình với cách mạng, nhờ đó các tổ chức quần chúng càng phát triển sâu rộng hơn.

Trong giai đoạn quyết liệt của cuộc đấu tranh, tổ chức Đảng xã Bình Thành cần thiết phải được củng cố.

Đặc ủy Hậu Giang cử đồng chí Chín Trương (Hùng) về xã Bình Thành để củng cố tổ chức. Sau khi củng cố, Chi bộ Bình Thành gồm các đồng chí : Túy, Mễ, Tám Hào, Mười Chơ, Sáu Chu, Ba Mới; do đồng chí Phan Văn Túy làm Bí thư.

Để đánh dấu sự kiện chánh trị quan trọng : Chi bộ mới được củng cố lãnh đạo phong trào cách mạng, đêm 1-8-1930, hai lá cờ Đảng đã phát phối tung bay trên vòm trời của xã Bình Thành⁽¹⁾.

Sau khi kiện toàn tổ chức, Chi bộ Đảng xã Bình

(1) 21 giờ ngày 1-8-1930, Chi bộ giao cho anh Chín Cừ, một quần chúng trung kiên đốt một cây pháo hiệu ngay sau chợ Bình Thành. Cùng lúc ấy 2 lá cờ Đảng được treo lên. Một do anh Cừ treo trên cây me sau nhà Hương quán Bảy. Một do anh Ba Tư treo trên cây sao ở ngã ba Cả Cái - Cả Gốc.

Thành cử người bắt liên lạc với Chi bộ Cao Lãnh và Quận ủy Chợ Mới⁽¹⁾ để nhận sách báo, tài liệu, truyền đơn về phổ biến trong quần chúng cốt cán. Địa điểm giao nhận tài liệu thường được mật định ở khu vực ngã ba ngọn rạch Chòm Dầu. Từ đây, những tờ truyền đơn kêu gọi, giác ngộ quần chúng đấu tranh, vạch trần tội ác của bọn đế quốc thực dân, bọn cường hào ác bá thường xuyên xuất hiện ở xã Bình Thành, nhứt là ở khu vực chợ, làm cho bọn mật thám, tay sai càng tức tối, lồng lộn.

Được Đảng giác ngộ, nhân dân Bình Thành không những đấu tranh chống áp bức, bóc lột, chống thực dân đế quốc, đòi những quyền lợi thiết thực, mà còn đấu tranh chống bọn phản động đội lốt tôn giáo do thực dân Pháp dựng lên để “ru ngủ” tín đồ, nhứt là thanh niên.

Nhân một ngày lễ của đạo Cao Đài, tên Latapi do Tòa thánh Tây Ninh phái về Thánh thất Cao Đài Bình Thành, dùng luận điệu tuyên truyền phản động ru ngủ thanh niên trong đạo. Nắm được ý đồ của bọn phản động lợi dụng tôn giáo, Chi bộ Đảng Bình Thành đã kịp thời vận động, tổ chức cho thanh niên kéo đến để đấu lý, vạch trần bản

(1) Quận ủy Chợ Mới được thành lập vào cuối tháng 7-1930, tại cù lao Giồng, do đồng chí Nguyễn Văn Cung làm Bí thư.

chất lừa bịp của hắn, thức tỉnh tinh thần yêu nước, đấu tranh của đồng bào có đạo cũng như không có đạo, ngăn ngừa bọn lợi dụng đạo hại đời.

Nhân dân xã Bình Thành đã cùng nhân dân quận Chợ Mới, quận Cao Lãnh... đấu tranh theo đường lối cách mạng của Đảng đã làm cho kẻ thù choáng váng, run sợ. Các cuộc đấu tranh này đã báo hiệu cho một thời kỳ phát triển mới của cách mạng : Vận động, tổ chức quần chúng thành phong trào đấu tranh liên tục có kế hoạch và phương pháp chống thực dân, phong kiến.

Sau các cuộc đấu tranh của quần chúng, một mặt, để lừa mị nhân dân, xoa dịu phong trào, địch hứa sẽ giải quyết các yêu sách; mặt khác chúng tăng cường bộ máy đàn áp, khủng bố; nhiều người bị theo dõi, bắt bớ, tra khảo...

Tại Chợ Mới, tên quận trưởng Văn Thế Lộc bị thay thế bởi tên Guidi (Ghi-đi) người Pháp, trực tiếp cai trị và chỉ huy bộ máy đàn áp. Bọn mật thám Pháp phối hợp với bọn tề xã, tay sai ra sức lùng sục bắt bớ những người cộng sản và quần chúng cốt cán đã tham gia các cuộc biểu tình. Tổ chức Đảng ở các xã đều bị chúng đánh phá.

Tại Bình Thành, tên Phan Thế Lai đã chỉ điểm cho bọn mật thám Pháp bắt các đồng chí Phan

Văn Túy, Chín Trương, Tám Hào tại bến dò Mỹ Luông. Lần lượt, các đồng chí Hưng, Hứng... cũng sa vào tay giặc. Chi bộ Bình Thành chỉ còn đồng chí Ba Mới.

Vắng Đảng, phong trào cách mạng của quần chúng phải tạm lắng. Được nước, giặc càng ra sức đàn áp, khủng bố : Tên xếp Hiến cùng bọn tề xã lộng hành, nổi lên quấy phá, ức hiếp nhân dân. Không khí ngột ngạt, căng thẳng bao trùm thôn xóm.

Đến giữa và cuối năm 1933, nhiều đồng chí từ nhà tù đế quốc lần lượt trở về. Nhiệm vụ cấp thiết lúc này là phải nhanh chóng khôi phục, củng cố và phát triển cơ sở Đảng. Các đồng chí đã bắt lại liên lạc với Chi bộ Cao Lãnh và Quận ủy Chợ Mới, từ đó tiến hành khôi phục, củng cố lại chi bộ. Để gây dựng lại phong trào, mỗi đảng viên đều thâm nhập quần chúng tuyên truyền, vận động, tổ chức lại các đoàn thể, phát triển cơ sở... Sau một thời gian ngắn ngoài số đảng viên cũ từ các nhà tù trở về , những quần chúng tích cực như Chín Chấn, Tư Hào, Năm Cự được kết nạp vào Đảng, Chi bộ Đảng dần dần được khôi phục và củng cố.

Tháng 6-1934, để tập dượt, khơi dậy, hun đúc tinh thần đấu tranh của quần chúng, Chi bộ Bình

Thành quyết định tổ chức một cuộc mittinh tại chùa Phật, rạch Cái Nỏ. Hơn 300 quần chúng đã tham gia cuộc mittinh. Những khẩu hiệu đã được đưa ra kêu gọi đồng bào ta tiếp tục đấu tranh đòi giảm tô, giảm thuế, đòi bỏ cầm quyền thực hiện dân sinh, dân chủ...

Đầu tháng 7-1934, Đặc ủy Hậu Giang và Quận ủy Chợ Mới cử các đồng chí Ung Văn Khiêm, Bùi Trung Phẩm, Nguyễn Văn Nhung (Chợ Mới), Hồng Cẩm Hòa (Hồng Ngự), Lưu Kim Phong, Nguyễn Dầu (Cao Lãnh) về các xã để trực tiếp nắm tình hình phong trào cách mạng tại các địa phương. Các đồng chí thường tổ chức các cuộc họp phân tích tình hình, đánh giá phong trào⁽¹⁾. Nhờ đó, phong trào cách mạng của các xã trong đó có Bình Thành được nhanh chóng phục hồi.

Tháng 5-1935, bên nước Pháp, Mặt trận Bình dân Pháp chịu ảnh hưởng của Đảng Cộng sản lên nắm chánh quyền, buộc Chánh phủ Pháp phải thực hiện một số quyền tự do, dân chủ tại nước Pháp và các nước thuộc địa.

Ở Việt Nam, Đảng ta nắm bắt tình hình thuận lợi ấy, đề ra nhiệm vụ cấp thiết trước mắt là lãnh đạo nhân dân đấu tranh đòi chánh quyền thực

(1) Địa điểm tổ chức các cuộc họp thường tại nhà bà Phan Thị Nhi, chị ruột của đồng chí Phan Văn Túy.

dân thực hiện tự do, dân chủ, cải thiện dân sinh... Đảng phát động một phong trào rộng khắp trên cả nước, thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương. Nhiều hình thức vận động đấu tranh được ra đời; vừa công khai hợp pháp, vừa bí mật bất hợp pháp. Một số đảng viên được đưa ra hoạt động công khai trên mặt trận văn hóa, báo chí, văn nghệ... cả đấu tranh nghị trường.

Ngày 13-8-1936, tại Mỹ Lương (Chợ Mới), Ủy ban Hành động tỉnh Long Xuyên được thành lập.

Ở Bình Thành, về mặt công khai hợp pháp, chi bộ chủ trương thành lập các hội “Ân công tương tế” như Hội nhà giàng, Hội cạo gió, Hội đá banh, Hội đám cưới... Về mặt bí mật có Hội Cứu tế đỏ ⁽¹⁾. Hội có nội qui, qui định chế độ sinh hoạt hàng tháng, có đóng hội phí nộp về trên ⁽²⁾.

Thông qua các hình thức tổ chức trên, chi bộ đã tập hợp được đông đảo quần chúng để tuyên truyền, giáo dục ý thức cách mạng phát triển lực lượng... Nhờ vậy, từ giữa năm 1935, phong trào cách mạng của quần chúng ở xã Bình Thành đã được khôi phục và phát triển. Đây là điều kiện cần thiết cho việc tiến tới thành lập “Ủy ban Hành động” của xã Bình Thành.

(1) Hội gồm có : Chín Chấn, Hai Lắc, Ba Lại, Sáu Hới, Tư Mễ, Hoài, Ba Mới, Năm Hường, Sáu Chu, Bảy Ngộ.

(2) Do đồng chí Ba Nha ở Chợ Mới chịu trách nhiệm.

Tháng 8-1936, nhân một buổi nhóm chợ đông người, đồng chí Trần từ Sài Gòn xuống đã đứng ra diễn thuyết, kêu gọi đồng bào chuẩn bị đón tiếp phái đoàn Gôđa (của Chánh phủ Bình Dân Pháp) sắp sang điều tra tình hình Đông Dương. Sau đó, “Ủy ban Hành động” xã Bình Thành được thành lập ⁽¹⁾ và đặt trụ sở tại nhà đồng chí Tám Như, ở khu phố chợ.

Ngay sau khi thành lập, “Ủy ban Hành động”, xã Bình Thành đã ra lời kêu gọi nhân dân đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ : Giảm thuế thân, ân xá tù chánh trị, mở thêm trường học, bệnh viện, đáp ứng những yêu cầu, nguyện vọng khác của nhân dân.

Đầu năm 1937, nắm được tin một đặc phái viên của phái đoàn Gôđa đi kinh lý Đông Dương sẽ đến Mỹ Luông, Chợ Mới; nhân dân xã Bình Thành cùng nhân dân các xã trong quận đã tập hợp gần 3.000 người để đón chào và đưa bản kiến nghị “Dân nguyện”.

Honel (Ô-nen) là người đại diện cho Phái đoàn Mặt trận Bình Dân Pháp đến Mỹ Luông - Chợ Mới, đã đứng ra tiếp nhận bản “Dân nguyện” và

(1) Do đồng chí Phan Văn Túy làm Chủ tịch và các thành viên gồm : Tám Như, Tư Mễ, Tám Hào, Năm Cự, Năm Hường, Ba Ngộ, Năm Giám, Bảy Hứng, Chín Chấn.

hứa sẽ chuyển đến Chánh phủ Pháp. Quần chúng rất phấn khởi nhiệt liệt hoan hô thắng lợi vừa giành được.

Thời gian này, tại Bình Thành, các cuộc đấu tranh đòi dân chủ, dân sinh của nhân dân theo đường lối của Đảng cũng giành được những thắng lợi. Bọn tề xã không dám hống hách thúc thuế, bắt xâu. Trước sức hút của phong trào, một số hương chức, hội tề, địa chủ cũng tham gia, hưởng ứng. Tiêu biểu, thầy Ba Vỹ được cách mạng giác ngộ, đã tự nguyện giao trả các phần đất bao chiếm trước đây cho những nông dân thiếu đất hoặc không có đất.

Năm 1938, Mặt trận Bình Dân Pháp đổ, Chánh phủ Pháp trở nên phát xít hóa. Bọn thực dân Pháp quay trở lại đàn áp nhân dân các nước thuộc địa và Đông Dương. Chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, bọn thực dân đế quốc càng vơ vét sức người, sức của đưa đi phục vụ các chiến trường.

Trước tình hình đó, Đảng ta đã kịp thời đề ra nhiệm vụ mới lúc này là đánh đổ đế quốc và phong kiến tay sai, giải phóng dân tộc. Các đảng viên hoạt động trong các tổ chức công khai thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương phải kịp thời rút vô bí mật để tiếp tục lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống kẻ thù đàn áp, khủng bố.

Đầu năm 1940, Xứ ủy Nam kỳ điều động đồng chí Lương Văn Cù về Long Xuyên, trực tiếp phụ trách quận Chợ Mới.

Tháng 8-1940, nhận được Nghị quyết của Xứ ủy, đồng chí Lương Văn Cù triệu tập cán bộ trong quận họp khẩn cấp tại Kiến An bàn việc chuẩn bị kế hoạch cho cuộc khởi nghĩa.

Tại Tổng Phong Thạnh Thượng, tuy phong trào cách mạng đang gặp khó khăn do bọn mật thám, hội tề luôn khủng bố, nhưng ngay sau khi tiếp thu nghị quyết về khởi nghĩa, các xã nhanh chóng bí mật thành lập “Ủy ban khởi nghĩa”, lập đội Du kích, đội “Thanh niên đỏ” để làm lực lượng chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa.

Ở xã Bình Thành, một cuộc họp bí mật tại nhà ông Năm Giám, đồng chí Cai, đại diện Quận ủy Chợ Mới đến dự. Chi bộ quyết định cử 2 đồng chí Năm Cự và Tư Phán sẽ đi tham gia “cướp” chánh quyền ở quận lỵ Chợ Mới ⁽¹⁾

Tháng 11-1940, Chi bộ Bình Thành nhận được lệnh khởi nghĩa do đồng chí Màng đem đến. Nhưng do phối hợp không chặt chẽ, địch đã biết trước nên chúng sẵn sàng đối phó.

(1) Nhưng khi 2 đồng chí này qua Mỹ Lương, để chờ ngày khởi nghĩa thì nhận được lệnh hoãn cuộc khởi nghĩa lại.

Ngày 25 tháng 11-1940, giặc huy động bốn lính khố đỏ người Miên, cho tàu chở tới Bình Thành, phối hợp với bọn tay sai tại chỗ, dưới sự chỉ huy của hương quân Ninh, mở cuộc bao ráp, bắt những người chúng tình nghi. Nhà của các đồng chí Túy, Ba Đắc bị chúng phá sập, nhà đồng chí Chín Chấn bị chúng đốt cháy... Nhiều đảng viên, quần chúng trung kiên bị giặc bắt đưa đi đày ở Côn Đảo, cảng Bà Rá⁽¹⁾.

Chi bộ Đảng Bình Thành lúc này tồn tại trên danh nghĩa chỉ còn lại 4 đồng chí : Túy, Mễ, Chấn, Hoài. Phong trào cách mạng phải tạm thời lắng xuống.

Cũng như nhiều nơi khác, cuộc khởi nghĩa Nam kỳ 1940 ở xã Bình Thành đã thất bại, địch đàn áp dìm phong trào trong máu lửa, nhưng tinh thần yêu nước, bất khuất của nhân dân ta không hề bị dập tắt.

Những đảng viên còn lại của Chi bộ Bình Thành vẫn kiên trì bám dân để củng cố, gây dựng lại phong trào, phát triển cơ sở Đảng.

Đến năm 1944, từ nhà tù đế quốc, các đồng chí của ta lại lần lượt trở về, với ý chí, tinh

(1) Gồm các ông, bà : Tám Hứa, Hai Quyền, Ba Lại, Năm Hường, Tư Hào, Năm Cự, Phan Thị Nhi, Phan Thị Chỉ v.v...

thần được tôi luyện vững vàng hơn. Một lần nữa, Chi bộ Bình Thành được dần dần củng cố lại, tiếp tục lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Căm phẫn trước sự gian ác của bọn tề xã, tay sai, quần chúng đã đứng lên vạch trần tội ác của chúng⁽¹⁾.

Cùng với việc phát động quần chúng đấu tranh thông qua các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ..., Chi bộ còn tiếp tục lãnh đạo các tổ chức hợp pháp, nửa hợp pháp như Hội cạo gió, Hội đá banh... để tập hợp quần chúng, tổ chức mítinh, kêu gọi đấu tranh chống tô thuế... Các đoàn thể phát triển trở lại, những quần chúng tích cực được kết nạp vào Đảng. Nhờ vậy, phong trào cách mạng trong nhân dân được phục hồi.

Ngày 9-3-1945, Nhật đảo chánh Pháp, thời cơ khởi nghĩa giành chánh quyền xuất hiện.

Khẩu hiệu đánh đuổi Nhật, Pháp đã được Đảng ta thay bằng khẩu hiệu đánh đuổi phát xít Nhật.

Để tuyên truyền cho chủ thuyết “Đại Đông Á”, bọn phát xít Nhật dựng lên một chánh quyền tay sai thân Nhật ở các cấp. Chúng ra sức tuyên truyền, lừa bịp rằng Nhật ủng hộ, giúp Việt Nam đánh Pháp giành độc lập !

(1) Hương quán Ninh, Hòn... là những tên hội tề gian ác khét tiếng lần lượt bị nhân dân trừng trị.

Nguyễn Phú Hựu đóng lon sĩ quan hiến binh Nhật, tự xưng tổng đốc hai tỉnh Vĩnh Long - Sadéc. Hựu về Sadéc, lên Cao Lãnh để tổ chức lễ mừng “độc lập” (!), hết lời ca ngợi phát xít Nhật. Ngày 20-3-1945, tại Cao Lãnh, Hựu cho phép đồng bào được tự do “on đền oán trả” trong một tuần lễ. Một số đồng bào tín đồ Cao Đài, Phật Giáo Hòa Hảo do dễ tin đã bị chúng lừa bịp, mua chuộc, lôi kéo.

Tuần lễ “on đền oán trả” ở Cao Lãnh đã lan đến xã Bình Thành. Vì bị kích động, cả tin, độ 100 người dân Bình Thành, Tân Phú kéo đến nhà hương quán Ninh để “oán trả”. Thừa cơ, bọn trộm cướp cũng nổi lên cướp bóc, phá phách khắp nơi... Bọn phản động lợi dụng tín đồ Cao Đài ở địa phương, chúng cử ông Mười Dân đứng ra diễn thuyết, tuyên truyền cho độc lập giả hiệu; kêu gọi ủng hộ Nhật và chánh quyền thân Nhật, tranh giành ảnh hưởng với Việt Minh.

Trước tình hình đó, Đảng ta nêu ra nhiệm vụ cấp thiết lúc này là phải nhanh chóng nắm lấy thời cơ, lãnh đạo nhân dân đứng lên giành lấy chánh quyền.

Giữa tháng 8-1945, từ Hội nghị Tân Trào lệnh tổng khởi nghĩa được truyền đi khắp nơi. Ngày 19-8-1945, Hà Nội khởi nghĩa thắng lợi. “Luồng điện Tháng Tám” “nhanh như chớp” truyền đi khắp nơi : Từ Bắc Bộ, trung bộ đến Nam bộ...

Ngày 23-8-1945, Chi bộ Đảng và Mặt trận Việt Minh xã Bình Thành đã lãnh đạo nhân dân nổi dậy, với gậy gộc, giáo mác..., tiếng trống, tiếng mõ vang trời, kéo đến chiếm trụ sở hội tề. Trước sức mạnh của quần chúng, bọn Hội tề xã Bình Thành hoàn toàn tê liệt, tan rã. Chánh quyền thuộc về tay nhân dân.

Ngay sau khởi nghĩa thắng lợi, chánh quyền nhân dân của xã Bình Thành được thành lập, gồm :

Chủ tịch : Phan Thanh Hoài.

Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch Mặt trận Việt Minh: Phan Văn Túy.

Ủy viên quân sự : Phan Văn Phán.

Trụ sở của Ủy ban cách mạng đặt tại nhà thầy Ba Vỹ. Chánh quyền cách mạng xúc tiến ngay việc hình thành đội tự vệ gồm một số thanh niên được chọn lọc. Đội tự vệ phối hợp cùng lực lượng các đoàn thể tiến hành khẩn trương việc ổn định tình hình an ninh, chánh trị trong xã; bọn trộm cướp bắt lương bị trấn áp; tài sản, tính mạng của nhân dân được bảo vệ.

Hai ngày sau khi chánh quyền xã Bình Thành về tay nhân dân, ngày 25-8-1945, lực lượng nhân dân xã Bình Thành đã có mặt tại quận lỵ Chợ Mới để cùng nhân dân ở đây đứng lên giành lấy chánh quyền cấp quận; một bộ phận nữa hòa nhập

vào lực lượng các nơi giành lấy chánh quyền ở tỉnh ly Long Xuyên.

Cũng trong ngày 25-8-1945, tại khu phố chợ xã Bình Thành, Chi bộ, Ủy ban, nhân dân cách mạng, Mặt trận Việt Minh đã tổ chức cuộc mittinh mừng khởi nghĩa thắng lợi. Đông đảo các giới đồng bào tham dự, với không khí phấn khởi, hô vang các khẩu hiệu :

- Việt Nam độc lập muôn năm !

- Hoan hô Mặt trận Việt Minh !

Ngày 23-8-1945 đã đi vào lịch sử vẻ vang của nhân dân xã Bình Thành.

Cách mạng tháng Tám thành công ở xã Bình Thành là kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ và anh dũng của nhân dân Bình Thành. Trong cuộc đấu tranh đó, sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi.

Cuộc khởi nghĩa giành chánh quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945 ở Bình Thành đánh dấu sự chuyển biến mạnh mẽ về chất của phong trào cách mạng ở địa phương. Cách mạng tháng Tám đã đưa nhân dân Bình Thành từ người dân nô lệ, mất nước lên vị trí của người làm chủ quê hương, đất nước mình. Đây thật sự là một cuộc đổi đời sâu sắc nhứt của người dân Bình Thành.

Cách mạng tháng Tám 1945 ở xã Bình Thành là kết quả của nhân dân : phát huy truyền thống yêu nước lâu đời, ý chí căm thù giặc sâu sắc, Chi bộ Đảng địa phương đã biết phát huy truyền thống quý báu ấy, vận dụng đường lối đúng đắn của Đảng trong điều kiện cụ thể của một địa phương để lãnh đạo nhân dân đoàn kết tạo nên sức mạnh to lớn áp đảo kẻ thù, đập tan bộ máy thống trị của thực dân, đế quốc, phong kiến tại một địa phương.

Lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa thắng lợi, Chi bộ Đảng xã Bình Thành đã thực hiện được chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng; đã chuẩn bị lực lượng, nắm lấy thời cơ “Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” theo Chỉ thị của Trung ương Đảng; không ngại hy sinh, gian khổ, kiên quyết thực hiện khởi nghĩa đúng thời điểm; hình thức, phương pháp khởi nghĩa thích hợp, linh hoạt...; phương châm, khẩu hiệu đấu tranh, khởi nghĩa đã đáp ứng nguyện vọng, phù hợp với trình độ khả năng của nhân dân, nên đã huy động được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Những bài học, kinh nghiệm quý báu này được Chi bộ Đảng và nhân dân xã Bình Thành tiếp tục phát huy trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cứu nước trong những năm tiếp theo...

III- NHÂN DÂN BÌNH THÀNH TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954).

Cách mạng tháng Tám thành công.

Ngày 2 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Sự kiện chánh trị trọng đại này đã tác động đến mọi dân tộc, mọi miền quê hương trên đất nước Việt Nam.

Đồng bào cả nước, đồng bào Nam bộ, đồng bào xã Bình Thành nô nức đón mừng nền độc lập thật sự của Tổ quốc Việt Nam. Nhưng mới hưởng độc lập, tự do chưa đầy một tháng thì thực dân Pháp trở lại gây hấn. Ngày 23-9-1945 tiếng súng nổ ở Sài Gòn, Chợ Lớn... bắt đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam bộ.

Cùng cả nước, đồng bào các tỉnh miền Tây Nam bộ : Sadéc, Long Xuyên... hướng về Sài Gòn với lòng căm hờn quân xâm lược. Toàn dân vừa tích cực, khẩn trương kiến quốc, vừa chuẩn bị đồ phó với giặc.

Nhiệm vụ cụ thể, chủ yếu được đặt ra cho Ch bộ Đảng, Mặt trận Việt Minh, các đoàn thể nhân dân Bình Thành lúc này là cùng nhau ra sức xây dựng, bảo vệ chánh quyền dân chủ nhân dân và

mới thành lập; lập lại an ninh trật tự xã hội, bảo đảm đời sống an lành cho nhân dân; trấn áp bọn phản cách mạng để giữ gìn thành quả cách mạng vừa mới giành được.

Việc xây dựng, củng cố chánh quyền cách mạng trước hết là tập trung vận động, giác ngộ quần chúng; làm cho quần chúng tin tưởng, ủng hộ Mặt trận Việt Minh và chánh quyền cách mạng; thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các chánh sách của Đảng và Mặt trận Việt Minh vừa ban hành.

Chi bộ Đảng Bình Thành tuy đã được phục hồi (năm 1944), nhưng về mặt tổ chức và hoạt động còn có những nhược điểm, yếu kém cần phải khắc phục. Để hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới, Chi bộ Đảng giữ vững sanh hoạt, đẩy mạnh công tác giáo dục chánh trị, tư tưởng và phát triển đảng viên mới trong quần chúng tích cực, nòng cốt.

Về chánh quyền yêu cầu lúc bấy giờ cần phải được củng cố mở rộng thành phần hầu tập hợp các tầng lớp nhân dân trong xã.

Cơ cấu bao gồm : Đại diện Đảng (làm Chủ tịch), Mặt trận Việt Minh, đại diện địa chủ, Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo...

Nhưng chánh quyền gồm nhiều thành phần này trong thực tế, hoạt động kém hiệu quả nên chỉ

tồn tại một thời gian ngắn. Khi quân Pháp tái chiếm Chợ Mới, nội bộ bộ máy chánh quyền bắt đầu phân hóa, không đủ sức để vận động nhân dân kháng chiến. Thực tế ấy đòi hỏi chánh quyền phải được củng cố lại một lần nữa, thống nhất nội bộ dưới sự lãnh đạo của Đảng :

Chủ tịch : Đồng chí Phan Thanh Hoài.

Phó Chủ tịch : Đồng chí Phan Chí Hiếu.

Ủy viên quân sự : Đồng chí Phan Văn Chu.

Ủy viên tài chánh : Đồng chí Trần Văn Gàn.

Công tác dân vận có vai trò rất quan trọng, không thể thiếu trong việc tập hợp quần chúng, tạo nên lực lượng tham gia bảo vệ chánh quyền, bảo vệ thành quả cách mạng. Ngay sau khi giành được chánh quyền, Chi bộ Đảng đã phân công đồng chí Hai Chuẩn tập hợp giáo dục thanh niên tham gia các công tác cách mạng. Những thanh niên tích cực, ưu tú được đưa vào tổ chức Thanh niên Cứu quốc. Từ tổ chức này, đông đảo các tầng lớp thanh niên được thu hút, trở thành lực lượng nòng cốt trong các công tác cách mạng.

Ngoài Thanh niên Cứu quốc, các tổ chức Phụ nữ Cứu quốc, Nông dân Cứu quốc, Nhi đồng Cứu quốc, Cao đài Cứu quốc... cũng được hình

thành. Các tổ chức Cứu quốc đã làm được nhiệm vụ phát huy tính năng động, sáng tạo của các tầng lớp quần chúng, phù hợp với mọi giới, mọi người.

Chính nhờ những hoạt động tích cực của các tổ chức, đoàn thể cứu quốc mà tình hình an ninh, chánh trị trong xã được ổn định.

Với những thành quả đạt được của Đảng bộ, chánh quyền và nhân dân Bình Thành trong thời gian đầu sau Cách mạng tháng Tám, đã chuẩn bị mọi mặt để thực hiện Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” của Trung ương Đảng. Nhân dân xã Bình Thành sẵn sàng làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh : Ra sức chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm.

Cuối năm 1945 đầu năm 1946, sau khi đánh chiếm Sài Gòn và một số nơi khác, thực dân Pháp đưa quân đánh chiếm hầu hết các thị xã, thị trấn của các tỉnh miền Tây.

Để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến, Chi bộ Đảng và chánh quyền xã đặc biệt quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang. Đội du kích xã được thành lập; thành phần gồm các thanh niên trong đội tự vệ cũ được chọn lọc, biên chế một tiểu đội thường trực. Lấy tổ chức Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt, xã đã tiến hành quân sự hóa toàn dân, mỗi

người dân là một chiến sĩ bằng phong trào “lên dân quân 3 tháng 4”.

Nhằm đảm bảo an ninh trật tự thường xuyên cho nhân dân trong xã, trấn áp bọn phản cách mạng, “Ban trừ gian diệt ác” được thành lập gồm 3 đồng chí : Trần Văn Nguyên, Trưởng ban; Võ Thành Dương và Đặng Văn Ri. Ban trừ gian diệt ác đã làm được nhiệm vụ trấn áp, cảnh cáo bọn phản động, ngăn chặn âm mưu của địch chống phá chánh quyền cách mạng; bao vây, cô lập chúng, làm thất bại ý đồ lôi kéo những người nhẹ dạ theo chúng để làm tay sai.

“Tuần lễ vàng” do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động tại thủ đô Hà Nội đã được cả nước hưởng ứng. Tại xã Bình Thành, các đoàn thể Cứu quốc đã tích cực vận động nhân dân quyên góp tiền, vàng, nôi đồng, mâm thau... để ủng hộ cho cách mạng sản xuất vũ khí phục vụ kháng chiến. Cảm động làm sao, có nhiều người hiến bộ lư đồng trên bàn thờ nhà mình cho cách mạng. Việc làm này, nhân dân Bình Thành tỏ rõ lòng tin yêu, son sắt với Đảng với cách mạng; đồng tâm hiệp lực kiên quyết “giữ vững quyền tự do, độc lập”.

Để đảm bảo đời sống, Đảng và chánh quyền vận động nhân dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Chủ trương đem lại ruộng đất cho dân

cày đã được thực hiện. Qua tuyên truyền, vận động, thuyết phục, nhiều địa chủ trong vùng đã hiến đất cho cách mạng để chia lại cho nông dân, hoặc hạ thấp mức thu lúa ruộng cho tá điền... Tiêu biểu trong vùng có thầy Ba Vỹ. Ông Vỹ đã hiến đất cho cách mạng, trả lại phần ruộng đất trước đây ông bao chiếm của nông dân; còn thu lúa ruộng (tô), lúc đầu thu 25% về sau giảm còn dưới 20%. Công việc này đã đem lại kết quả, nhiều nông dân trong xã được cấp ruộng đất, giảm tô, phần khởi, tin tưởng chánh quyền cách mạng.

Các đoàn thể Cứu quốc còn có nhiều hoạt động nhằm nâng cao đời sống văn hóa, xã hội ở nông thôn. Phong trào bình dân học vụ được phát động, thu hút đông đảo đồng bào, từ người già, phụ nữ, đến thiếu niên... đều theo học các lớp. Đêm đêm, tại các điểm học bình dân, dưới những ngọn đèn dầu rọi mù u; trẻ, già, trai, gái cùng nhau học chữ quốc ngữ để ít ra cũng đọc được 10 chánh sách của Việt Minh... Người biết chữ dạy cho người chưa biết. Sau một thời gian, người mù chữ đã giảm nhiều, ta thắng giặc đốt bước đầu.

Thông qua tuyên truyền, giáo dục vận động của các đoàn thể, tổ chức, đồng bào ta dần dần bỏ đi các hủ tục, mê tín dị đoan. Những tệ nạn trộm cắp, cờ bạc, rượu chè, hút sách... bị phê phán, lên án nên cũng giảm đi rõ rệt.

Mới trong một thời gian ngắn, những công tác văn hóa xã hội thực hiện chưa được nhiều. Nhưng nhân dân ta rất phấn khởi, thấy rõ sống dưới chế độ mới họ được hưởng các quyền tự do, dân chủ. Những thay đổi lớn trong đời sống chánh trị, kinh tế, xã hội... đó là nhờ Đảng, nhờ cách mạng đem lại.

Ngày 6-1-1946, nhân dân Bình Thành cùng với nhân dân cả nước nô nức tham gia cuộc bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa thứ nhất. Đây là lần đầu tiên người dân Bình Thành và cả nước được thực hiện quyền công dân của một nước thật sự có độc lập, tự do, dân chủ.

Nhân dân xã Bình Thành đã chọn và giới thiệu ông Nguyễn Hữu Nghi, (thầy Ba Vỹ), một điền chủ giác ngộ cách mạng, ra ứng cử và đã đắc cử vào Quốc hội Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa đầu tiên.

Chánh quyền nhân dân của xã Bình Thành tuy còn non trẻ, nhưng được quần chúng tín nhiệm bảo vệ, xây dựng; bước đầu đã thể hiện được sức mạnh của mình đảm bảo mọi quyền lợi về chánh trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của các tầng lớp nhân dân lao động; bảo đảm cho mọi người bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ; đồng thời thực hiện chuyên chính, trấn áp kẻ thù và bọn phản cách mạng.

Qua thời gian xây dựng, củng cố, bảo vệ chánh quyền, lực lượng cách mạng ở xã Bình Thành lớn mạnh nhanh chóng; các tầng lớp nhân dân, các nhân sĩ yêu nước đều được thu hút, tập hợp xung quanh Mặt trận Việt Minh.

Những thành quả trên hết sức quan trọng, là điều kiện thuận lợi để Chi bộ Đảng địa phương tiếp tục lãnh đạo nhân dân tham gia vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Tháng 1-1946, thực dân Pháp tái chiếm quận lý Chợ Mới. Đầu tháng 2-1946, chúng tiến hành xua quân đi chiếm các xã thuộc tổng Phong Thạnh Thượng và dọc theo sông Tiền.

Đến xã Bình Thành, sau khi bắn phá, càn quét, giặc Pháp cho tàu chạy thọc sâu vô ngọn rạch Cái Dầu, đổ quân đóng đồn tại nhà Thầy Ba Vỹ.

Trở lại Bình Thành lần này, thực dân Pháp vấp phải sức kháng cự mãnh liệt của nhân dân. Trước đó, ta đã làm tốt công tác chuẩn bị tinh thần và vật chất kháng chiến cho nhân dân và lực lượng vũ trang. Khi giặc Pháp đặt chân lên đất Bình Thành, đội Du kích của xã đã đánh trả kịp thời; bằng nhiều cách, đồng bào trong xã làm nhiều chướng ngại vật để ngăn chặn đường tiến quân của chúng.

Lúc này, về mặt quân sự, giữa ta và địch tương quan lực lượng không cân xứng. Địch có tàu chiến, quân lính được trang bị vũ khí tối tân. Lực lượng của ta ít, trang bị chỉ có một vài khẩu súng trường loại cũ, còn lại là bằng vũ khí thô sơ (tầm vông, giáo mác...). Nhưng lòng yêu nước, ý chí và quyết tâm bảo vệ độc lập, tự do của quân và dân ta thì không thiếu, không gì lay chuyển nổi.

Để bảo tồn lực lượng, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, Đảng bộ và Mặt trận Việt Minh xã chủ trương cho đồng bào khu vực chợ, ven sông tản cư vô sâu các ngọn rạch. Chợ, trường học, trạm xá... được dời đến khu vực Rừng Dãy. Nhân dân toàn xã thực hiện khẩu hiệu “tiêu thổ kháng chiến”, làm “vườn không nhà trống” để cô lập kẻ thù. Trong tình hình mới, Ủy ban Hành chánh xã được chuyển thành Ủy ban Kháng chiến Hành chánh, do đồng chí Phan Chí Hiếu làm Chủ tịch.

Đội du kích xã được kiện toàn, tăng cường. Chiến thuật đánh địch chủ yếu là du kích chiến; tập kích bất ngờ đồn bót địch, đánh trên lộ, dưới sông; chống trả những trận càn quét, làm tiêu hao sinh lực địch; lấy súng đạn, vũ khí của giặc để trang bị cho lực lượng của ta. Bên cạnh lực lượng du kích vũ trang, ta còn sử dụng lực lượng chánh trị, đẩy mạnh binh, địch vận để làm suy giảm tinh thần, ý chí giặc; diệt ác, trừ gian để trừng trị

cảnh cáo bọn phản động ngoan cố. Đầu năm 1946, tổ trừ gian xã Bình Thành gồm các đồng chí Trần Văn Nguyên, Đặng Văn Ri, Võ Văn Quang và các đồng chí khác đã tổ chức móc nối với một số lính trong đồn Thầy Ba Vỹ. Công tác này đã đem lại kết quả : Bảy lính trong đồn bỏ ngũ, mang về 7 súng, 700 viên đạn và 14 trái lựu đạn. Số vũ khí này tăng cường trang bị cho lực lượng du kích xã được mạnh lên.

Tháng 3-1946, đồng chí Phán và đồng chí Nguyên chỉ huy lực lượng du kích đánh địch ngay tại chợ Bình Thành. Từ 3 giờ sáng, đội du kích bí mật về khu vực chợ Bình Thành đào công sự, bố trí trận địa phục kích. Đến 6 giờ sáng, bọn lính Pháp trong đồn kéo ra chợ, khi chúng đến cầu chợ, du kích nổ súng.

Trận đánh diễn ra nhanh gọn. Một tên giặc Pháp bị ta diệt, 2 tên lính bị thương, số còn lại hoảng loạn chạy về đồn. Ta thu được một súng trường (mousqueton) và một súng tiểu liên (mitrailleuse). Lực lượng ta rút lui an toàn. Đến 8 giờ, 2 tàu chiến giặc đến cứu viện. Chúng điên cuồng nổ súng vào khu chợ làm 5 người dân bị thương, nhiều nhà bị bốc cháy. Sau khi tàn sát, chúng rút về co cụm ở đồn Bình Thành (nền nhà Thầy Ba Vỹ).

Du kích Bình Thành phối hợp Du kích Tân Phú bao vây đồn tại nền nhà Thầy Ba Vỹ. Sau một tuần lễ bị du kích phong tỏa, vây chặt, giặc phải bỏ đồn rút chạy. Ta lại làm chủ hoàn toàn xã Bình Thành. Trước khi rút chạy chúng còn nhẫn tâm đốt chợ Bình Thành và một dãy nhà phố ở chợ gần như bị cháy trụi !

Ngày 19-12-1946, Hồ Chủ tịch ra lời kêu gọi “Toàn quốc kháng chiến”. Cả nước vâng lời Bác Hồ gọi, làm cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh.

Từ đây, tiếng súng của quân dân Bình Thành và cả Nam bộ chống Pháp đã hòa cùng cả nước. Từng lúc, từng nơi, nhân dân ta phải vượt qua bao khó khăn gian khổ chiến đấu với kẻ thù để giành lại từng tấc đất của quê hương, Tổ quốc.

Đến cuối 1946 đầu 1947, nhân dân trong quận Chợ Mới, tổng Phong Thạnh Thượng và xã Bình Thành đang ở trong thế giằng co với quân thù. Địch quyết tâm đánh chiếm, tiêu diệt lực lượng cách mạng (Việt Minh) lập lại hệ thống tề xã, chánh quyền tay sai để tiếp tục thống trị. Ta kiên quyết ngăn chặn địch, đập tan âm mưu địch chia rẽ nội bộ nhân dân ta.

Trong vùng, một số tên lợi dụng Phật giáo Hòa

Hảo dễ tranh giành ảnh hưởng với Việt Minh; bọn họ ngày càng lộ rõ bộ mặt phản động, tay sai cho thực dân. Ở một số nơi, chúng thường xuyên phối hợp với giặc Pháp ruồng bỏ, bắt bớ, bắn giết nhân dân gây nhiều tội ác. Nhiều cán bộ Việt Minh, đồng bào có liên hệ với cách mạng bị chúng sát hại. Các cơ sở, tổ chức cách mạng bị chúng đánh phá.

Từ những xung đột nhỏ, đến những xung đột lớn do bọn thực dân Pháp giật dây; bọn tay sai đội lốt đạo Hòa Hảo trực tiếp hành động, có lúc đã xảy ra những cuộc xô xát đẫm máu giữa những người có đạo với những người không có đạo, những người kháng chiến.

Trong tình hình cực kỳ khó khăn đó, Quận ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chánh quận Chợ Mới quyết định chuyển vùng hoạt động để tránh tổn thất.

Đầu năm 1947, cơ quan Đảng bộ, chánh quyền và các đoàn thể quận Chợ Mới đều chuyển qua vùng tả ngạn sông Tiền, lấy hậu bối xã Bình Thành xây dựng căn cứ kháng chiến.

Thực hiện chủ trương của trên, Tỉnh ủy Long Xuyên và Quận ủy Chợ Mới cho lập Hội Liên Việt để mở rộng lực lượng kháng chiến, mở các lớp

đào tạo cán bộ đoàn thể. Công tác tôn giáo vận được đặc biệt chú ý.

Về quân sự : Mở nhiều lớp đào tạo cán bộ quân sự, xây dựng các tuyến phòng ngự dọc theo sông Tiền, phát triển lực lượng dân quân du kích, tổ chức đội vũ trang tuyên truyền, mở rộng công xưởng sửa chữa và chế tạo vũ khí.

Về kinh tế, văn hóa, xã hội : Chi bộ Đảng và Ủy ban Kháng chiến Hành chánh chủ trương tiếp tục tạm cấp ruộng đất, giúp đỡ vốn, lúa giống, trâu bò... cho nông dân sản xuất; thực hiện bao vây kinh tế địch, mở các lớp bình dân học vụ để tiếp tục thanh toán nạn mù chữ. Các đoàn thể Cứu quốc là lực lượng đông đảo, nòng cốt thi hành các công việc nói trên.

Từ 1947 đến 1949, các phong trào cách mạng trong xã được đông đảo nhân dân tham gia như phong trào du kích chiến tranh, phụ nữ thay chân nam giới, hủ gạo nuôi quân, phát triển sản xuất, xây dựng tuyến phòng thủ...

Thanh niên Cứu quốc xã Bình Thành đã huy động nhiều đợt đi dân công phục vụ cho du kích, bộ đội đánh đồn thầy Ba Vỹ. Đào nhiều con kinh "kháng chiến", làm cản ngang sông ngăn chặn tàu

giặc ⁽¹⁾... Các đoàn thể cứu quốc làm tốt vai trò động viên mọi người tham gia với khí thế sôi nổi. Hội phụ nữ, Hội mẹ chiến sĩ tích cực tiếp tế nuôi quân, làm hậu cần cho bộ đội, dân công. Thiếu nhi Cứu quốc biểu diễn văn nghệ phục vụ đồng bào, chiến sĩ... Công cuộc kháng chiến cuốn hút mọi người, mọi tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia.

Về sản xuất nông nghiệp, chánh quyền kháng chiến đã tổ chức và hướng dẫn nhân dân khai hoang mở rộng diện tích cày cấy. Ngay trong thời gian này, Bình Thành đã hình thành Hợp tác xã nông nghiệp do đồng chí Chín Cừ và đồng chí Tám Cương phụ trách. Phương thức làm ăn của hợp tác xã là cùng góp công, góp sức, phương tiện, công cụ sản xuất... Đến mùa thu hoạch sản phẩm được chia bình quân cho mỗi người.

Để khuyến khích sản xuất, chánh quyền kháng chiến còn tổ chức mua trâu bò, nông cụ từ các nơi đem về bán lại theo giá vốn cho nông dân làm mùa.

Diện tích đất cày cấy được mở rộng, nhân dân đẩy mạnh chăn nuôi trâu, bò, heo, gà, vịt... Đào thêm đìa, giếng câu, lưới, đặt lờ, lộp... để bắt cá,

(1) Kinh đào để vừa dẫn nước vừa làm đường giao thông, vận tải... Cản tầu ngang sông, rạch làm bằng các vật liệu : cây dừa, tre (nguyên cây, bụi...) đất, lục bình... với lực lượng được huy động hàng vạn nhân công, làm nhiều ngày đêm liên tục.

tôm vừa phục vụ đời sống hàng ngày vừa có dư trao đổi, mua bán lấy tiền và những vật dụng cần thiết cho đời sống như vải, dầu lửa, thuốc trị bệnh... Nhờ vậy mà đời sống của nhân dân vùng kháng chiến ngày càng được cải thiện.

Khi có chủ trương của trên, Ủy ban Kháng chiến Hành chánh cho phát hành rộng rãi tín phiếu. Tín phiếu đã giúp cho việc định giá, mua bán, trao đổi hàng hóa trong vùng kháng chiến⁽¹⁾. Hợp tác xã hoạt động có hiệu quả trong thời gian này : Cung cấp nhiều hàng hóa, vật phẩm tiêu dùng cho nhân dân trong vùng và thực hiện chủ trương bao vây kinh tế địch.

Nhưng giặc Pháp và tay sai nào để cho nhân dân ta yên ổn làm ăn ! Chúng thường xua quân đi ruộng bỏ. Đi đến đâu chúng cũng đốt nhà, bắn phá, bắt heo, gà, vịt... cướp bóc, hăm hiếp đồng bào ta.

Được chánh quyền hướng dẫn, với bản chất siêng năng, cần cù, gan dạ sáng tạo, đồng bào ta vẫn gắn bó với vùng kháng chiến, giữ lòng son sắt với cách mạng, không ngại khó khăn gian khổ, không chùn bước trước mọi hành động tàn bạo của giặc thù.

Ban ngày giặc ruộng bỏ, thì nhân dân ta cày

(1) Tín phiếu thường được qui giá bằng lúa.

cấy, gieo sạ ban đêm. Giặc đốt phá lúa gạo, cướp bóc cướp, xuống, cày bừa... thì đồng bào ta chôn giấu. Giặc bắn giết trâu bò để dân ta không còn sức kéo làm mùa, thì dân ta làm hầm để bảo vệ. Nhờ vậy đã hạn chế được những tổn thất do địch gây ra; đời sống đồng bào vùng kháng chiến vẫn được ổn định.

Mặc dù đời sống vật chất còn khó khăn, thiếu thốn, nhưng nhờ chánh quyền cách mạng quan tâm, nhà hộ sinh, trạm y tế được lập ra, các lớp bình dân học vụ tiếp tục mở; các tệ nạn xã hội, tập tục lạc hậu được xóa bỏ dần, thay bằng nếp sống mới lành mạnh, tiến bộ...

Từ sau cuộc xung đột giữa nhóm người phản động mượn danh Phật giáo Hòa Hảo với ta, Ủy ban Kháng chiến Hành chánh xã quyết định di chuyển các cơ quan, các bộ phận để tránh những xung đột và tổn thất không cần thiết. Chi bộ Đảng và Ủy ban Kháng chiến Hành chánh xã Bình Thành chuyển vô vùng Bắc Dầu - Quán Tre⁽¹⁾ để xây dựng căn cứ kháng chiến. Các cơ quan Đảng chánh quyền quận Chợ Mới, xã Bình Thành từ vùng căn cứ này vẫn tiếp tục lãnh, chỉ đạo nhân dân kháng chiến.

Trong vùng tạm chiếm, thực dân Pháp triệt để khai thác những mâu thuẫn giữa Hòa Hảo - Việt

(1) Hậu bối của xã.

Minh. Những phần tử phản động mượn danh Hòa Hảo, tập hợp quanh chúng những tín đồ nhẹ dạ, quá khích, có mối thù hằn với Việt Minh tạo thành một lực lượng sẵn sàng làm tay sai cho thực dân Pháp, đánh phá cách mạng. Trong những trận ruồng bỏ, càn quét, giặc Pháp đã sử dụng lực lượng này để đốt phá, cướp bóc, giết hại đồng bào.

Để đối phó với tình hình trên, ta cần phải có một lực lượng quân sự tại chỗ đủ mạnh để đánh trả giặc Pháp, ngăn chặn những hành động trả thù tàn bạo của bọn tay sai, bảo vệ nhân dân. Lực lượng Dân quân Du kích của xã được củng cố, tăng cường, phát triển. Tính đến đầu năm 1948, Du kích thoát ly của xã lên đến 20 người, do đồng chí Nguyên và đồng chí Hứng chỉ huy. Ngoài nhiệm vụ chính là bảo vệ vùng căn cứ kháng chiến, chống địch càn quét, du kích còn tham gia sản xuất “tay súng, tay cày” để tự túc lương thực, thực phẩm.

Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm tốt vai trò nòng cốt trong các phong trào luyện tập quân sự; sẵn sàng tham gia chiến đấu; đào hầm, tránh bom đạn; làm chướng ngại vật, tạo lâm theo địa hình, đắp坎, đào kinh, phá cầu đường...

Trong năm 1947, giặc Pháp thường sử dụng lực lượng vũ trang phản động mượn danh Hòa Hảo, mở các cuộc càn quét, thực hiện ý đồ tiêu diệt

lực lượng cách mạng, đánh phá vùng căn cứ kháng chiến. Lực lượng của ta cũng đã chủ động đánh trả. Du kích làm tốt nhiệm vụ bảo vệ vùng căn cứ và các cơ quan, đập tan ý đồ mở rộng vùng chiếm đóng, làm thất bại kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp.

Giữa năm 1947, giặc Pháp nhảy dù xuống vùng căn cứ của ta tại vịnh Vàm Xìn. Vừa chạm đất, bọn địch bị du kích phối hợp với Trung đoàn 115 của tỉnh đánh cho tơi tả.

Qua năm 1948, thấy không thể “đánh nhanh thắng nhanh” được, thực dân Pháp chuyển sang chiến lược “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt”. Chúng ra sức củng cố, tái lập “trật tự” trong vùng chiếm đóng, dựng lại bọn tề xã, chánh quyền tay sai, mở các cuộc hành quân nhỏ nhằm phá hoại kinh tế và cơ sở kháng chiến.

Thực hiện ý đồ thâm độc “dùng người Việt đánh người Việt”, thực dân Pháp khoét sâu thêm những mâu thuẫn giữa Hòa Hảo - Việt Minh. Chúng cho lực lượng vũ trang giáo phái Hòa Hảo đến tái đóng đồn tại nhà Thầy Ba Vỹ và các nơi : Cái Lách, Cái Tre, Cái Nỏ, ngã ba Bình Thành ⁽¹⁾. Từ

(1) Do tên Chức trưởng đồn thầy Ba Vỹ chỉ huy chung.

các đồn bót này, chúng kiểm soát vùng tạm chiếm, mở những cuộc càn quét thọc sâu vô vùng kháng chiến, đốt nhà, cướp của, phá hoại mùa màng và gây ra nhiều tội ác.

Lực lượng du kích được sự chỉ đạo của Ủy ban Kháng chiến hành chánh phải luôn ở thế chủ động, sẵn sàng chiến đấu. Các tổ chức, đoàn thể quần chúng cũng luôn luôn đề cao cảnh giác với mọi thủ đoạn, âm mưu của địch.

Tháng 4-1948, quân dân Bình Thành đã bẻ gãy trận càn của địch tại vùng ngã ba Cả Cối. Trong trận càn này, lực lượng địch gồm khoảng 100 tên lính mang danh Hòa Hảo do sĩ quan Pháp chỉ huy. Chúng chia làm 2 mũi tấn công : Một mũi từ chợ Bình Thành thọc thẳng vô vùng Ngã Ba; một mũi từ rạch Cối Nổ tiến sâu vô ngọn Cả Cối. Với 2 cánh quân này, ý đồ của chúng là tạo thế 2 gọng kìm, đưa lực lượng của ta vô giữa để tiêu diệt !

Nắm được ý đồ của giặc, lực lượng của ta gồm một trung đội Dân quân Du kích xã phối hợp với bộ đội quận Chợ Mới do đồng chí Hùng chỉ huy đánh cho địch tan tác, diệt và bị thương trên 10 tên, số còn lại hoảng sợ bỏ chạy trời chết.

Không từ bỏ ý đồ mở rộng vùng chiếm đóng, đánh phá vùng kháng chiến, địch lại mở trận càn

với qui mô lớn hơn. Lần này, lực lượng của chúng gồm hàng trăm lính Âu Phi cùng bốn phản động lợi dụng đạo Hòa Hảo, có cả pháo binh, tàu chiến hỗ trợ. Trước sự chênh lệch quá lớn về lực lượng, ta chỉ đánh trả mũi thứ yếu, sau đó rút lui để bảo toàn lực lượng.

Cho đến cuối năm 1948, quân và dân xã Bình Thành đã biết kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, binh - dịch vận, công khai và bí mật... tạo thành thế trận chiến tranh nhân dân, cùng với các xã trong quận Chợ Mới đánh bại kế hoạch bình định của địch tại địa phương, bảo vệ được vùng tự do, xây dựng cơ sở hậu phương. Lực lượng kháng chiến ở địa phương ngày càng lớn mạnh.

Linh hồn, nòng cốt của lực lượng kháng chiến là Chi bộ Đảng và đảng viên. Chi bộ Đảng Bình Thành đã quan tâm củng cố chi bộ và phát triển đảng viên. Bước vào năm thứ ba của cuộc kháng chiến (1948), Chi bộ Bình Thành đã có 48 đảng viên, số lượng tăng mà chất lượng cũng được nâng lên.

Chi bộ chia làm 5 tiểu tổ hoạt động theo các địa bàn trong xã : Kinh Ngang, kinh Giáo Đường, kinh Dinh Cậu, kinh Cái Tre, kinh Bắc Dầu. Các đảng viên đã bám sát trong phong trào cách mạng của quần chúng để lãnh đạo. Mọi công tác dù khó khăn nguy hiểm, đều có đảng viên làm nòng cốt.

Tuy bị thất bại nhiều nơi nhưng thực dân Pháp vẫn không ngừng đẩy mạnh các cuộc càn quét với hy vọng mở rộng vùng chiếm đóng, đánh phá vùng tự do, làm suy yếu lực lượng kháng chiến. Do vậy, từ năm 1949, cuộc kháng chiến của nhân dân ta càng quyết liệt hơn.

Những thắng lợi ở khắp nơi trong năm 1948 đã làm cho quân và dân Bình Thành càng vững tin vào kháng chiến, vào cách mạng. Năm 1949, nhiều thắng lợi mới càng làm nức lòng quân dân ta.

Trận ngã ba Cây Gáo và ngã ba Cả Cái, Dân quân Du kích Bình Thành đã bẻ gãy trận càn của 1 tiểu đoàn lính Pháp và gần 100 lính nguy mang danh Hòa Hảo, diệt và làm bị thương 20 tên.

Chiến thuật bộ binh bị thất bại, dịch chuyển sang dùng cơ giới trong các cuộc càn quét để có thể nhanh chóng áp đảo lực lượng nhằm triệt hạ “các cơ quan chỉ huy của đối phương”, phá hủy căn cứ kháng chiến.

Trên sông rạch, giặc dùng tàu chiến để tuần tra, khi phát hiện lực lượng ta thì nổ súng đồ quân và vây đánh.

Trưa ngày 20-6-1949 trên sông Tiền, tại vàm Cái Lách đã diễn ra trận đánh tàu thắng lợi. Chiếc “Hải Đình” D.28 có tên gọi Myozotic (Mi-ô-giô-tíc) là

loại tàu chiến lớn của Pháp sử dụng ở Nam bộ hồi bấy giờ. Trên tàu chở nhiều lính Pháp, lính ngụy; từ thượng lưu chạy xuống, khi đến vàm Cái Lách (xã Bình Thành) thủy lôi của ta nổ tung tàu gãy đôi, chìm sâu xuống đáy sông Tiền. Gần 500 tên giặc đền tội. Địch đem tàu khác đến trực vớt, nhưng không kết quả. Ta tổ chức thợ lặn giỏi lặn lấy được 1 khẩu trung liên (F.M) 10 khẩu súng trường và nhiều quân dụng khác. ⁽¹⁾

Ngày 5-7-1949, địch lại huy động hơn 30 xe lội nước (Crabe và Amphibie) và 3 máy bay chiến đấu yểm trợ. Từ 2 hướng Tân Phú và Bình Thành chúng hành quân vô hậu bồi xã Tân Phú, nơi có một số cơ quan của ta đóng hòng đánh phá, tiêu diệt. Trước hỏa lực mạnh của địch ta vừa chống trả, vừa phân tán để bảo toàn lực lượng.

Biết được ta chưa có kinh nghiệm đánh xe lội nước, tháng 8, địch tiếp tục cho hàng chục xe tấn công vô hậu bồi Bình Thành. Xe lội nước giặc đã cán nát ruộng, vườn của đồng bào, phá sập công

(1) Trận này do "Đội săn tàu" Trung đoàn 115 của tỉnh Sadéc đánh, đồng chí Dương Hồng Tăng chỉ huy chung. Thực hiện trực tiếp là Đại đội 1028, 1029 và 1031 bố trí trận địa kéo dài 5 cây số từ Bình Thành xuống tới vàm Tân Thuận Tây. Đồng chí Lê Văn Siêng (Chín Siêng) chỉ huy đặt thủy lôi... - Tư liệu này dựa theo bài : Chiến công của một đội săn tàu do đồng chí Lê Văn Siêng kể - Sách "Long Châu Sa giàu đẹp và bất khuất" do Ty Văn hóa Thông tin tỉnh Phú Thọ xuất bản 1965 (BT).

sự chiến đấu của ta, bắn và cán chết nhiều người. Máu, lửa, tang tóc phủ khắp cánh đồng. Trận càn này giặc đã giết chết tới 23 đồng bào và chiến sĩ của ta.

Sau trận này, địch lập ra bộ máy chánh quyền tay sai ở Bình Thành gồm những tên : Lôm, Thúc, Đồi, Thùy và do bọn chỉ huy quân sự nắm giữ. Chúng lại tiến hành càn quét, bắt bớ, thẳng tay khủng bố những người mà chúng tình nghi có quan hệ với kháng chiến.

Để đối phó, ta đẩy mạnh việc phá cầu đường, cho lực lượng du kích bao vây đồn bót để tiêu hao sinh lực địch. Ta cũng tiến hành công tác binh-dịch vận, xây dựng lại cơ sở, củng cố lực lượng kháng chiến.

Tháng 10-1949, Tỉnh ủy Long Châu Tiền quyết định thành lập quận Tân Hồng (gồm quận Hồng Ngự và phần phía Bắc quận Chợ Mới). Xã Bình Thành lúc này thuộc quận Tân Hồng⁽¹⁾. Sau đó, tháng 6-1951 ta lập tỉnh Long Châu Sa. Xã Bình Thành thuộc huyện Tân Hồng của tỉnh Long Châu Sa.

Trên cục diện cả nước, sau các chiến dịch Biên giới (6-1950), Hòa Bình (11-1951) của ta, quân Pháp xâm lược bị thất bại nặng nề, bị động về chiến

(1) Khoảng cuối 1950 ta gọi huyện thay cho quận.

lược, buộc chúng phải dồn quân chủ lực về chiến trường chính ở Bắc bộ.

Từ 1952, cuộc kháng chiến chuyển sang một giai đoạn mới. Tình hình này có nhiều thuận lợi cho ta. Từ vùng căn cứ kháng chiến ta bung lực lượng ra bám sát vùng địch tổ chức võ trang tuyên truyền, kêu gọi binh lính địch bỏ ngũ hoặc làm nội ứng cho ta.

Ở Bình Thành nhờ công tác binh địch vận, Hòa Hảo vận được thực hiện tốt; hai lính trong đồn thầy Ba Vỹ bỏ súng trở về với gia đình. Một số nữa ở đồn Cái Nỏ (do Sóc làm đồn trưởng) chịu cung cấp đạn dược cho ta.

Cuối năm 1952 đầu năm 1953, thực dân Pháp lại liên tiếp bị thua đau ở chiến trường Tây Bắc, Thượng Lào... Kế hoạch tập trung binh lực của Nava bị phá sản, thế và lực của giặc Pháp đang suy yếu; thế và lực của cách mạng đang phát triển nhanh chóng.

Giữa năm 1953, thực dân Pháp cho cải tổ hệ thống chánh quyền cấp xã thành "Hội đồng Hương chính" với ý đồ buộc chặt chánh quyền tay sai ở cơ sở với bộ máy cai trị của thực dân. Thực chất, nó chỉ tồn tại trên danh nghĩa.

Trong khi đó, lực lượng kháng chiến đã phát

triển. Về quân sự : Ta ở thế chủ động trên các chiến trường. Về chánh trị : Ta có Đảng lãnh đạo, đường lối kháng chiến sáng ngời chánh nghĩa, toàn dân ủng hộ.

Đến năm 1953, Chi bộ Đảng xã Bình Thành có 50 đảng viên; lực lượng du kích có đến một trung đội, các đoàn thể và hệ thống chánh quyền vẫn giữ vững.

Để phối hợp cùng thế trận cả nước, cuối năm 1953 đầu năm 1954 quân dân xã Bình Thành đẩy mạnh các hoạt động đánh địch, tăng gia sản xuất và các hoạt động khác nhằm tạo thế và lực mới.

Giữa tháng 4-1954 “ta liên tiếp võ trang tuyên truyền, xây dựng cơ sở. Bọn phản động trong Ban trị Sự Hòa Hảo và các tên ác ôn ngoan cố khác phần lớn ban đêm chạy qua bên kia sông cái, một số chui vô đồn bót. Ta hoàn toàn làm chủ tình hình ban đêm ở ven sông” (1).

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Tân Hồng, Chi bộ xã Bình Thành tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác vận động quần chúng, kêu gọi binh lính địch rã ngũ. Lực lượng dân quân và du kích thường xuyên bao vây đồn bót làm cho địch càng hoang mang. Chúng co cụm, cố thủ trong đồn, không dám tự

(1) Theo báo cáo (công điện) : Tóm tắt tình hình trong tỉnh Long Châu Sa từ 1 - 15-4-1954 của TV.TU.LCS.

do đi lại hống hách như trước. Nhân dân rất phấn khởi, các phong trào cách mạng càng được đẩy mạnh.

Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Tin vui thắng trận truyền nhanh đến mọi miền đất nước.

Ngày 20-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở nước Việt Nam được ký kết. Pháp phải công nhận nền độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam⁽¹⁾.

Chiến thắng Điện Biên Phủ vang dội. Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm gian khổ của nhân dân ta.

Nhân dân Bình Thành đã hòa cùng niềm vui chiến thắng của cả dân tộc và chuẩn bị tiễn đưa những người thân của mình lên đường tập kết ra Bắc...

*

* *

Trải qua chín năm kháng chiến chống thực dân

(1) Theo Hiệp định, vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời để lực lượng đôi bên tập kết. Pháp phải rút hết quân đội ra khỏi Việt Nam và Đông Dương. Lực lượng quân đội cách mạng ở miền Nam tập kết ra miền Bắc; miền Nam tạm thời giao lại cho đối phương (tức là tay sai của Pháp và Mỹ). Sau 2 năm (1956) sẽ tổ chức hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước...

Pháp, quân và dân Bình Thành đã vượt qua một chặng đường lịch sử nhiều gian khổ, hy sinh nhưng cũng rất vẻ vang.

Có sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Đảng bộ quận Chợ Mới, rồi Tân Hồng và Chi bộ xã, nhân dân Bình Thành đã phát huy truyền thống yêu nước, căm thù quân xâm lược, đoàn kết, tập hợp chung quanh Đảng làm nên sức mạnh đương đầu với mọi thế lực, âm mưu của địch, giữ vững chánh quyền cách mạng, xây dựng và phát triển lực lượng; tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, đánh địch trên khắp các mặt trận quân sự, kinh tế, chánh trị, văn hóa... góp phần giành thắng lợi.

Chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp là chín năm quân và dân Bình Thành thể hiện rõ nét tinh thần yêu quý độc lập, tự do, kiên quyết đấu tranh không ngại gian khổ hy sinh để “giữ vững quyền tự do độc lập ấy” !

Thắng lợi của cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp ở xã Bình Thành đã tô thắm thêm cho truyền thống quý báu của nhân dân và Đảng bộ địa phương : Cần cù thông minh trong lao động sản xuất; anh dũng, bất khuất, sáng tạo, mưu trí trong chiến đấu... Đây là những truyền thống tốt đẹp sẽ được phát huy, kế thừa trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước tiếp theo.

IV. BÌNH THÀNH TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1954-1975).

*** Đấu tranh đòi địch thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, chống khủng bố thảm sát; hưởng ứng cao trào đồng khởi (1954-1960).**

Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Việt Nam, Cao Lãnh là nơi tập kết lực lượng quân đội cách mạng của các tỉnh Khu 8 cũ và miền Đông để chuyển quân ra Bắc.

Xã Bình Thành bị chia làm hai vùng : Từ ấp Bình Chánh trở xuống Cao Lãnh là vùng tập kết của ta, từ ấp Bình Định trở lên là vùng tạm kiểm soát của địch. Giáp ranh hai ấp có một khu vực phi quân sự.

Với sự chỉ đạo của Huyện ủy Tân Hồng, Chi bộ và lực lượng vũ trang Bình Thành “tạm thời giải tán”, vũ khí được cất giấu. Các đồng chí Phan Phước Xuân, Lê Văn Phấn, Trần Văn Quang, Trần Văn An, Nguyễn Văn Di... cùng một số học sinh trong xã được chọn đưa về Cao Lãnh để chuẩn bị lên đường ra miền Bắc. Số đông cán bộ, đảng viên còn lại được bố trí bám vô dân để hoạt động;

vận động nhân dân đấu tranh đòi địch thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ. Nam nữ thanh niên được tổ chức thành tổ, toán để đấu tranh đòi hiệp thương tổng tuyển cử và “chống cướp” ⁽¹⁾.

Theo Hiệp định, sau khi hết 100 ngày tập kết (11-1954), ta sẽ chuyển giao vùng tập kết của ta cho địch tạm kiểm soát. Nhưng từ ngày 25 tháng 6-1954 ⁽²⁾, Mỹ đã đưa Ngô Đình Diệm - tay sai Mỹ về miền Nam; Mỹ ép Pháp và Vua Bảo Đại buộc Thủ tướng bù nhìn Bửu Lộc - tay sai Pháp từ chức và đưa Ngô Đình Diệm lên thay. Ngày 6-7 ⁽³⁾, một nội các bù nhìn mới với nhiều thành phần thân Mỹ được thành lập do Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Quốc phòng. Mỹ-Diệm liền “hắt cẳng Pháp”, cải tổ nguy quyền, lập và thống nhất “quân đội quốc gia”, công khai chống hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước, truy lùng bắt bớ những người kháng chiến và quần chúng yêu nước... biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ.

Ở xã Bình Thành, chưa hết thời gian tập kết,

-
- (1) “Chống cướp” : Bao gồm cả việc bảo vệ số cán bộ, đảng viên còn ở lại, như đấu tranh không cho địch lòng sực bắt bớ...
- (2) và (3) : Theo cuốn “Hai mươi năm qua việc từng ngày” 1945-1964 của Đoàn Thêm (NXB Nam chi Tùng Thư - Sài Gòn 1966) thì 25-6-54 “Thủ tướng chỉ định Ngô Đình Diệm về nước”; “Ngày 6-7-1954” Chánh phủ Ngô Đình Diệm thành lập (SL.43/CP).

Còn theo cuốn Lịch sử ĐCSVN tập II (1954-1975) - NXB Chính trị quốc gia - Hà Nội 1995 thì 2 ngày trên là 16-6-1954 và 7-7-1954.

địch đã trắng trợn vi phạm Hiệp định, ngang nhiên đưa quân chiếm đóng vùng tập kết của ta, bắt bớ nhiều cán bộ và gia đình kháng chiến. Cơ hội đó, bọn côn đồ ⁽¹⁾ mượn danh Phật giáo Hòa Hảo, từ phía hữu ngạn sông Tiền qua bên này “tháp tùng” giết người trả thù, cướp bóc vơ vét của cải nhân dân.

Ngày 18-8-1954, địch ngang nhiên bắt một số cán bộ của ta.

Các đồng chí còn lại vận động khoảng 50 người của xã Bình Thành phối hợp với quần chúng Tân Phú đấu tranh đòi địch phải thả những người bị bắt, phải thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ, không được đàn áp, bắt bớ, trả thù những người kháng chiến cũ. Trước sức mạnh của quần chúng dựa vào lý lẽ điều 14C của Hiệp định, địch buộc phải thả những người bị bắt. Tuy đuổi lý phải nhượng bộ, nhưng chúng vẫn cho lính len lỏi vô thôn xóm để theo dõi, lân la chọc ghẹo phụ nữ, bày tiệc ăn nhậu ở một số gia đình... để thăm dò, tìm các đầu mối cơ sở và những hoạt động cách mạng.

Biết rõ âm mưu quỷ quyết của địch, ta tiếp tục chọn một số cán bộ đã bị địch phát hiện cho đi tập kết; số cán bộ đảng viên còn lại rút vô hoạt động bí mật.

(1) Bọn phản động lợi dụng Phật giáo Hòa Hảo, vừa bị Pháp thất trận bỏ rơi, quay qua ôm chân chủ mới là Mỹ và Ngô Đình Diệm, đàn áp nhân dân và các lực lượng cách mạng.

Để chỉ đạo cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới, hội nghị Bộ chánh trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng từ ngày 5 đến 7-9-1954 đề ra Nghị quyết "Về tình hình mới, nhiệm vụ mới và chánh sách mới của Đảng". Nghị quyết đã nêu nhiệm vụ của Đảng ở miền Nam trong giai đoạn hiện tại là :

"... Lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, củng cố hòa bình, thực hiện tự do dân chủ... cải thiện dân sinh, thực hiện thống nhất và tranh thủ độc lập. Đồng thời phải lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống những hành động khủng bố, đàn áp phá cơ sở của ta; bắt bớ cán bộ ta và quần chúng cách mạng, chống những hành động tiến công của địch nguy, giữ lấy quyền lợi quần chúng đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, nhất là những vùng căn cứ địa và vùng du kích cũ của ta".

Thực hiện chủ trương trên, các đảng viên ở Bình Thành đã khéo léo hướng dẫn nhân dân các ấp trong xã tổ chức thành những nhóm, tổ, kín đáo trang bị gây gộc, giáo mác..., dùng tiếng mõ làm tín hiệu, hoặc các hình thức khác để báo động khi có địch lùng sục bắt bớ, cướp bóc hay dò thám... Khi cần, các tổ, nhóm sẽ tập trung đấu tranh với địch.

Có những lần báo động vào ban đêm để tập dượt và nâng cao tinh thần cảnh giác cho nhân dân trong xã.

Hai mươi hai giờ đêm mười sáu tháng mười năm Giáp Ngọ, nhằm ngày mười một tháng mười một, năm một ngàn chín trăm năm mươi tư (11-11-1954), một toán lính nguy⁽¹⁾ từ đồn Thầy Ba Vỹ kéo vô xóm dề “tuần tra” và bày tiệc nhậu... Sau khi no rượu, thịt, chúng kéo đến nhà ông Nguyễn Văn Kiết⁽²⁾ để tổng tiền. Chúng cướp của gia đình ông Kiết một chiếc cà rá⁽³⁾ và một ngàn đồng (1.000đ).

Tiếng mõ, tiếng thùng thiếc báo động chống cướp vang lên. Thanh niên các ấp Bình Trung, Bình Chánh, Bình Hòa tập trung kéo tới bao vây. Bọn lính cướp đêm bị dân bắt trói lại dẫn về chợ.

Nhân dân trong xóm cử đại diện qua đồn mời “ông” Trưởng đồn đến lập biên bản về việc bọn lính dưới quyền của “ông” đi ăn cướp của dân.

Tên trưởng đồn đến còn giằng co chưa chịu ký biên bản thì nhân dân lại phát hiện có một tên lính leo trốn trên ngọn dừa. Nhiều tiếng hô lớn : “Bắt nó ! Bắt nó”. Hốt hoảng, tưởng là đồn trưởng của mình sắp bị “bắn” ! Bọn lính trong đồn xả súng bắn vô chợ để giải vây cho đồng bọn.

(1) Gồm 1 tiểu đội có 8 tên, thuộc Đại đội 4, Tiểu đoàn 513 thuộc lực lượng Liên hiệp Pháp, do 2 tên Thiếu úy Sĩ Hoàn và Trung úy Trần Bá Thành chỉ huy.

(2) Thường gọi là ông Năm Kiết, nhà ở cách đồn Thầy Ba Vỹ khoảng 600 mét.

(3) Nhẫn vàng và 1.000đ lúc bấy giờ là một số tiền lớn.

Thừa cơ tên trưởng đồn và bọn lính cướp bị bắt
lốp chạy, lốp nhảy xuống sông trốn thoát về đồn.

Những loạt đạn của bọn khát máu đã giết chết
tại chỗ 5 người (có 1 lính) và 9 người khác bị
thương.

Đồng bào ta vô cùng căm phẫn trước hành động
của bọn đi cướp của dân rồi lại giết người. Bà
con thân nhân người chết vô cùng đau xót.

Ngay trong đêm ấy, tin dữ đã được loan đi khắp
xã. Một bộ phận nhân dân có tổ chức, liền bí mật
đi lên Tân Châu tố cáo với Ủy ban Quốc tế đang
đóng ở đó. Sáng hôm sau xác một số người chết
oan được hoàn tại chợ để chờ tố cáo với Ủy ban
Quốc tế về tội ác cướp của giết người, vi phạm
Hiệp định Giơ-ne-vơ của bọn tay sai. ⁽¹⁾

Sáng sớm ngày 12-11-1954 hơn 300 đồng bào kéo
ra chợ, qua đồn đấu tranh trực diện với bọn
cướp của giết người. Bọn trong đồn điện lên
Thanh Bình, Chợ Mới kêu quân tiếp viện. Định
điều 3 đại đội thuộc Tiểu đoàn 513 "mở một cuộc
ruồng bố bao vây xã Bình Thành rồi kéo vô các
ấp chia nhau lục lạo từng xóm, tung nhà, bụi cây,
mương, hồ... Đến đâu cũng phá phách, gặt ai cũng
đánh đập, bắt bớ không phân biệt già trẻ. Chúng

(1) Chung quanh nơi đóng cơ quan làm việc của Ủy ban Quốc tế kiểm
soát dinh chiếm đóng ở Tân Châu bị địch bố trí người của chúng
vây kín, nên đồng bào ta vất vả lắm mới tiếp xúc được với những
người có trách nhiệm trong UBQT.

còn đuổi bán nhân dân từ Trà Bông vô ngã ba và ra chợ, bán xã cả ra đồng ruộng và trên sông rạch"... ⁽¹⁾ làm cho 3 người nữa chết và 600 người bị bắt giam giữ, đánh đập tra khảo tàn nhẫn ⁽²⁾.

Không thể giam giữ số đông và trước sự phản đối mạnh mẽ của đồng bào, địch buộc phải thả những người bị giam lỏng ở chợ. Số thanh niên bị giam trong đồn thì chúng thanh lọc lại một lần nữa, thả những ai mà chúng xét thấy không dính líu đến kháng chiến. Khoảng năm, sáu chục người còn lại bị giam giữ nghiêm ngặt.

Đêm mười hai tháng mười một năm một ngàn chín trăm năm mươi tư (12-11-1954).

Bọn giặc bí mật áp giải đoàn người bị bắt về đồn Cái Tre thuộc ấp Bình Định, xã Bình Thành.

Đêm ấy, mười bảy, tháng mười âm lịch năm Giáp Ngọ. Bọn đầu trâu mặt ngựa đã nhấn tâm sát thủ tiêu hại hai mươi bốn người nữa !.

Người đầu tiên mà bọn quỷ dữ đem ra hành huyết là đồng chí Lê Hồng Châu, một đảng viên Cộng sản. Chúng muốn uy hiếp tinh thần những người còn lại, buộc họ khuất phục, đầu hàng khai báo ...

(1) Trích Thông báo số 42/LH ngày 18-11-1954 của phái đoàn quân đội Nhân dân Việt Nam ở Nam bộ gửi phái đoàn Liên hiệp - Pháp.

(2) Đồng bào bị chúng bắt đưa về trường học để thanh lọc : Thanh niên giải về giam trong đồn; đàn bà, phụ nữ giam lỏng tại chợ, cho phơi nắng suốt ngày.

Nhưng tất cả đồng chí, đồng bào không hề khuất phục, đấu tranh kiên cường bảo vệ lẽ phải, trung thực, chân chính, thủy chung với Đảng, với cách mạng, với dân, với nước, thà chết chứ không một lời khai báo, phản bội.

Những tiếng hô khăng khái, vang vọng trong đêm, lan truyền theo sóng nước như ngân vang mãi :

- *Đảng Lao động Việt Nam muôn năm !*

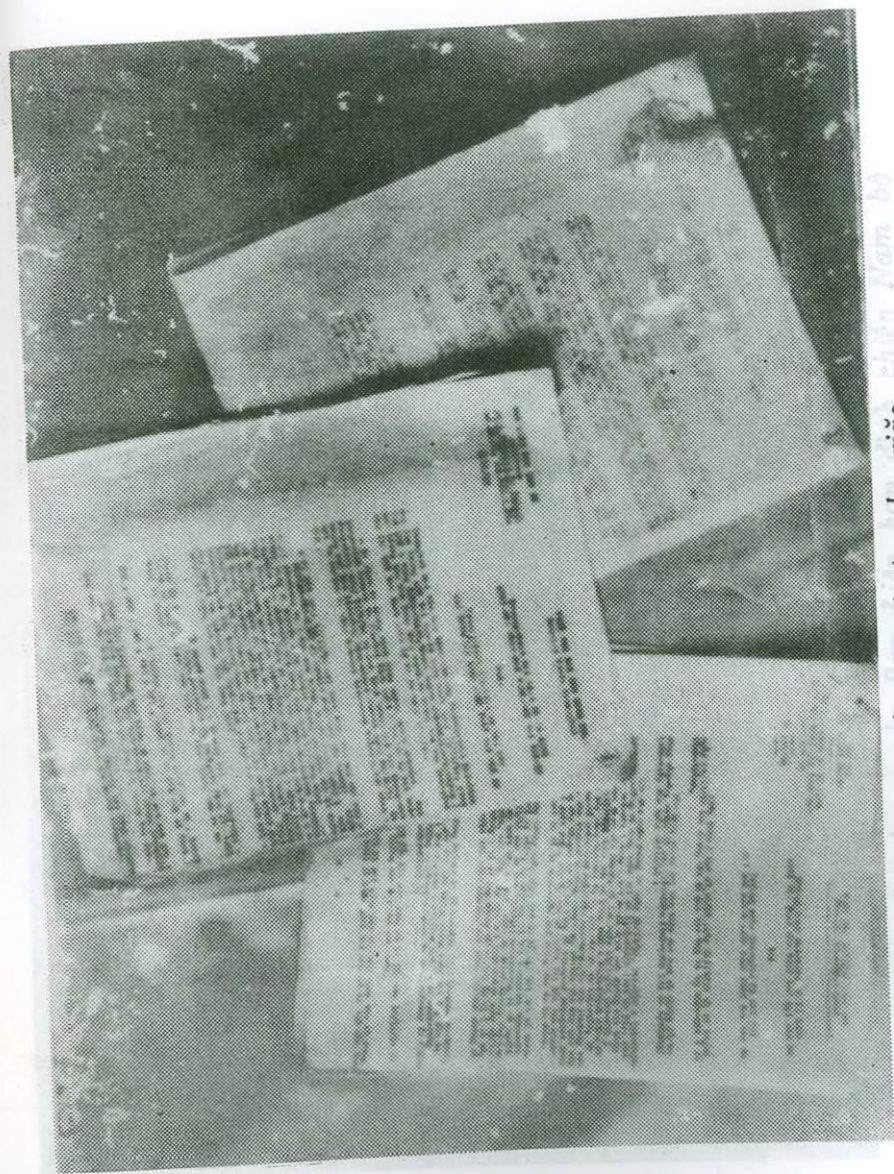
- *Hồ Chí Minh muôn năm !*

Đêm mười bảy tháng mười... Trăng tròn, mờ hơi sương... Con nước rong cuối mùa lũ, sông rạch ruộng đồng đầy ắp nước... Lúa sớm trở bông... Cây lá im lìm... Mặt sông phẳng lặng... Tất cả chứng kiến, ngậm ngùi, oán hận, hờn căm trước hành động man rợ của bè lũ tay sai bán nước.

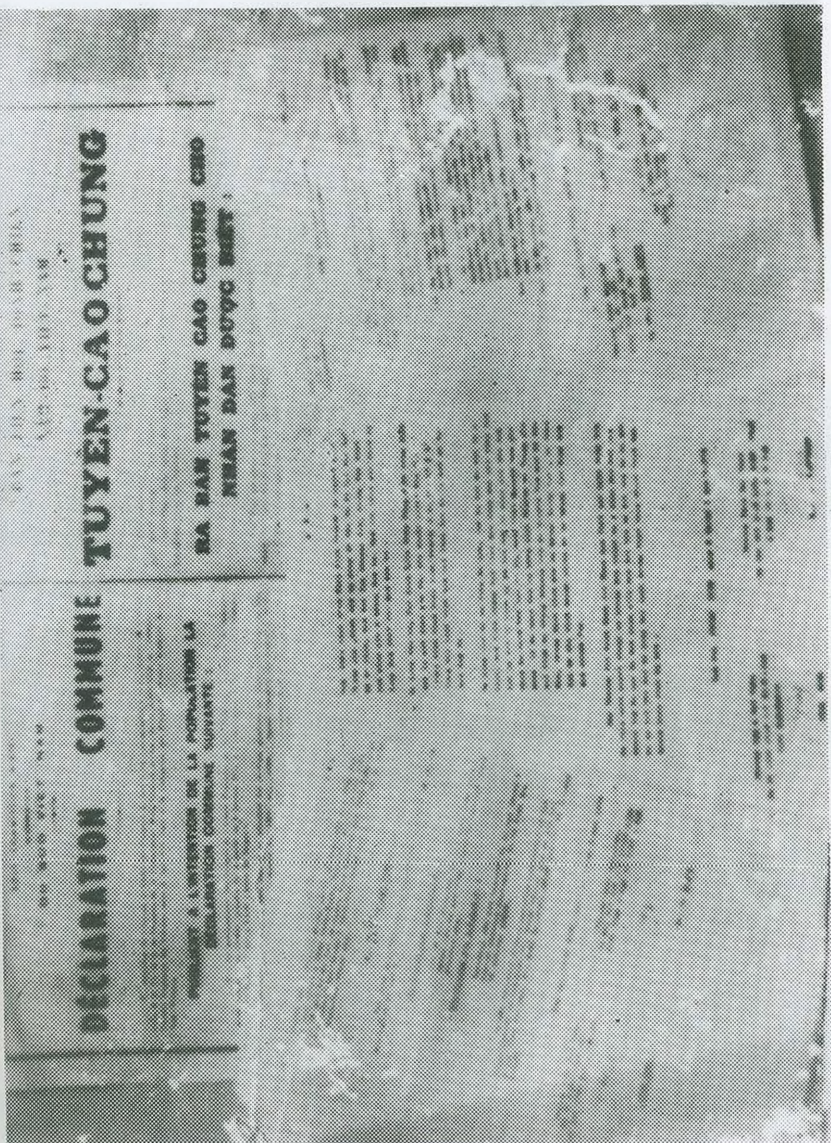
Ngày 9-12, cũng chính bọn Tiểu đoàn 513 dùng lưỡi lê đâm bà Kính đỏ ruột chết tại chỗ vì bà sắp đưa đơn tố cáo với đại diện Ủy ban quốc tế vừa mới đến Bình Thành.

Chưa đầy 4 tháng sau ngày ký kết Hiệp định Giơnevơ, bọn giặc ở xã Bình Thành đã tiến hành một cuộc thảm sát man rợ, đẫm máu. ⁽¹⁾

(1) Sau đêm thảm sát, chúng tiếp tục lùng sục bắt thêm 10 người nữa, cùng với số người còn lại giam giữ trong đồn bị giải giao cho tên tay sai đặc lực Nguyễn Giác Ngộ tra khảo. 12 ngày sau chúng giải về giam tại Long Xuyên.



Tuyên cáo chung Tổ cáo tội ác của giặc...
Nam bộ



Tuyên cáo chung của Ban Liên hợp dinh chiến Nam bộ



Xác bà Kinh bị giặc giết ngày 9-12-1954

Phước thảo bia tưởng niệm cuộc thảm sát ngày 11
và 12-11-1954 tại Cỏi Tre xã Bình Thành



Phác thảo bìa tường niệm cuộc thảm sát ngày 11 và 12-11-1954 tại Cái Tre xã Bình Thành

Đối với nhân dân và Đảng bộ xã Bình Thành đây là cuộc đấu tranh rất quyết liệt. Tuy chịu nhiều tổn thất, nhưng “lửa thử vàng, gian nan thử sức”. Đó là cuộc đấu tranh phải trả bằng một cái giá rất đắt để đòi Mỹ - Diệm thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ, thống nhất Tổ quốc.

Những tưởng hòa bình được lập lại nào ngờ bọn giặc lại tiếp tục gây cảnh máu đỏ, dầu roi...! Hàng chục, hàng trăm gia đình trong xã phải hứng chịu cảnh mất mát đau thương : Vợ mất chồng, con mất cha... Từ tổn thất xương máu này, Đảng bộ huyện Tân Hồng chỉ đạo cho các đảng viên còn lại ở Bình Thành tăng cường lãnh đạo nhân dân trong xã biến hờn căm thành hành động, đoàn kết đấu tranh, tố cáo trước dư luận quốc tế và nhân dân trong nước hành động vi phạm trắng trợn Hiệp định Giơ-ne-vơ và tội ác giết người dã man của địch; đòi chúng phải bồi thường nhân mạng, phải thả hết những người bị bắt...

Các đảng viên và quần chúng trung kiên đã vận động nhân dân trong xã lập “kiến nghị”, đồng ký tên rồi cử chị Trần Thị Hồng Hoa, chị Hai Châu... bí mật đem lên Tân Châu để tố cáo với Ủy ban Quốc tế ⁽¹⁾. Cùng với nhân dân Bình Thành, các

(1) Mỗi lần đi đấu tranh, đưa kiến nghị có 5-6 chị cùng đi. Có khi vất cơm đem theo.

vùng lân cận cũng hưởng ứng gọi kiến nghị yêu cầu Ủy ban Quốc tế đến tận nơi để điều tra sự việc ở Bình Thành.

Cuộc đấu tranh có tổ chức, có lý lẽ, kiên trì và trước sức ép của dư luận quần chúng, có các bản kiến nghị tố cáo của nhân dân các nơi, Ủy ban Quốc tế cử một đoàn điều tra đến Bình Thành. Tàu của Ủy ban Quốc tế đậu ngoài sông Cái, vàm rạch Cái Dầu (1).

Để che giấu tội ác, tráo trở lật lọng về những hành động vi phạm trắng trợn Hiệp định Giơ-ne-vơ, bọn tay sai đã bày trò gian manh: xóa hết các dấu vết tội ác do chúng gây ra, phi tang tất cả những gì có thể là tang vật, chứng cứ... Chúng còn cho lực lượng tăng cường kiểm soát các ngã đường, ngăn chặn, đe dọa không cho đồng bào ta tiếp xúc với Ủy ban Quốc tế.

Biết rõ âm mưu của địch, các đảng viên và quần chúng trung kiên tổ chức nhân dân thành nhiều nhóm, bơi xuống từ Phong Mỹ lên, từ Tân Phú xuống, vòng qua Mỹ Hiệp, Chợ Mới... Nhờ phân tán từng tốp mỗi xuống đôi ba người như xuống đi chợ, đầu đội nón lá có khăn che bớt một phần khuôn mặt để tránh bọn do thám chụp hình nhận

(1) Theo đồng chí Lê Thị Hoa thì cuộc đấu tranh kéo dài suốt gần 3 tháng UBQT mới chịu đến Bình Thành điều tra vụ việc

dạng... Gần 400 người đã lọt qua lưới kiểm soát gát gạo của giặc, gặp được đại diện của Ủy ban Quốc tế.⁽¹⁾

Theo yêu cầu của đoàn điều tra Ủy ban Quốc tế, ta chọn độ 10 người : bà Hai Hồng Hoa, ông Trung Nghĩa, ông Bảy Dồ, bà Sáu Phát... thay mặt nhân dân vô phòng làm việc gặp đại diện Ủy ban Quốc tế. Nhân dân đưa đơn tố cáo tội ác bọn ngụy và yêu cầu họ giải quyết... Tiếp xúc xong họ cho về, còn lại 6 người được mời ra tàu làm việc tiếp⁽²⁾. Sắp sửa đi ra tàu thì số đồng bào còn lại bị địch bao vây không về được. Vợ chồng bà Chín Ngọt có một người con (trai) độc nhút bị thẩm sát, chấp tay vái lạy Ủy ban Quốc tế : Yêu cầu quý ông đưa bà con chúng tôi ra khỏi khu vực này !

Giảng co độ nửa giờ, họ phải đưa nhân dân ra khỏi khu vực đồn bót không bị bọn lính hoạnh họe. Số người ra tàu, khi về cũng được Ủy ban Quốc tế đưa tới chỗ an toàn.

Mặc dù địch cố tình che giấu tội ác, tráo trở đổi trắng thay đen nhưng qua điều tra và xác minh sự việc, Ủy ban Quốc tế đã quyết định buộc địch phải

(1) Một người Canada và một người Ba Lan từ tàu vô bờ để gặp nhân dân tại khu vực nền nhà thầy Ba Vỹ.

(2) Gồm các bà : Hai Hồng Hoa, Châu, vợ ông Năm Tùng và các ông Hai Kiết, Trung Nghĩa, Hai Thiệt

dừng ngay hành động đàn áp, khủng bố giết người và phải trả tự do cho những người bị giam giữ.

Từ cuộc đấu tranh “chống cướp” đến cuộc đấu tranh tố cáo tội ác của giặc đã sát hại chiến sĩ, đồng bào dẫn đến nhiều cuộc đấu tranh khác đã trở thành phong trào quần chúng trong xã, trong vùng; từ ý thức đấu tranh bảo vệ quyền lợi trong xóm ấp đến kéo lên xã, lên huyện, lên Ủy ban Quốc tế tố cáo địch gây tội ác, vi phạm Hiệp định Giơ-ne-vơ; từ hành động có tổ chức của quần chúng đến sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng viên, Chi bộ Đảng, đều phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng. Sự vận dụng đó ngày càng linh hoạt sáng tạo, vì vậy tạo được khí thế và sức mạnh của quần chúng. Đồng thời đã nâng cao hơn ý thức chánh trị, giác ngộ cách mạng, tinh thần đoàn kết đấu tranh của cán bộ đảng viên và nhân dân trong tình hình mới.

Những cuộc đấu tranh, những hy sinh mất mát lần này càng khẳng định khí phách hiên ngang anh dũng của những người dân yêu nước; càng thêm tin tưởng vào sự nghiệp chánh nghĩa, cách mạng. Dù bị tổn thất lớn lao nhưng không làm chùn bước đấu tranh của nhân dân địa phương.

Qua đấu tranh, quần chúng càng nhận rõ quyền lợi thiết thân của mình gắn liền với quyền lợi của giai cấp và dân tộc. Muốn sống an lành, tự

do, phải đấu tranh bảo vệ nền độc lập, thống nhất của Tổ quốc. Muốn đấu tranh thắng lợi phải có sự lãnh đạo của Đảng, phải mưu trí, sáng tạo.

Nhìn lại diễn biến những cuộc đấu tranh này, còn rút ra được những kinh nghiệm, thiếu sót:

Các đảng viên còn lại ở địa phương⁽¹⁾ chưa nắm bắt kịp tình hình diễn biến nhanh chóng. Một số quần chúng trung kiên và đồng bào đã từng sống gần bó với cách mạng, với kháng chiến còn có cách nhìn đơn giản đối với kẻ thù, đôi lúc có những suy nghĩ, hành động “tả khuynh” dễ bị kích động, dễ manh động khi tình huống đấu tranh trực diện gay gắt xảy ra.

Về mặt tổ chức. Ta chưa có kinh nghiệm tập trung lực lượng quần chúng với số lượng đông đảo trong tình hình mới. Một số “tổ”, “nhóm” chưa có nòng cốt thật sự nhanh nhạy, kịp thời đối phó với địch, nên địch dễ dàng bao vây, bắt bớ, khủng bố...

Mặt khác, trong chỉ đạo còn nặng về nguyên tắc, không linh hoạt theo thực tế tình hình cấp bách, có phần chủ quan, khinh địch, không lường hết âm mưu thâm độc của kẻ thù. Chính những thiếu sót này là kẻ hở dẫn tới địch sát hại nhiều đồng chí, đồng bào !

(1) Chưa tái lập Chi bộ Đảng

Tất cả những nhược điểm, thiếu sót, hạn chế trên là do nhận thức và tổ chức Đảng của ta ở địa phương lúc bấy giờ chưa chuyển hướng kịp thời, chưa có kinh nghiệm trong lãnh đạo nhân dân đấu tranh với địch bằng phương pháp, nội dung và hình thức mới trong “tình hình mới, nhiệm vụ mới” mà Nghị quyết của Trung ương Đảng đã đề ra ⁽¹⁾.

Đến đầu năm 1955.

Lợi dụng việc ta thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ, bọn địch ở Bình Thành từng bước tiến hành thành lập hệ thống chánh quyền của chúng. Trong “Hội đồng hương chính” xã, chúng đưa nhiều tên ác ôn từng tham gia khủng bố, sát hại đồng bào vào giữ các chức vụ quan trọng. Trên liên tỉnh Lộ 30 và các tuyến đường chính, chúng đặt một hệ thống đồn bót để kiểm soát. Có hệ thống này làm “hộ mạng”, chúng còn đưa thêm lực lượng cấp trên xuống hoạt động ở các địa bàn trong xã, trang bị thêm vũ khí cho bọn lính đồn để phối hợp ruồng bót bắt những người kháng chiến cũ. Khi cài được gián điệp vô nội bộ của ta, chúng bắt đầu càn bố vô vùng sâu, căn cứ kháng chiến...

Trước tình hình bất lợi này, Chi bộ ⁽²⁾ Bình

(1) Xem phần trích NQ của Bộ chánh trị BCH TW ở phần trước.

(2) Sau khi củng cố tư tưởng và tổ chức, các đảng viên còn lại ở Bình Thành lập lại Chi bộ Đảng.

Thành chủ trương cho các đồng chí đã bị lộ rút vô hoạt động bí mật, tạo lại căn cứ cách mạng. Các đồng chí chưa bị địch phát hiện thì vẫn ở lại, bám vô dân để tiếp tục hoạt động, gây dựng cơ sở.

Thời gian này, đồng chí Phạm Kim Tôn (Bảy Tôn) Phó Bí thư Huyện ủy được Huyện ủy phân công về Bình Thành để trực tiếp triển khai 5 bước công tác vận động cách mạng (điều tra, tuyên truyền, huấn luyện, tổ chức và đấu tranh). Chủ trương chung của ta là dựa vô quần chúng mà hoạt động, nắm bắt tình hình; từ cơ sở đó tiến hành giáo dục, vận động quần chúng, nhân dân đấu tranh. Về đấu tranh thì hình thức từ thấp đến cao; đấu tranh chánh trị là chủ yếu.

Bằng hình thức họp pháp, Chi bộ Bình Thành tranh thủ được một số “Liên gia trưởng” ⁽¹⁾ có quan hệ tốt với ta. Nhiều nguồn tin của địch được cung cấp cho ta. Những tên ác ôn, hận thù cách mạng, kháng chiến làm tay sai đắc lực cho giặc; những tên gián điệp được phát hiện sớm. Ta tích cực vận động nhân dân cảnh giác, đề phòng và bắt xử lý một số tên... Trên cơ sở đó, chi bộ đã đề ra được các chủ trương, phương hướng hành động, đối phó có hiệu quả.

(1) Để kiểm soát chặt chẽ nhân dân, địch tổ chức “liên gia”, cử ra “Liên gia trưởng” chịu trách nhiệm báo cáo về tình hình sinh hoạt, hoạt động... của những nhà trong liên gia cho chúng.

Giữa năm 1955 đến năm 1956 tình hình chung với nhiều diễn biến phức tạp, có cả thuận lợi và khó khăn.

Muốn có một lực lượng quân đội đông, mạnh để mở rộng các cuộc càn quét, bình định, đàn áp nhân dân, Ngô Đình Diệm chủ trương “thanh lọc” để thực hiện âm mưu “thống nhất các lực lượng võ trang” thành “lực lượng quân đội Quốc gia” thân Mỹ. Lực lượng võ trang của các giáo phái (Cao Đài, Thiên Chúa, Hòa Hảo, Bình Xuyên) bị o ép mua chuộc, lôi kéo vô lực lượng này.

Chỉ một thời gian ngắn, những mâu thuẫn, bất đồng chia xẻ quyền lực đã xảy ra trong “Lực lượng quân đội Quốc gia”. Ba Cụt, Năm Lửa⁽¹⁾ tỏ ra bất hợp tác và chống lại Ngô Đình Diệm. Hai tay “anh chị” này đã ly khai Diệm, kéo đại bộ phận lực lượng võ trang của giáo phái Hòa Hảo vô Đồng Tháp Mười để “lập căn cứ chống Diệm” (!)

Nắm được tình hình này, tình có chủ trương đưa người của ta vô lực lượng của Ba Cụt, Năm Lửa để tranh thủ, vận động giáo dục và lôi kéo họ hình thành “Liên minh lực lượng võ trang chống Diệm”.

(1) Ba Cụt tên thật là Lê Quang Vinh kéo quân ra “bưng biền” tháng 4-1955. Năm Lửa tên thật là Trần Văn Soái kéo quân ra “bưng biền” tháng 9-1955.

Nhưng là một lực lượng ô hợp, nội bộ phức tạp, chiến đấu không có chánh nghĩa, không có mục tiêu lý tưởng; lập trường rất mơ hồ. Với những người lãnh đạo chỉ huy mà quá khứ đã từng năm lần bảy lượt : Theo Pháp, tuyên bố chống Pháp rồi lại xin Pháp để được làm tay sai (!); vừa làm tay sai cho Pháp lại vừa ôm chân quan thầy Mỹ ⁽¹⁾. Lực lượng này ngày càng bộc lộ rõ bản chất mù quáng, mê tín, có hệ tư tưởng vừa phong kiến, tư sản, tiểu tư sản; ham thích vật chất, lối sống xa hoa, trụy lạc...

Hơn nữa, lúc này Ngô Đình Diệm liên tiếp mở các chiến dịch Nguyễn Huệ, Thoại Ngọc Hầu... bình định miền Tây. Lực lượng võ trang Hòa Hảo là một trong những mục tiêu tấn công của quân đội Diệm.

Vì vậy, không lạ gì, sau mấy tháng “kéo quân ra bung biên để kháng chiến” (!), ngày 14-2-1956 (mùng 3 tết), Năm Lửa dẫn toàn bộ lực lượng của y “trở về hợp tác với quốc gia” ⁽²⁾ tại Cái Vồn.

(1) Chỉ riêng lực lượng của Ba Cụt từ năm 1950-1954 đã 8 lần ly khai Pháp rồi lại đầu Pháp!

(2) Ngày 8-3-1956, Năm Lửa với 1.056 sĩ quan và 4.600 binh sĩ Hòa Hảo dự lễ “hợp tác” (qui thuận) với Quân đội Quốc gia của Diệm tại Cái Vồn, có mặt Thiếu tướng ngựỵ Dương Văn Minh.

Còn Ba Cụt để lại Đồng Tháp Mười một tiểu đoàn, rút chạy về Châu Đốc... rồi sau đó cũng bị bắt ⁽¹⁾.

Nắm lấy tình hình này, lãnh đạo tỉnh Kiến Phong chỉ đạo cho các nơi xây dựng ngay các đơn vị võ trang cách mạng lấy danh nghĩa công khai là lực lượng “Hòa Hảo ly khai”. Ngày 17-2-1956, tại vùng giải phóng Bắc Dầu (hậu hối xã Bình Thành) Đơn vị 510 được thành lập, gồm 46 đồng chí, trang bị 36 súng, do đồng chí Diệp Hà làm đại đội trưởng, Việt Châu đại đội phó.

Đầu năm 1956, Ngô Đình Diệm cho thành lập tỉnh Phong Thạnh, sau đó ít tháng lại đổi tên là tỉnh Kiến Phong. Tổng Phong Thạnh Thượng được đổi thành quận Thanh Bình, xã Bình Thành thuộc quận này ⁽²⁾.

Để tạo hình thức dân chủ giả hiệu, hợp thức hóa chánh quyền bù nhìn, tay sai cho đế quốc Mỹ mà đứng đầu là Ngô Đình Diệm, chúng ấn định ngày 4-3-1956 là ngày “bầu cử Quốc hội”.

Trò lừa mị dân chủ này nhằm phủ nhận thành

-
- (1) 13-4-1956 Ba Cụt bị bảo an Diệm bắt ở Chắc Cà Dao. Ngày 13-7-1956 tòa án quân sự của Diệm xử và hành huyết Ba Cụt (32 tuổi) tại Cần Thơ.
- (2) Về phía ta, để tiện lợi cho việc lãnh đạo nhân dân, cấp trên cũng sắp xếp, tổ chức, bố trí cán bộ dựa theo địa giới hành chánh của địch.

quả của Cách mạng tháng Tám và cuộc kháng chiến 9 năm gian khổ của nhân dân ta. Nhân dân xã Bình Thành đã phản kháng, tẩy chay cuộc bầu cử bịp bợm này bằng nhiều hình thức. Mặc dù bọn tề điệp, cảnh sát, lính ở các đồn ra sức dọa nạt, bắt đồng bào phải đi bỏ phiếu, nhưng nhân dân bằng nhiều cách đã trốn tránh để không bị chúng lừa đi. Một số “cực chẳng đã”, do ở vùng địch kiểm soát gắt gao, bị o ép thì khi bầu cử, tìm cách vô hiệu hóa lá phiếu như bấm rách, gạch chéo... Nhiều bà má bôi bã trầu lên hình của Diệm in trên lá phiếu...

Đến giữa năm 1956, Chi bộ Đảng ở các xã trong toàn huyện Thanh Bình đã được củng cố, tổ chức khá ổn định. Chi bộ Đảng ở Bình Thành được củng cố và phát triển mạnh. Số lượng đảng viên đủ để thành lập một Đảng bộ dưới sự lãnh chỉ đạo của Đảng ủy xã ⁽¹⁾.

Đồng thời với việc củng cố Đảng bộ cơ sở ở các xã, việc thành lập Huyện ủy Thanh Bình là một yêu cầu cấp thiết. Tháng 10-1956, Tỉnh ủy Kiến Phong đã có quyết định thành lập Huyện ủy Thanh Bình ⁽²⁾.

Đảng bộ Thanh Bình được thành lập trong lúc này là đáp ứng đòi hỏi bức thiết, khách quan của

(1) Đồng chí Nguyễn Văn Mân làm Bí thư Đảng ủy xã.

(2) Đồng chí Lê Chí Hường (Năm Hường) là Bí thư.

phong trào cách mạng : Quần chúng đấu tranh chánh trị liên tục đòi địch thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ, đòi quyền dân sinh dân chủ, đòi thống nhất đất nước, chống lại mọi mưu mô xảo quyệt của bè lũ Mỹ-Diệm chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ. Có được sự lãnh chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Thanh Bình, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Thành càng vững tin vào cuộc đấu tranh sắp tới.

Năm 1957. Ở miền Nam, hệ thống nguy quyền hình thành đến tận xã, ấp. Mỹ - Diệm càng ra sức chống phá cách mạng. Từ thành thị đến nông thôn, chúng thực hiện hàng loạt những biện pháp nhằm ổn định, củng cố chế độ độc tài, phát xít.

Chúng thành lập hàng loạt những tổ chức từ trung ương đến địa phương. Nào là “Thanh niên Cộng hòa”, “Phụ nữ liên đới”, “Nhân dân tự vệ”... Trong từng gia đình chúng cũng tổ chức kiểm soát chặt chẽ bằng hình thức “ngũ gia liên bảo” (1). Bên cạnh còn có cả một hệ thống tình báo, mật vụ, gián điệp ráo riết hoạt động. Về mặt “ý thức hệ”, Ngô Đình Nhu, Ngô Đình Thục cho ra đời “học thuyết” và Đảng “Cần lao Nhân vị” để chống lại chủ nghĩa cộng sản, Đảng cộng sản.

(1) 5 nhà liên đới chịu trách nhiệm, bảo vệ nhau !



*Dục Lê Chí Hường (Năm Hường) Bí thư Huyện ủy
Thanh Bình tháng 10-1956*

Để dễ dàng kiểm soát, chúng bắt mỗi người dân phải làm giấy "căn cước".

Nhằm xóa bỏ quyền lợi về ruộng đất mà cách mạng đã đem lại cho nhân dân (nông dân), Ngô Đình Diệm cho ban hành "Chỉ dụ 57" về ruộng đất. Với Chỉ dụ này, chúng cho phép bọn địa chủ ngóc đầu dậy, lấy lại ruộng đất mà cách mạng, kháng chiến đã chia cấp cho nông dân. Nhiều nông dân từng gắn bó với cách mạng giờ phải mất đất, trở lại cảnh nghèo đói khôn khổ... Mục đích của Mỹ - Diệm là phục hồi giai cấp địa chủ phong kiến, tư sản để làm chỗ dựa kinh tế, chánh trị cho chế độ phản động của chúng.

Phong trào cách mạng của nhân dân Bình Thành lại gặp nhiều khó khăn.

Địch đang ở thế lấn tới; ta còn đang ở thế vừa xúc tích lực lượng, vừa hình thành tổ chức, lại lấy đấu tranh chánh trị làm chủ yếu. Nhận định tình hình sát thực ở địa phương, chi bộ Đảng ⁽¹⁾ khẩn trương củng cố lại tổ chức, cho chuyển vùng một số đồng chí bị lộ và đang bị địch truy nã. Số còn lại, có điều kiện, tiếp tục dựa vào dân để vận động đẩy mạnh các cuộc đấu tranh đòi quyền dân sinh,

(1) Lúc này số đồng đảng viên đã bị lộ phải chuyển vùng; số đảng viên còn lại ít, do đó Đảng bộ xã không còn, chỉ hình thành một chi bộ xã cho đồng chí Tư Triên làm Bí thư (1957 - 1958).

dân chủ, đòi giảm tô, thuế, phản đối chánh sách ruộng đất bất công của địch. Một bộ phận lực lượng vũ trang của ta kín đáo diệt ác, trừ gian, ("rút giò"), trấn áp bọn ngoan cố. Một vài tề ngụy, mật vụ chỉ điểm, địa chủ được mời vào vùng của ta kiểm soát để giáo dục xử lý.

Nhìn lại những năm 1955-1957. Mặc dù, địch thẳng tay đàn áp, khủng bố và kiểm soát gắt gao; dùng mọi âm mưu thủ đoạn thâm độc để kềm kẹp nhân dân ta hòng đánh phá cơ sở và chặn đứng phong trào cách mạng. Nhưng, cơ sở Đảng ở Bình Thành vẫn được duy trì, tồn tại, phong trào đấu tranh của quần chúng vẫn tiếp diễn, phát triển.

Các cuộc đấu tranh liên tục diễn ra dưới nhiều hình thức : Công khai, hợp pháp hoặc nửa hợp pháp.

Có cuộc đấu tranh đòi địch thực hiện quyền dân sinh dân chủ. Có cuộc đấu tranh chống địch đàn áp, khủng bố. Có cuộc vận động, giáo dục gia đình binh sĩ ngụy để làm hạn chế tội ác của địch...

Nét đáng chú ý là Chi bộ Đảng đã liên tục vận động nhân dân ký nhiều bản kiến nghị, gởi hoặc trực tiếp đem đến Ủy ban Quốc tế để tố cáo tội ác của Mỹ-Diệm; đòi thực hiện nghiêm chỉnh Hiệp định Giơ-ne-vơ, đòi tổng tuyển cử để thống nhất đất nước.

Trong cuộc đấu tranh chánh nghĩa này, nhiều cán bộ đảng viên đã nêu cao tinh thần cách mạng tiến công, không ngại gian khổ, tù đầy hoặc hy sinh cả tánh mạng.

Các đồng chí Trần Thị Hồng Hoa, Bảnh v.v... mưu trí, thông minh, dũng cảm đã nhiều lần vượt qua lưới kiểm soát dày đặt của bọn cảnh sát, công an, mật vụ để đưa những bản kiến nghị tố cáo của đồng bào đến Ủy ban Quốc tế ở Tân Châu. Khi bị địch bắt, các đồng chí vẫn giữ tròn khí tiết của người cộng sản, một lòng trung thành với nhân dân, với Đảng. ⁽¹⁾

Đầu năm 1958. Thực hiện âm mưu, thủ đoạn từng bước một lần dần, quyết tâm xóa sạch các cơ sở cách mạng, tìm diệt tận gốc những người cộng sản, những người yêu nước. Địch tăng cường thêm 100 tên lính từ quận Thanh Bình về xã Bình Thành để đánh phá các cơ sở cách mạng. Nhiều cuộc ruồng bố, cướp của, giết hại đồng bào lại diễn ra.

Để đối phó, Chi bộ Đảng Bình Thành tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong xã làm thêm nhiều bản kiến nghị, tố cáo gửi đến Ủy ban Quốc tế; một

(1) Khi bị địch bắt giam trong các nhà tù, ngoài việc tra tấn dã man, chúng còn dùng thủ đoạn thâm độc để buộc các đồng chí của ta "lý khai" xé cờ Đảng... nhưng các đồng chí thà chịu bị dày Cồn Đảo, chứ nhứt định không lý khai, không xé cờ Đảng.

mặt vận động, tổ chức cho nhân dân đấu tranh với địch chống lại chánh sách gom dân lập ấp của chúng.

Cuối năm 1958, để phù hợp với tình hình mới, theo chỉ đạo của trên, Huyện ủy Thanh Bình chủ trương tách chi bộ một số xã. Đầu năm 1959, thực hiện chủ trương này, Chi bộ Đảng xã Bình Thành được tách làm hai :

Chi bộ “A” ⁽¹⁾ : Gồm các đồng chí đã bị lộ, “bất hợp pháp”, làm nhiệm vụ trực tiếp nắm lực lượng võ trang để hỗ trợ cho các phong trào đấu tranh chánh trị của quần chúng.

Chi bộ “B” ⁽²⁾ : Gồm các đồng chí chưa bị lộ “hợp pháp” chịu trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh; làm công tác địch vận. Một số đảng viên của chi bộ này và quần chúng cốt cán được cài vào các tổ chức của địch như “Thanh niên Cộng hòa”, “Thanh niên chiến đấu”, “Hội tề” v.v... để xây dựng cơ sở nội tuyến.

Hai Chi bộ “A” và “B” luôn liên hệ, phối hợp chặt chẽ với nhau trong mọi công tác. Nhờ vậy, ta đã lãnh đạo quần chúng đấu tranh thắng lợi trong việc chống chiến dịch “tố cộng, diệt cộng”,

(1) Chi bộ “A” do đồng chí Phong Giang làm Bí thư.

(2) Chi bộ “B” do đồng chí Ba Lạc làm Bí thư.

chống Luật 10/59 ⁽¹⁾. Đội võ trang tự vệ của xã được thành lập ⁽²⁾ làm nhiệm vụ diệt ác, phá kềm để hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân.

Ngoài ra, chi bộ còn phân công một đồng chí phụ trách công tác kinh tài làm nhiệm vụ vận động nhân dân lạc quyền ủng hộ vật chất cho cách mạng, hướng vào các hộ trung và phú nông...

Trong vùng địch tạm chiếm, ta gây dựng cơ sở nuôi giấu cán bộ để bám địa bàn hoạt động.⁽³⁾

Cùng thời gian này, Chi bộ xã Mỹ Hiệp (Chợ Mới, An Giang) bị địch đánh tróc, một số đồng chí phải chạy qua Bình Thành. Chi bộ Bình Thành đã giúp đỡ, tạo điều kiện cho các đồng chí Mỹ Hiệp tạm trú và hoạt động.

Ngày 26 tháng 9 năm 1959, tại Giồng Thị Đam-Gò Quăn Cung thuộc huyện Hồng Ngự giáp với Thanh Bình trong Đồng Tháp Mười, lực lượng võ trang của tỉnh đánh phục kích, chặn viện diệt gọn và bắt sống toàn bộ Bộ chỉ huy Tiểu đoàn 3 và 2

(1) Luật 10/59 do Diệm ban hành là luật phát xít, tàn bạo nhằm giết hại những người yêu nước, kháng chiến mà không cần xét xử : "Luật 10/59 ra đời, ai làm cộng sản thì rơi cái đầu"

(2) Do đồng chí Chín Khê chỉ huy.

(3) Các cơ sở đã đào hầm bí mật, làm vách 2 ngăn... để nuôi giấu cán bộ

đại đội của Tiểu đoàn 2 và 3 thuộc Trung đoàn 43 chủ lực ngụy, thu được hơn 100 khẩu súng và nhiều đạn dược, đồ dùng quân sự.

Chiến thắng này đã làm rung động tinh thần binh lính địch trong vùng. Thế, lực của các lực lượng võ trang tỉnh Kiến Phong lên rất cao, đặc biệt, uy danh của Tiểu đoàn 502 làm cho bọn địch khắp vùng run sợ... Với các lực lượng cách mạng và nhân dân trong tỉnh thì đây là niềm tự hào, cổ vũ đông đảo thanh niên gia nhập các lực lượng võ trang. Du kích xã, ấp tăng lên về số lượng và được trang bị thêm vũ khí.

Phát huy chiến thắng Giồng Thị Đam - Gò Quán Cung, lực lượng Du kích xã Bình Thành phối hợp với 7 đồng chí thuộc Tiểu đoàn 502 tổ chức đánh đồn Bình Thành. Trận đánh được bố trí khéo léo, bất ngờ và nhanh chóng. Các đồng chí Tiểu đoàn 502 cải trang giống y sĩ quan ngụy, đi xe từ hướng Cao Lãnh lên để "kiểm tra đồn Bình Thành". Vô đồn, tên gác cổng phản ứng liền bị diệt, số còn lại và bọn tề xã hoảng sợ bỏ chạy. Lực lượng ta làm chủ đồn, thu dọn vũ khí, tiêu hủy các loại hồ sơ của địch. Trận đánh kết thúc nhanh gọn, ta rút về căn cứ an toàn.

Cuối năm 1959, Huyện ủy Thanh Bình tổ chức cho cán bộ đảng viên học tập Nghị quyết 15 của

Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tình hình và nhiệm vụ mới của cách mạng Việt Nam.

Tiếp thu được Nghị quyết Trung ương và chủ trương cụ thể của thường vụ Huyện ủy Thanh Bình, Chi bộ Đảng Bình Thành tiến hành khảo sát thực lực đảng viên và quần chúng nông cốt để chuẩn bị triển khai thực hiện. Mỗi ấp thành lập một tiểu tổ Đảng, ấp nào không lập được thì đảng viên ở ấp đó làm nông cốt, hoạt động hợp pháp để vận động quần chúng trong ấp vùng lên đấu tranh bên cạnh có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang.

Tạo khí thế cho phong trào quần chúng nổi dậy, ta phát động một đợt diệt ác, trừ gian. Bọn tề, điệp ác ôn được điểm danh, phân loại và có biện pháp trừng trị từng đối tượng.

Những tháng cuối năm 1959 đầu năm 1960, khí thế nổi dậy của phong trào quần chúng trong toàn huyện Thanh Bình lên cao. Khắp vùng, đâu cũng có phong trào diệt ác, phá kềm. Nhân dân xã Bình Thành cũng vùng lên mạnh mẽ : Các khẩu hiệu, cờ ngụy, bản tố cộng, hình Diệm... đều bị nhân dân xé, phá bỏ. Hàng đêm, tiếng trống, tiếng mõ "đồng khởi" vang rền khắp xã. Nhân dân các xóm ấp tập trung mítting, lực lượng thanh niên trang bị gậy gộc, tầm vông, súng cây, mã tấu... để thị uy và uy hiếp tinh thần địch.

Bọn lính trong đồn khiếp sợ, hoang mang; một số đã bí mật liên hệ với ta và trở về với cách mạng. Hệ thống “ngũ gia liên bảo” “liên gia trường”, “ấp trưởng” bị cô lập và tê liệt. Nhiều gia đình có con em bị bắt buộc đi lính đã tự nguyện vận động, tổ chức cho con em họ bỏ ngũ trở về làm ăn lương thiện.

“Ban chấp hành Thanh niên Cộng hòa” bị ta bắt giáo dục, buộc không được tiếp tục làm việc cho giặc. Có những tên ác ôn, ngoan cố, từng chỉ điểm bắt bớ, đàn áp nhân dân bị ta xử tội ⁽¹⁾.

Nhân dân xã Bình Thành cùng cả tỉnh, cả miền Nam đã vùng lên Đồng khởi. Hệ thống chánh quyền địa phương của địch bị lung lay, thời kỳ làm mưa làm gió của địch không còn nữa.

Phản công lại cao trào cách mạng, đầu tháng 2 năm 1960, địch huy động một lực lượng của Sư đoàn 9 tấn công khu vực từ Quán Tre lên điểm “Chó sủa càn cạch”⁽²⁾ với ý đồ tiêu diệt lực lượng của ta. Biết được kế hoạch hành quân của địch, Du kích xã Bình Thành phối hợp cùng một bộ phận của Tiểu đoàn 502 tổ chức đánh trả.

Ngay trận đầu, ta tiêu diệt và làm bị thương

(1) Do đồng chí Ba Phần (Bảy Dò) chỉ huy.

(2) Là một địa danh ở hậu bối xã Bình Thành.

gần 200 tên địch, bẻ gãy trận càn. Ngoan cố, địch tăng viện một lực lượng của Sư đoàn 7. Khi chúng kéo vô, lực lượng ta tiếp tục chặn đánh và tiêu diệt thêm nhiều tên nữa.

Thắng lợi của ta về chánh trị và quân sự liên tiếp trong khoảng thời gian này đã tạo nên một bước chuyển biến mới.

Cuối tháng 4 đầu tháng 5-1960, Huyện ủy Thanh Bình chỉ đạo cho lực lượng bảo vệ phối hợp cùng Du kích xã Bình Thành, Tân Phú tổ chức phục kích đánh địch tại ngọn Cái Tre. Ta diệt một số tên, thu được một trung liên, một súng trường.

Những thắng lợi trên đây đã làm nên tiền đề cho sự hình thành, ra đời Bộ đội địa phương huyện Thanh Bình ⁽¹⁾.

Tháng 8-1960, lợi dụng mùa nước đang lên, lực lượng cách mạng gặp khó khăn về di chuyển, trú ẩn và bố trí đội hình chiến đấu, địch mở một trận càn lớn vô vùng hậu cứ Bắc Dầu. Trong trận này chúng dùng 8 trực thăng "sâu đo" đổ quân xuống căn cứ Bắc Dầu, một số trực thăng khác được máy bay trinh sát L.19 hướng dẫn rà sát trên đồng nước để phát hiện lực lượng ta.

(1) Đồng chí Chính Khê trực tiếp chỉ huy.

Về phía ta, nhận định tình hình, địa hình và điều kiện không thuận lợi cho lực lượng chiến đấu, ta tổ chức nhanh chóng rút vô vùng sâu căn cứ để bảo tồn lực lượng.

Mấy ngày liên tục, địch ra sức chà đi xát lại nhưng không phát hiện được gì, đành phải rút lui.

Trước, trong và sau phong cao Đồng khởi, Chi bộ Đảng và nhân dân xã Bình Thành đã biết phát huy thắng lợi; lấy thắng lợi quân sự để đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh chính trị để uy hiếp tinh thần địch, hỗ trợ cho mũi võ trang.

Nhân kỷ niệm ngày thành lập Đảng (3-2-1960), đội Du kích xã đã phát động và hỗ trợ cho quần chúng đánh trống, gõ mõ và treo cờ Đảng tại chợ Bình Thành ⁽¹⁾.

Tháng 8 năm 1960, Chi bộ Đảng Bình Thành phát động nhân dân đấu tranh trực diện với địch.

Từ vùng căn cứ, ấp Bình Tấn, quần chúng tập trung khoảng 100 người kéo thẳng ra chợ Bình Thành với nhiều băng khẩu hiệu đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ...

Nhân dân ở khu vực chợ Bình Thành cũng tích cực hưởng ứng; phá rào, nhổ trụ kẽm gai,

(1) Đồng chí chín Khê trực tiếp chỉ huy.

xé bỏ bản liên gia, bản tổ cộng... đồng thời cử một số chị em phụ nữ nòng cốt ⁽¹⁾ đến gặp tên Xã trưởng Cảnh để đưa bản kiến nghị, yêu sách. Trước khí thế của nhân dân, xã Cảnh buộc phải chấp nhận bản yêu sách để tạm thời xoa dịu, nhưng bên trong chúng vẫn tìm mọi cách để đàn áp phong trào.

Tháng 9 năm 1960, địch bắn pháo bừa bãi vào các ngọn rạch, nhiều nhà cửa nhân dân bị hư sập, một số người chết và bị thương.

Chi bộ tổ chức cho chị em phụ nữ kéo ra chợ Bình Thành để đấu tranh với địch. Khẩu hiệu của các chị đưa ra là :

- Không được bắn pháo vào nhà dân !
- Không được ruồng bỏ, cần quét dọn dân yên ổn làm ăn !
- Phải bồi thường cho người chết, bị thương và nhà sập !

Đại diện của các chị đến đưa yêu sách cho ngụy quyền. Chúng giả vờ nhận, nhưng một mặt lại cho bọn tay sai, côn đồ trà trộn trong đoàn biểu tình để giở trò tráo trở : Chúng dán và vẽ lên nón lá các chị khẩu hiệu “đả đảo Việt Cộng” !

(1) Đồng chí Tư Thạc, Phó ban Phụ nữ lúc đó đứng ra phát động; còn các chị : Sương, Chấn E, Út Trạng nòng cốt đến gặp xã trưởng.

Không chịu thua, các má, các chị lột hết những nón lá có khẩu hiệu xé nát quăng xuống đất, chà đạp.

Vu cáo cho đoàn biểu tình là bạo loạn, là tay sai Việt Cộng, chúng bắt khoảng 50 người giải lên quận Thanh Bình. Trên đường áp giải, chúng vừa đe dọa, vừa khuyến dụ để các má, các chị khuất phục. Chúng nói "nếu các bà chịu hô khẩu hiệu "đả đảo Việt cộng, đả đảo Cộng sản" thì sẽ được thả cho về ngay"!

Nhưng không một ai nghe theo lời của chúng mà còn đòi gặp cho được tên quận trưởng.

Tên Giáo, Quận trưởng Thanh Bình, sợ nhân dân làm lớn chuyện không có lợi, nên y ra lệnh thả hết đoàn người biểu tình vô điều kiện.

Nhìn lại phong trào đấu tranh Đồng khởi của nhân dân xã Bình Thành; điểm nổi bật là luôn hòa nhập vào cao trào chung của nhân dân trong tỉnh và cả miền Nam. Tiếng trống, tiếng mõ của nhân dân Bình Thành hòa tiếng trống, tiếng mõ của cả "miền Nam dậy, hò reo náo động" ⁽¹⁾. Phong trào luôn hướng vào việc bảo vệ quyền lợi của quần chúng, vào mục tiêu chánh trị do Đảng lãnh đạo. Cán bộ, đảng viên luôn gắn bó với quần chúng, kiên trì vận động giáo dục quần chúng. Còn quần chúng thì đấu tranh quyết liệt, có nhiều mưu trí

(1) Thơ Tố Hữu

sáng tạo vượt qua hy sinh gian khổ, từng lúc kết hợp tốt giữa đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận. Do đó đã góp phần làm phá sản kiểu chiến tranh đơn phương của Mỹ-Diệm. Duy trì, bảo toàn và phát triển được lực lượng của ta, chuyển phong trào từ thế giữ gìn, bảo tồn lực lượng sang thế chủ động tiến công.

Qua đấu tranh, nhân dân Bình Thành được rèn luyện, thử thách, tinh thần cách mạng thêm vững vàng, nâng cao sức chiến đấu, đủ sức chống lại mọi âm mưu, thủ đoạn quỷ quyệt của kẻ thù.

*** Nhân dân Bình Thành góp phần chống chiến tranh cục bộ của Mỹ (1961 - 1965)**

Từ thắng lợi của cao trào Đồng khởi trên toàn miền Nam, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ⁽¹⁾ được thành lập và ra mắt vào ngày 20 tháng 12 năm 1960. Đây là một sự kiện chính trị vô cùng quan trọng đối với cách mạng miền Nam.

Đáp lại lời hiệu triệu của Mặt trận, các tầng lớp nhân dân yêu nước miền Nam sẵn sàng tập hợp dưới ngọn cờ đại nghĩa; đấu tranh chống

(1) Gọi tắt là Mặt trận Dân tộc Giải phóng (MTDTGP) hoặc Mặt trận giải phóng (MTGP).

chủ nghĩa thực dân mới của đế quốc Mỹ, giành lại độc lập, thống nhất Tổ quốc.

Đầu năm 1961, Mặt trận DTGP huyện Thanh Bình được hình thành, do đồng chí Huỳnh Dân làm Chủ tịch. Nhân dân xã Bình Thành cùng nhân dân các xã trong huyện phấn khởi, náo nức tham dự buổi mít tinh ra mắt Mặt trận huyện.

Ngày 20-12-1961, Chi bộ Bình Thành tổ chức mít tinh kỷ niệm một năm ngày thành lập Mặt trận DTGPMNVN. Hôm ấy cũng là ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng xã Bình Thành. Đồng đảo đại biểu, đại diện các tầng lớp nhân dân trong xã tham dự, đề cử đồng chí Ba Lạc làm Chủ tịch Mặt trận xã.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng xã ra đời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức quần chúng, đoàn thể Nông, Thanh, Phụ... hình thành và phát triển hội viên.

Mỗi ấp đều có tổ chức Nông hội. Bảy, tám người họp lại thành một tổ. Nông dân đoàn kết giúp đỡ nhau trong sản xuất; vận động nhau đóng góp lương thực nuôi quân, đấu tranh đòi giảm tô hoặc đòi địa chủ không được truy thu tô... Nông hội còn phối hợp với thanh niên giữ gìn an ninh trật tự trong xóm, ngăn ngừa địch phá hoại như đào kinh, đắp đập, trồng cây (gáo, trà, trám bầu...) gây

rừng bảo vệ vùng căn cứ. Nông hội và thanh niên là lực lượng nòng cốt phục vụ chiến đấu và tham gia chiến đấu chống các cuộc càn quét của địch, chống địch bắt lính, nắm tình hình của địch, phối hợp với lực lượng du kích trừ khử những tên ác ôn.

Xung kích trên mặt trận chánh trị và binh vận là "Đội quân tóc dài", gồm đông đảo các chị, các má tham gia, có hệ thống tổ chức chặt chẽ. Tay không tác sát, bằng lý lẽ và sức mạnh của niềm tin, các má, các chị đã thường xuyên, liên tục tổ chức biểu tình, đấu tranh phản đối chánh sách càn quét, gom dân lập ấp, bắn phá bừa bãi, khủng bố nhân dân, đòi dân sinh dân chủ, đòi không được bắt chồng, con, em đi lính, vận động khuyến nhủ những người lính lầm đường lạc lối trở về với nhân dân.

Ngày 5 tháng 3 năm 1961. Khoảng 1.500 phụ nữ của các xã Bình Thành, Tân Phú, Tân Thạnh, An Phong...⁽¹⁾ bí mật tập trung tại kinh Ông Kho, (xã Phong Mỹ - Cao Lãnh) kéo xuống thị xã Cao Lãnh tham gia cuộc đấu tranh chánh trị trực diện với qui mô toàn tỉnh. Đoàn biểu tình kéo xuống tới Mỹ Ngãi thì bị bọn địch chặn lại. Trận xô xát đã xảy ra quyết liệt, địch thắng tay đàn áp làm cho 5 người bị thương và hai người chết.⁽²⁾

(1) Trong đó có khoảng 400 phụ nữ xã Bình Thành.

(2) 5 Người bị thương gồm các bà, chị : Ba Neo, Sáu Sô, Tư Sương, Út Trang và một người nữa chưa rõ tên. Hai người chết là chị Be ở Tân Phú và cô Bé ở Mỹ Ngãi.

Tuy bị địch đàn áp dữ dội, đẫm máu, nhưng đoàn biểu tình không hề nao núng. Vượt qua mọi sự ngăn chặn của cảnh sát và binh lính địch, đoàn biểu tình vẫn kéo đến trung tâm thị xã Cao Lãnh để phối hợp cùng các đoàn khác. Bằng những lời lẽ khéo léo, đánh thép, các chị, các má đã đấu tranh với bọn ngụy quyền ở Cao Lãnh, đưa các bản yêu sách đòi chúng thực hiện các quyền dân sinh, dân chủ...

Cùng với đấu tranh chánh trị, mũi võ trang được đẩy mạnh. Thực hiện phương châm “lấy ít đánh nhiều”, tháng 6 năm 1961, Du kích xã Bình Thành liên tiếp nhiều ngày bao vây đồn Cái Tre, buộc bọn lính trong đồn co vòi không dám ra ngoài ruộng bở, cướp phá nhân dân.

Cuối năm 1961, địch tăng cường cho quận Thanh Bình một đại đội bảo an ⁽¹⁾ và dùng chiến thuật “trực thăng vận” và “thiết xa vận” để càn quét vô vùng sâu, vùng giải phóng của ta, thực hiện ý đồ dồn dân về vùng ven để lập “ấp chiến lược”. ⁽²⁾ Chúng chọn xã Bình Thành làm thí điểm để “tát nước bắt cá” - tách dân ra khỏi Cộng sản để dễ bề tiêu diệt !

Hệ thống đồn bót địch tăng cường củng cố

(1) Do 2 tên Dành và Thu chỉ huy.

(2) Ngày 8-8-1961, Ngô Đình Diệm công bố “Kế hoạch lập ấp chiến lược toàn quốc” - chúng coi đây là “quốc sách”

vững chắc hơn : Số lượng lính cũng được tăng lên và được trang bị nhiều vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại hơn. Chúng dùng lực lượng này chà đi xát lại hồng xóa vùng giải phóng của ta.

Bên cạnh, bọn “Bình định nông thôn”, mật vụ, công an trá hình được chúng bủa di trà trộn trong dân để theo dõi, kiểm soát các gia đình cơ sở cách mạng hoặc có liên hệ với cách mạng. Trong xã còn có bọn bảo an lập “văn phòng” riêng ở mỗi ấp để hoạt động, chúng mặc sức tung hoành xóm trên, ngọn dưới, rạch trong, sông ngoài...

Trước tình hình đó ta chủ trương phát động đẩy mạnh diệt ác phá kềm, phục kích đánh cắt giao thông (liên tỉnh Lộ 30), chú trọng công tác binh địch vận, kêu gọi binh sĩ địch bỏ ngũ quay về với chánh nghĩa, cách mạng.

Thực hiện chủ trương trên, Chi bộ Bình Thành phát động, nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ, có lực lượng vũ trang phối hợp, hỗ trợ nên đã bẻ gãy âm mưu của địch lấy xã Bình Thành làm điểm xây dựng ấp chiến lược. Chi bộ Đảng, cơ sở cách mạng và phong trào quần chúng được giữ vững, phát triển.

Cuối năm 1963 và năm 1964, ở miền Nam, nhứt là đồng bằng Nam bộ, quân và dân ta đã và đang

giành nhiều thắng lợi lớn, phá rã hàng loạt ấp chiến lược.

Về cơ bản ta đã đập tan kế hoạch Staley-Taylor của Mỹ-Diệm. Bị thất bại nặng nề về quân sự và chánh trị, nội bộ Mỹ-Diệm mâu thuẫn, phân hóa. Mỹ đổ lỗi thất bại là do chế độ độc tài - gia đình trị Ngô Đình Diệm ! Thực chất thì cả Mỹ lẫn Diệm đều thất bại trong chiến lược này.

Để “cứu vãn tình thế”, Mỹ quyết định “thay ngựa”, tổ chức đảo chánh lật đổ Chánh phủ Ngô Đình Diệm, lập Chánh phủ mới và triển khai chương trình bình định 3 năm 1963 - 1965 của tướng Mỹ Mác-na-ma-ra...

Thực hiện chương trình bình định mới, tại những địa bàn trọng yếu, địch tăng cường càn quét ráo riết hơn hòng đẩy lùi mọi hoạt động của ta. Chúng còn thực hiện nhiều chánh sách lừa mị, thâm độc. Nhứt là tìm cách chia rẽ giáo, lương trong nhân dân và tách ly nhân dân với Đảng, với cách mạng.

Bình Thành là xã nông thôn, gần quận lỵ Cao Lãnh, tỉnh lỵ Kiến Phong; được chúng xem đây là một trong những xã trọng điểm để thực hiện các chánh sách “bình định”.

Địch dùng quân sự để mở rộng vùng kiểm soát, chiếm đóng. Chúng đưa về tận xã, áp nhiều lực

lượng để hà hơi tiếp sức và củng cố bọn tề. Chúng còn dùng nhiều thủ đoạn để ly gián gia đình cách mạng, kháng chiến, mua chuộc những người nhẹ dạ, dễ tin... Bên cạnh, nhờ viện trợ Mỹ, chúng bày trò xây dựng nông thôn mới : Xây cầu, cất trường học, nhà y tế hộ sinh... để lừa mị nhân dân và cũng là dịp để chúng thâm nhập vô dân, theo dõi, tìm đầu mối, cơ sở cách mạng để bắt bớ, đàn áp.

Những năm này, cơ sở cách mạng và lực lượng vũ trang của ta gặp nhiều khó khăn, tổn thất.

Trước tình hình đó, Huyện ủy Thanh Bình chỉ đạo cho Chi bộ xã Bình Thành đẩy mạnh hơn nữa công tác binh, dịch vận, tăng cường xây dựng cơ sở quần chúng trong vùng địch kiểm soát, tiếp tục củng cố và phát triển lực lượng vũ trang, tổ chức cho cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể học tập để giữ vững lập trường tư tưởng, vạch trần những âm mưu thâm độc của kẻ thù.

Thực hiện tinh thần chỉ đạo trên, Chi bộ Đảng xã Bình Thành tổ chức nhiều cuộc mittinh để tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân nhận rõ âm mưu của kẻ địch, giữ vững lòng tin, hướng về cách mạng. Nhiều người đã nhận thức được :

"Cá lên khỏi nước cá khô

Vô áp chiến lược là vô nhà tù" nên dùng thể hợp pháp của mình để tiếp tục tham gia nhỏ trù, phá rào áp chiến lược. Nhiều đêm, đông đảo đồng bào tham gia phá cầu đắp mô trên đường, làm cản trên sông... để ngăn cản địch di chuyển, hành quân.

Chi bộ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác diệt ác, phá kềm. Những tên gây nhiều tội ác bị ta bắt đưa vô vùng giải phóng để "công khai hóa" tội trạng của chúng trước nhân dân, lấy ý kiến của nhân dân về hình thức và mức độ xử lý.

Lực lượng võ trang của xã được củng cố, có những hoạt động mới đáng kể.

Du kích xã phối hợp với trung đội Bộ đội địa phương huyện Thanh Bình đã chạm súng với đơn vị "Cọp đen" của Sư đoàn 9 ngay cả cả máy bay yểm trợ. Trận đánh diễn ra tại gò Ba Lập. 20 tên bị ta diệt, trong đó có cả tên cố vấn Mỹ. Phát huy khí thế của trận đánh, ta tổ chức bao vây và pháo kích các đồn bót của địch, phát loa kêu gọi binh sĩ địch rã ngũ hoặc đầu hàng.

Tháng 11-1963, toán tuần tiểu của địch bị du kích xã phục kích đánh cho tan tác, làm cho bọn địch ở các đồn khác trong xã hoang mang lo sợ...

Nhìn lại chặng đường từ sau Đồng khởi đến năm 1964, quân dân Bình Thành đã có bước trưởng

thành đáng kể. Từ chỗ bị động đối phó tiến lên giành được thế chủ động trên chiến trường. Khi dịch chuyển sang chiến lược chiến tranh đặc biệt, nhân dân Bình Thành góp phần phá rã, phá banh “hệ thống áp chiến lược”, làm sụp đổ từng phần chánh quyền của địch ở Bình Thành.

Cùng với đấu tranh vũ trang, mũi chánh trị của quần chúng cũng giành nhiều thắng lợi.

Các cuộc đấu tranh đã diễn ra dưới nhiều hình thức phong phú; với sự bền bỉ, quả cảm, kiên quyết và mưu trí, nhân dân đã bám trụ không để địch “tát nước, bắt cá”, bảo vệ Đảng, bảo vệ cán bộ.

Điểm nổi bật là : Cuối năm 1963, trong lúc lực lượng cách mạng một số xã xung quanh (An Phong, Tân Thạnh, Tân Phú...) bị địch đánh dạt ra khỏi các ven cây; vùng giải phóng bị mất dần. Nhiều đảng viên phải hy sinh. Một số xã, ấp có lúc gần như trắng Đảng, trắng du kích, cán bộ ! Nhưng Bình Thành vẫn tồn tại ngay trên địa bàn xã nhà, giữ vững vùng căn cứ của cơ quan Huyện ủy.

Dù trên địa bàn thường xuyên xảy ra chiến sự, nhưng lực lượng của ta ít khi thiệt hại; vùng giải phóng và các cơ sở cách mạng vẫn tồn tại, tạo được thế khá vững chắc để sẵn sàng đối phó với kiểu “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ-ngụy. Ta hiểu vì sao

trong ca dao kháng chiến đã từng có những câu :

"Chó sủa càn cạch, Bắc Dầu,

Là nơi quân địch đi châu Diêm Vương"

Hay :

"Kính Xáng cháy qua Cái Tre

Giặc vô đến đó chạy re từng bày"

Những câu ca dao trên nhắc đến các địa danh ở xã Bình Thành : Chó-sủa-càn-cạch, Bắc Dầu, Cái Tre... Chỉ nghe đến những cái tên gọi "kỳ lạ" này quân giặc phải "chạy re" hoặc thấy bóng dáng của "Diêm Vương" lỏn vờn trước mặt bắt phải về "chầu" !

***Chống địch "tìm diệt và bình định",
tham gia tấn công và nổi dậy
Xuân Mậu Thân (1965-1968).**

Chiến lược "chiến tranh đặc biệt" thất bại, đế quốc Mỹ chuyển sang chiến lược "chiến tranh cục bộ". Quân đội Mỹ và chư hầu cùng vũ khí phương tiện chiến tranh hiện đại ồ ạt đổ vô miền Nam. Mỹ gây ra "sự kiện vịnh Bắc bộ", công khai đánh phá miền Bắc bằng không quân và hải quân. Ngọn lửa chiến tranh lan ra khắp nước Việt Nam.

Chiến thuật "tìm diệt và bình định" là xương

sống của "chiến tranh cục bộ". Về quân sự, chúng sử dụng sức mạnh vũ khí Mỹ đánh phá có tính hủy diệt rồi cho lực lượng bộ binh hỗn hợp càn quét.

Về chánh trị, chúng củng cố và mở rộng "hậu phương" - vùng tạm chiếm; lập đội quân "bình định" để "tranh thủ trái tim nhân dân"...

Tại xã Bình Thành, đầu năm 1965, địch tập trung lực lượng mở các cuộc hành quân càn quét với qui mô và mức độ ác liệt hơn; nhất là vùng kinh Tư - Bắc Dầu. Ở vùng địch kiểm soát, chúng đưa về thêm lực lượng "bình định nông thôn" ⁽¹⁾

Chúng thực hiện song song cả hai mặt khủng bố và lừa mị. Bọn cảnh sát, mật vụ liên tiếp mở các "chiến dịch Phượng Hoàng", ráo riết bắt bớ những người "thân cộng" hoặc "tình nghi có hoạt động Cộng sản". Ở cấp quận chúng lập "Chi chiêu hồi" rồi rải cán bộ của chúng về các xã, ấp kết hợp bọn tề, nhằm vào các gia đình có con em tham gia cách mạng để dụ dỗ, mua chuộc cán bộ, chiến sĩ ta ra "đầu thú, chiêu hồi". ⁽²⁾

(1) Mỗi đoàn có khoảng 12 tên, trà trộn trong nhân dân để tuyên truyền lừa mị và theo dõi các hoạt động của ta.

(2) Thâm độc hơn, chúng còn dùng những thủ đoạn để ly gián các gia đình cách mạng như : Phao tin, nói xấu những người tham gia cách mạng; cho bọn sĩ quan, lính đến ve vãn, dụ dỗ, cưỡng bức vợ, con, em, các gia đình cách mạng phải lấy chúng...

Nguy hiểm hơn là bọn “Dân ý vụ”. Mỗi ấp chúng đưa về một tên “Dân ý vụ” hoạt động tình báo. Bọn này ngoài việc cung cấp tin tức trực tiếp cho Mỹ, còn ra sức thực thi mặt trận thứ hai mà chúng gọi là “tranh thủ trái tim nhân dân”, thực chất là lôi kéo, giành giật nhân dân, không cho nhân dân hướng về cách mạng.

Chủ trương của Tỉnh ủy Kiến Phong được Huyện ủy Thanh Bình cụ thể hóa. Căn cứ vào tình hình của địa phương, Chi bộ Đảng xã Bình Thành chủ trương đẩy mạnh công tác binh vận, xây dựng cơ sở quần chúng trong vùng địch kiểm soát, ra sức củng cố và phát triển lực lượng vũ trang tăng cường vận động giáo dục để củng cố lòng tin trong cán bộ, nhân dân và vạch rõ những âm mưu thâm độc của địch.

Sau một thời gian thực hiện chủ trương trên, lực lượng Du kích xã Bình Thành tăng lên đến một trung đội. Chiến thuật đánh đặc công được tiếp thu, ứng dụng chu đáo và hoạt động có hiệu quả. Hầu hết các chiến sĩ ta đều nhanh nhẹn, thành thạo các động tác cơ bản, sẵn sàng đột phá vô tận hang ổ của kẻ thù.

Cuối năm 1965. Đội “xây dựng nông thôn” có một đơn vị của Sư đoàn 9 nguyện hỗ trợ đóng gần trường học Cái Tre (ấp Bình Định), bị du kích xã

Bình Thành phối hợp với Bộ đội địa phương huyện tấn công. Trận đánh diễn ra nhanh, gọn, ta diệt tại chỗ 6 tên, bắt sống 17 tên, số còn lại hốt hoảng bỏ chạy.

Phong trào đấu tranh chánh trị của nhân dân trong vùng địch kiểm soát vẫn tiếp tục phát triển. Âm mưu “bình định nông thôn” của địch không thực hiện được. Nhiều cuộc phá rào, nhổ trụ, phá cầu, đường, đập mô, rào chướng ngại vật... của nhân dân trong xã vẫn diễn ra bí mật hoặc công khai. Có khi nhân dân tự phát nổi dậy phá “ấp Tân sinh- ấp Đồi mới...” (1).

Ở vùng sâu, nhiều quần chúng vẫn kiên trì bám trụ “một tác không đi, một li không rời”. Ở trong lòng địch, nhiều cơ sở nuôi giấu cán bộ dám hy sinh cả tính mạng để bảo vệ cho các đồng chí hoạt động bí mật. Nhiều má, nhiều chị đã dũng cảm, mưu trí vượt qua mạng lưới kiểm soát dày đặc của địch để đem lương thực, thuốc men... tiếp tế cho cán bộ, bộ đội...

Má Ba Mừng đào hầm bí mật nuôi giấu hai đồng chí : Bảy Nhẫn (Trung) và Bảy Tường (Bí thư Huyện ủy). Địch phát hiện, khai hầm giết

(1) “Ấp Tân sinh - Đồi mới” là hình thức của “ấp chiến lược” được địch “cải tiến”.

chết đồng chí Bảy Nhấn rồi bắt má tra tấn dã man, má không một lời khai, dù hàm của đồng chí Bảy Tường chỉ cách đó 10 mét !.

Má Phan Thị Dĩnh đã vận động được phó đồn Cái Lách chịu cung cấp cho ta 6.000 viên đạn và 50 trái lựu đạn.

Để ngăn chặn bàn tay tội ác của địch, những tên ác ôn, ngoan cố, nhút là bọn chỉ điểm, ta tìm cách cảnh cáo, giáo dục. Nếu chúng không chuyển biến, tiếp tục gây tội ác ta sẽ trừng trị ⁽¹⁾

Đến giữa năm 1967, Trung ương Đảng đề ra Nghị quyết VI. Đồng chí Tư Trương (Bí thư xã) đi tiếp thu nội dung Nghị quyết ở cấp trên về triển khai cho đảng viên cán bộ toàn xã.

Tiếp theo, Trung ương có Nghị quyết về việc chuẩn bị cho cuộc tấn công và nổi dậy trên toàn chiến trường miền Nam.

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy Kiến Phong, Huyện ủy Thanh Bình đã chỉ đạo Chi bộ Đảng xã Bình Thành khẩn trương thực hiện các công tác cấp thiết :

Về chánh trị : Tranh thủ đi vô quần chúng,

(1) Tên Thành, ác ôn, ngoan cố bị ta xử tử. Một vài tên khác, ta bắt "công khai hóa" trước nhân dân.

tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, lòng căm thù giặc; tổ chức, củng cố lại các cơ sở, phân chia thành từng tổ, nhóm, sẵn sàng nổi dậy hưởng ứng đợt tấn công.

Về quân sự : kiểm tra và tăng cường trang bị, ra sức phát triển lực lượng chiến đấu, sẵn sàng hỗ trợ cho lực lượng vũ trang huyện và lực lượng chánh trị quân chúng nổi dậy phối hợp tấn công địch.

Về binh vận : Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động binh lính địch đào, rã ngũ hoặc làm nội ứng cho ta.

Đêm 30 Tết Mậu Thân (1968).

Lực lượng vũ trang huyện Thanh Bình và Du kích xã Bình Thành ém sát liên tỉnh Lộ 30. ⁽¹⁾ Cán bộ binh vận làm nhiệm vụ móc nối với cơ sở trong trung đội địch ở đồn Trà Bông. Trước đó, ta dùng kế bắt tên Thế Lợi là trưởng đồn. Ta giáo dục, thuyết phục hắn phải giao đồn và theo ta. Thế Lợi đồng ý; giữ lời hứa, ta kết nạp Thế Lợi vô Đảng. Nhưng do nhu nhược, hèn yếu, Thế Lợi do dự không dám kêu gọi binh lính trong đồn ra hàng. Ta tiếp tục giáo dục động viên, song Thế Lợi vẫn không thực hiện được lời đã hứa, nên ta tuyên bố khai trừ Thế Lợi ra khỏi Đảng.

(1) Do đồng chí Hai Thương và đồng chí Tư Thương chỉ huy.

Trong đêm, ta dùng mẹo quân sự, tạo áp lực khổng lồ chế toàn bộ đồn Trà Bông. Binh lính địch trong đồn hoang mang cực độ. Đến 5 giờ sáng địch phải đầu hàng, ta chiếm gọn đồn và làm chủ tình hình cả khu vực. Anh em binh sĩ trong đồn được ta giáo dục tại chỗ, một số tình nguyện theo ta, số còn lại giao súng xin trở về với gia đình.

Sau khi thu toàn bộ chiến lợi phẩm, ban phá đồn, ta đã rút về căn cứ an toàn. Đến sáng, hay tin đồn Trà Bông bị mất, địch cho lực lượng Bảo an đến phản kích.

Trận đánh đồn Trà Bông đầy táo bạo và mưu trí. Bọn địch trong vùng hết sức hoang mang lo sợ.

Trận thắng Trà Bông tạo tiếng vang lớn, uy thế cách mạng càng tăng. Thanh niên Bình Thành phấn khởi, hăng hái gia nhập lực lượng vũ trang ⁽¹⁾ phục vụ cho cuộc tấn công và nổi dậy xuân Mậu Thân.

Sau các đợt tấn công mạnh mẽ, đồng loạt trên toàn miền Nam của ta, địch tìm mọi cách phản kích lại. Ngày 25-7-1968. Địch mở cuộc hành quân cấp tiểu đoàn. Lực lượng gồm Tiểu đoàn 417 và 423 biệt động có cả máy bay ném bom hỗ trợ.

(1) Hàng trăm thanh niên Bình Thành xin gia nhập lực lượng vũ trang, đến nỗi cơ quan quân sự địa phương (xã đội) không có đủ vũ khí để trang bị.

Hướng tấn công chính của chúng là vùng Kinh Tư-Bắc Dầu, bằng chiến thuật “Lôi hổ”.

Du kích xã Bình Thành phối hợp với Bộ đội huyện đã bẻ gãy trận càn này. Nhiều đợt tấn công của địch bị ta đánh trả. Hàng trăm xác địch để lại trận địa, trong đó có một tên Mỹ (da đen).

Ngày 5-8-1968. Đầu mùa nước lũ.

Từ sáng sớm, máy bay trinh sát của địch quần đảo theo các ven cây khu vực hậu Bình Thành, Tân Phú. Hai chiếc F.105 quần đảo trên trời rồi chúi đầu xuống trút bom theo các điểm mà chiếc trinh sát đã thả trái khói. Tiếp theo là những đợt pháo từ quận Thanh Bình, Lộ 30 bắn vô...

Sau khi đã dọn đường bằng bom, pháo, địch ra lệnh cho 2 tiểu đoàn biệt động (thuộc Liên đoàn 41) tấn công vô mục tiêu.

Kế hoạch của địch được ta nắm trước. Lực lượng của ta gồm Du kích xã Bình Thành và Tân Phú phối hợp cùng lực lượng võ trang huyện, nhanh chóng triển khai đội hình chiến đấu. Địch liên tiếp mở 6 đợt tấn công vô mục tiêu, song cả 6 đợt đều bị lực lượng ta đánh bật ra, 70 tên bị ta tiêu diệt tại chỗ. Cuộc hành quân thọc sâu, tìm diệt của chúng bị ta bẻ gãy.

Trong vòng chưa đầy một tháng. Các cuộc càn quét của địch liên tiếp bị ta giáng trả những đòn đau bất ngờ, táo bạo. Địch buộc phải co cụm, từ thế chủ động, tấn công để hồng giành lại thế làm chủ chiến trường giờ phải chuyển sang thế phòng ngự, bị động, cố thủ đề phòng các trận phản công của ta.

Lực lượng của ta trong chiến đấu tuy có bị tiêu hao, nhưng được bổ sung, củng cố kịp thời. Du kích Bình Thành luôn chủ động tấn công địch. Các đồn, bót địch trong xã như Cả Nỗ, Cái Lách, Cái Tre, Thầy Ba Vỹ... thường bị du kích bao vây, pháo kích, gây cho chúng nhiều tổn thất, hoang mang.

*** Quân và dân Bình Thành góp phần đánh cho Mỹ cút, “đánh cho ngụy nhào,” giải phóng quê hương.**

(1968-1975)

Sau Xuân Mậu Thân 1968, số phận chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ bị phá sản. Dư luận Mỹ và thế giới phản đối mạnh mẽ cuộc chiến tranh phi nghĩa do Mỹ gây ra ở Việt Nam. Tương quan thế và lực giữa ta - địch đã thay đổi. Mỹ buộc phải ngồi vào bàn đàm phán ở Paris. Mỹ buộc phải thay

đổi chiến lược mới : “Việt Nam hóa chiến tranh”, nghĩa là “thay đổi màu da trên xác chết”.

Từ đầu năm 1969 địch thực hiện chiến lược chiến tranh mới trên địa bàn quận Thanh Bình “quét và giữ”. Chúng tăng cường đánh phá ác liệt hơn các vùng căn cứ của ta. Lực lượng chúng sử dụng là quân chủ lực gồm : Sư đoàn 7, Sư đoàn 9, Liên đoàn 41 (biệt động) và quân địa phương.

Chúng mở nhiều trận càn lớn, với qui mô mỗi trận một vài ngàn quân, 20 đến 30 xe tăng, hàng chục khẩu pháo và máy bay yểm trợ.

Từ tháng 3-1969, địch thường xuyên mở các trận càn mỗi trận huy động từ 3 đến 5 tiểu đoàn. Mục tiêu của chúng là đánh thẳng vào các cơ quan lãnh đạo, chỉ huy của ta ở căn cứ Bắc Dầu. Nhưng, Du kích Bình Thành cùng với lực lượng võ trang huyện đã tổ chức phản công, tiêu diệt hàng trăm tên.

Trong vùng địch tạm chiếm, ngoài lực lượng tại chỗ gồm Dân vệ (nghĩa quân) và Bảo an quân, chúng còn thường xuyên tăng cường về xã một đại đội quân bảo an tỉnh. Chúng cố gắng dựng lại các tổ chức tình báo, xây dựng nông thôn, nhân dân tự vệ... để đẩy mạnh việc thực hiện ý đồ bình định. Thời gian này, địch ráo riết giành đất,

giành dân. Cũng những thủ đoạn, âm mưu cũ được lập lại : Kiểm soát chặt chẽ nhân dân, ngăn chặn, bắt bớ không cho nhân dân vùng tạm chiếm tiếp tế cho cán bộ, chiến sĩ ta. Ly gián các gia đình cách mạng bằng nhiều cách. Ngoài hệ thống đồn bót đóng ở vùng ven, chúng lần chiếm đóng thêm các đồn : Mường Khai, Bắc Dầu 1, 2, 3 nhằm vào các vị trí quan trọng, bóp hẹp, khống chế vùng căn cứ giải phóng của ta.

Mùa nước năm 1969 và năm 1970 là thời điểm lực lượng và phong trào cách mạng của ta gặp nhiều khó khăn, tổn thất.

Địch liên tục càn quét, đánh phá vùng căn cứ Đồng Tháp Mười. Tháng 30 ngày thì có đến 29 ngày địch mở các cuộc càn quét. Trên địa bàn Bình Thành, chúng tập trung đủ các loại lực lượng : Thuyền bay phối hợp với bộ binh, máy bay, pháo binh, xe tăng, xe lội nước... đánh phá ác liệt vùng hậu bối. Ngay trong vùng tạm chiếm, chúng cũng sử dụng quân chủ lực phối hợp với các đại đội Bảo an 327, 879 có cả đại đội Thám báo của quận Thanh Bình - là bọn ác ôn khét tiếng - để lùng sục, khủng bố nhân dân.

Bằng những âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt, địch đã gây cho ta nhiều khó khăn, tổn thất. Vùng giải phóng của xã bị thu hẹp, phong trào du kích bị

mất thể chủ động. Cơ quan Huyện ủy và Huyện đội đóng ở Bắc Dầu (hậu Bình Thành) phải tạm thời chuyển vùng chờ khi nước rút mới trở về bám trụ hoạt động.

Tháng 1-1970, phân tích tình hình giữa ta và địch, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 18 đề ra nhiệm vụ trước mắt cho cách mạng miền Nam.

Tiếp thu tinh thần Nghị quyết Trung ương và của Tỉnh ủy Kiến Phong, Huyện ủy Thanh Bình tiến hành triển khai, cụ thể hóa nhiệm vụ cho các chi bộ xã. Huyện ủy tăng cường đồng chí Bùi Văn Hòa (Hai Hòa) về hỗ trợ cho Bình Thành⁽¹⁾. Chi bộ tiến hành củng cố tổ chức, bồi dưỡng và phát triển thêm 5 đảng viên.

Đội Đặc công được tổ chức và huấn luyện trong 3 tháng⁽²⁾. Đội được phân thành nhiều tổ, làm nhiệm vụ luôn sâu vô lòng địch, nắm bắt tình hình, trinh sát, điều nghiên địa hình đồn bót giặc... Nơi nào thuận lợi, có điều kiện thì lên phương án đánh trước.

Trong vùng địch tạm chiếm, nhiều cơ sở cách mạng được củng cố để bảo vệ cán bộ.

(1) Thời gian này đồng chí Chín Phục làm Bí thư Chi bộ Bình Thành.

(2) Đồng chí Hải làm Đội trưởng.

Má Sáu Tá đã nhanh trí, khôn khéo đổi phó để đồng chí Hai Hòa bị địch vây tròn thoát. Địch bắt má tra tấn dã man nhưng má đã không một lời khai báo.

Đồng chí Hai Thương trên đường công tác chưa kịp trở về cứ thì đã gặp địch đi ruồng bố. Bác Bảy Sây và bác Bảy Trí lẹ làng giấu đồng chí vô đồng rom nhà mình, trên có trái dăng để che mắt giặc...

Do địch o ép và kiểm soát chặt chẽ, phong trào đấu tranh chánh trị của quần chúng không còn được như trước. Tuy vậy, đông đảo nhân dân vẫn hướng về cách mạng, các hình thức đấu tranh vẫn luôn tiếp diễn, truyền đơn, khẩu hiệu cách mạng vẫn xuất hiện trong vùng địch; khi địch sơ hở thì nhân dân phá đường, đắp mô, tạo chướng ngại vật...

Dù sống trong lòng địch, nhiều người dân vẫn tham gia chống địch đi càn quét, chống bắt lính; bằng nhiều cách không cho con em mình đi lính, không tham gia hoạt động cho địch... Nhiều gia đình quần chúng tích cực vẫn tiếp tục làm công tác binh vận, lôi kéo, kêu gọi chồng, con, em trở về với gia đình hoặc tuyên truyền cách mạng, tác động tư tưởng binh sĩ ngụy⁽¹⁾.

(1) Tính từ 1970-1973 ở xã Bình Thành có khoảng 50-60 binh sĩ ngụy bỏ ngũ.

Hoạt động của du kích xã dần dần được phục hồi. Phá kế hoạch đào kinh giao thông - quân sự của địch, phục kích bọn lính tuần tiểu ban đêm, bất ngờ đánh những đồn địch có sơ hở, làm tiêu hao nhiều sinh lực địch.

Mùa nước năm 1970.

Chuẩn bị cho thế trận chiến đấu mùa nước, thực hiện chủ trương của tỉnh, chi bộ chọn đưa một số đồng chí già yếu chuyển lên vùng biên giới Hồng Ngự giáp Campuchia. Số còn lại phối hợp với lực lượng vũ trang huyện làm nhiều công sự nổi, tạo thế trận liên hoàn để chiến đấu. Nhờ vậy, trong suốt mùa nước ta tránh được thiệt hại. Ngược lại ta còn chủ động chặn đánh, góp phần đập tan chiến thuật thuyền bay của địch, giữ vững thế làm chủ trên chiến trường trong mùa nước.

Hoạt động của ta trong mùa nước năm 1970 đã giữ vững tinh thần cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong xã, góp phần duy trì và phát triển các mặt hoạt động của xã trong năm 1971-1972, chống chương trình "bình định cấp tốc" của địch.

Nhìn lại, trong suốt thời gian đế quốc Mỹ thực hiện chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh", buổi đầu chúng đã gây cho ta nhiều khó khăn tổn thất. Trọng tâm đánh phá của chúng là vùng nông thôn,

nên Bình Thành cũng như nhiều địa phương lân cận khác là địa bàn chịu nhiều hy sinh mất mát !...

Nhưng với đường lối, chủ trương đúng đắn, sáng suốt của Đảng, ta kịp thời chuyển yếu thành mạnh, từng bước giành lại thế chủ động trên chiến trường, duy trì, củng cố và đẩy mạnh các phong trào cách mạng của nhân dân.

Chủ trương, đường lối đúng đắn đó đã được phản ánh qua các phong trào đấu tranh của nhân dân, cán bộ, đảng viên xã Bình Thành. Trong suốt thời gian này, nhân dân và Chi bộ Đảng xã Bình Thành đã từng bước giành lại thế chủ động, giữ vững được căn cứ cách mạng. Trong những lúc cách mạng gặp muôn ngàn khó khăn, tưởng không thể vượt qua nổi, thì nhân dân Bình Thành vẫn không rời cách mạng, không xa Đảng, mà vẫn gắn bó, bảo vệ Đảng.

Từ trong gian khổ, ác liệt, mất mát, hy sinh... Chi bộ và nhân dân Bình Thành đã quán triệt phương châm : “Đảng bám dân, dân bám đất” và lực lượng võ trang “bám thắt lưng địch mà đánh” !

Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ cũng không thắng nổi nhân dân miền Nam.

Ngày 27 tháng 1 năm 1973, Mỹ và ngụy quyền

Sài Gòn buộc phải ký kết Hiệp định Paris về “chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam, rút hết quân Mỹ và chư hầu về nước...”.

Hiệp định ký chưa ráo mực thì Mỹ-ngụy đã trắng trợn vi phạm. Chúng tiến hành chiến tranh lấn chiếm vùng giải phóng của ta trên qui mô lớn hòng *giành dân lấn đất* !

Tại xã Bình Thành, bọn ngụy quyền địa phương tăng cường bắt lính, mở nhiều cuộc càn quét vô tận vùng sâu, căn cứ của ta.

Ở vùng tạm chiếm, địch dùng nhiều thủ đoạn để “lấn đất, giành dân”. Chúng mở chiến dịch “cắm cờ”, buộc mỗi gia đình phải vẽ cờ “3 que”⁽¹⁾ (cờ của ngụy Sài Gòn), viết những khẩu hiệu chống cộng trước cửa và trên mái nhà... Một mặt, chúng đưa thêm quân của tỉnh về xã phối hợp với bọn tại chỗ để đẩy mạnh chương trình “bình định”. Bốn tên “cán bộ xây dựng nông thôn” ở tỉnh được cử về xã để chỉ đạo thực thi các chiến dịch “F5”, “F6” nhằm xóa bỏ hình thái “da beo”, xóa bỏ vùng giải phóng, tìm cách bắt bớ những người thân cộng...

Địch lại thường xuyên mở những cuộc hành quân càn quét, đánh phá để tiêu diệt lực lượng của

(1) Cờ nền vàng 3 sọc đỏ.

ta. Chúng cũng không từ bỏ các thủ đoạn chiến tranh tâm lý để mua chuộc, dụ dỗ cán bộ, chiến sĩ ta ra chiêu hồi... Dọc theo Kinh Ngang, chúng thiết lập một số đồn bót để kiểm soát vùng sâu.

Tháng 7-1973, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng đánh giá tình hình chiến trường miền Nam và đề ra những nhiệm vụ cơ bản cho cách mạng ở miền Nam.

Chi bộ Đảng xã Bình Thành triển khai chủ trương của trên và giao nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, đảng viên :

- Tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong xã đấu tranh phá thế kềm kẹp của địch, chống bắt lính, đòi địch thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Paris.

- Xây dựng và tổ chức nhiều cơ sở cách mạng trong quần chúng, tăng cường phát triển các lực lượng vũ trang, phát động chiến tranh nhân dân một cách toàn diện.

- Lực lượng du kích của xã hỗ trợ cho lực lượng chánh trị quần chúng đấu tranh chống địch vi phạm Hiệp định Paris, chống lấn chiếm.

Địch vẫn ngoan cố “lấn đất giành dân”, tăng cường càn quét vùng giải phóng của ta. Ta chủ

trương chẳng những đánh bọn càn quét lần chiếm mà còn đánh vô tận nơi xuất phát, hang ổ của địch.

Tháng 7 năm 1974. Một bộ phận của Tiểu đoàn 502 của ta được sự hỗ trợ của quần chúng đánh tập kích Phân chi cảnh sát của địch (gần chợ Bình Thành). ⁽¹⁾

Tháng 11 năm 1974. Du kích Bình Thành phối hợp với một bộ phận của Tiểu đoàn 502 bao vây, pháo kích đồn Bắc Dầu 2. Bọn địch trong đồn bị ta diệt 4 tên và bắt sống hơn chục tên.

Cũng trong tháng 11 này du kích xã và lực lượng vũ trang huyện tổ chức phục kích, bẻ gãy trận càn của Đại đội 897 địa phương quân địch, tiêu diệt gần 1 trung đội. Nhiều trận địch đi càn, lòng sức khác cũng đều bị ta chặn đánh.

Cho đến cuối năm 1974, ý đồ của địch tăng cường hệ thống đồn bót đến tận vùng sâu nhằm kiểm soát và làm bàn đạp tấn công vô khu căn cứ của ta đã bị thất bại.

Đứng trên thế thắng quân sự, ta đẩy mạnh công tác binh, địch vận. Lực lượng quần chúng

(1) Trận này ta diệt 3 tên, phân chi cảnh sát của chúng cũng bị ta bắn B40 làm sát thương 1 tên.

cách mạng ngày càng đông đảo; tinh quân dân ngày càng khảng khí; tinh thần binh lính địch ngày càng hoang mang. Ta lập những mặt trận giả để uy hiếp tinh thần bọn địch trong các đồn, phát loa gọi địch đầu hàng, bỏ súng trở về với gia đình.

Đầu năm 1975, tình hình trên toàn bộ chiến trường miền Nam có nhiều chuyển biến lớn. Thời cơ, điều kiện thuận lợi để giải phóng miền Nam đã xuất hiện.

Nhận được chỉ đạo của Tỉnh ủy Long Châu Tiền ⁽¹⁾, Huyện ủy Thanh Bình nhanh chóng phân công cán bộ về địa bàn các xã. Đồng chí Thanh Phương được Huyện ủy phân công về xã Bình Thành trực tiếp chỉ đạo phong trào.

Chuẩn bị cho cuộc tổng tấn công và nổi dậy, ta tập trung tổ chức các lực lượng và trang bị vũ khí. Căn cứ tình hình địch ở các đồn bót, ta phân tích, đánh giá, xếp loại để có đối sách thích hợp; tranh thủ kêu gọi đầu hàng, hoặc cô lập, tấn công. Cơ sở hậu cần, lực lượng dân công tải đạn, tiếp tế... cũng được chuẩn bị đầy đủ. ⁽²⁾

(1) Tháng 8-1974, Trung ương Cục miền Nam chủ trương lập một số tỉnh theo địa bàn mới để tiện việc chỉ đạo, phát động phong trào cách mạng. Theo đó, huyện Thanh Bình thuộc tỉnh Long Châu Tiền...

(2) "Kho lương thực" của xã dự trữ được khoảng 300 gạ lúa, đủ làm hậu cần, nuôi quân cho cả huyện trong cuộc tổng tấn công.

Hội nghị đảng viên Chi bộ đảng xã Bình Thành (1) xây dựng các phương án tấn công địch trên 3 mặt : Chánh trị, quân sự và binh vận. Lực lượng du kích xã làm nhiệm vụ kèm chân địch để tiêu diệt, khi có điều kiện, bức rút đồn bót địch cùng quần chúng nổi dậy tự giải phóng địa phương mình. Các cơ sở binh địch vận làm nhiệm vụ phát động phong trào đấu tranh chánh trị, làm rối loạn nội bộ hàng ngũ địch.

Đến cuối tháng 3-1975, chiến thắng ở các nơi như Buôn Ma Thuột, Huế, Đà Nẵng... làm cho quân dân cả miền Nam vô cùng phấn khởi, náo nức. Bọn địch lúng túng, hoang mang cực độ.

Hưởng ứng với chiến trường chung, quân dân xã Bình Thành phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng.

Đêm 4 rạng 5 tháng 4 năm 1975, quân ta bao vây đồn Bắc Dầu 2. Theo kế hoạch của cuộc tấn công và nổi dậy, đây là cứ điểm đầu tiên mà ta phải chiếm lĩnh.

Cơ sở binh vận của ta (2) móc nối được trưởng đồn Phương. Ta kêu gọi, binh sĩ hạ vũ khí, giao đồn cho ta. Bước đầu của kế hoạch chung thắng

(1) Lúc này đồng chí Hai Ngọt là Bí thư.

(2) Là bà Sáu Tá.

lợi, ta làm chủ đồn Bắc Dầu 2, thu được một máy truyền tin PRC.25 và hơn 30 khẩu súng gồm 2 M.79, 1 cối 80 ly, 1 đại liên, và hơn 20 khẩu AR.15 cùng nhiều đạn dược, quân trang quân dụng...

Tiếp theo đồn Bắc Dầu 2 là đồn Bắc Dầu 3. Hai lực lượng do đồng chí Hai Ngọt và đồng chí Hai Mỹ chỉ huy tiến hành bao vây đồn Bắc Dầu 3. Đến đêm 7-4-1975, bọn địch trong đồn hoang mang cực độ, cả thầy trò rút chạy tán loạn. Ta để lại một bộ phận chiếm gọn đồn, một bộ phận phối hợp cùng lực lượng võ trang huyện bố trí dọc theo kinh Kháng Chiến chặn đánh toán địch rút chạy, 1 tên bị diệt, 2 tên bị thương, ta thu được 10 khẩu súng.

Để cứu vãn tình thế nguy ngập, từ Phân chi khu địch cho 1 tặc ráng chở đầy vũ khí đạn dược vũ tạng cường cho các đồn còn lại. Được tin, lực lượng của đồng chí Hai Nhỏ và đồng chí Chín Phục chia làm 2 tổ bố trí, chặn đánh. Ta thu được toàn bộ vũ khí đạn dược.

Cũng đêm 7-4-1975, lực lượng của đồng chí Hai Mỹ bao vây đồn Mương Khai, dùng đầu đạn 105 ly của địch pháo vô đồn địch, làm chết 1 tên. Sau một ngày đêm bao vây, bọn địch trong đồn tháo chạy, ta chiếm được đồn và truy kích địch thu thêm 1 khẩu M.79 và nhiều đạn dược.

Trong thời gian ngắn ta đã nhổ sạch các đồn địch ở vùng sâu. Địch phải co cụm cố thủ trong các đồn còn lại trên trục Lộ 30.

Lực lượng chánh trị của ta cũng tích cực hoạt động, tuyên truyền trong các gia đình binh lính nguy, thuyết phục họ kêu gọi chồng con buông súng trở về chớ không còn con đường nào khác.

Tiếp theo, ta chiếm đồn Cái Tre bằng công tác binh vận; đưa lực lượng ra áp sát trục Lộ 30, cắt đứt giao thông của địch giữa Thanh Bình và Cao Lãnh. Đồn Trà Bông và các đồn còn lại đều bị ta khống chế và vô hiệu hóa. Đoạn liên tỉnh Lộ 30 trên địa bàn xã Bình Thành do ta làm chủ hoàn toàn. Hệ thống đồn bót địch cùng bộ máy nguy quyền địa phương bị lung lay tận gốc.

Ngày 14-4-1975, chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định được Bộ chính trị chánh thức đặt tên là *Chiến dịch Hồ Chí Minh*.

Lúc này, địch tập trung lực lượng về cố thủ Sài Gòn và các tỉnh Nam bộ.

Quân ta với phương châm : thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng chuẩn bị giáng đòn quyết định lên đầu quân giặc.

Với làn sóng tiến công và nổi dậy mạnh mẽ của quân và dân ta, ngục quân, ngục quyền ở các xã trong toàn quận Thanh Bình đều bị cô lập. Bọn đầu não ở chi khu, quận lỵ cũng hoang mang cực độ, mọi nguồn chi viện, tiếp tế của chúng đều bị cắt đứt.

Để kéo dài thời gian, trông chờ cấp trên cứu viện, bọn ngục quyền xã cử một đại diện thuộc giáo phái Cao Đài ⁽¹⁾ đến gặp đại diện ta để thương lượng hòa hoãn...

Ta chỉ đạo cho các lực lượng cách mạng địa phương kiên quyết tấn công địch đến hang ổ cuối cùng, để hoàn toàn giải phóng giành lấy chánh quyền về tay nhân dân, tuyệt đối không có thương lượng.

Trưa ngày 30-4-1975, cán bộ và nhân dân ta được tin Dương Văn Minh - Tổng thống ngục tuyên bố đầu hàng Quân giải phóng không điều kiện và kêu gọi các cấp ngục quân ngục quyền buông súng đầu hàng.

Tin này làm cho quân và dân ta vô cùng phấn khởi. Khí thế cách mạng lên cao chưa từng có, lực lượng vũ trang cùng chánh trị của quần chúng

(1) Bà Chấn Kiên.

tạo nên sức mạnh to lớn, áp đảo tinh thần binh lính nguy; một bộ phận lớn ră ngũ bỏ trốn về với gia đình, vợ, con; một bộ phận còn lại tuy hung hăng ngoan cố nhưng hàng ngũ rối loạn.

17 giờ ngày 30 tháng 4 năm 1975, lực lượng ta tấn công đồn Cái Nỏ. Binh lính địch bỏ chạy. Ta chiếm đồn.

Thừa thắng, ta triển khai lực lượng khống chế hoàn toàn khu vực chợ Bình Thành. Bọn địch còn lại gom vô đồn Thầy Ba Vỹ để “tử thủ” !

Để tránh đổ máu không cần thiết, ta phát loa kêu gọi và vận động gia đình binh sĩ vô đồn Thầy Ba Vỹ thuyết phục chồng con em ra hàng.

18 giờ ngày 30 tháng 4 năm 1975, xã Trường và Trường Phân chi khu xã Bình Thành trực tiếp đến gặp đại diện của ta để xin hàng.

8 giờ sáng ngày 1 tháng 5 năm 1975 lực lượng của ta cùng với cơ sở tiếp thu đồn Cái Lách.

Đến 9 giờ sáng ngày 1 tháng 5 năm 1975 xã Bình Thành đã được hoàn toàn giải phóng.

Ban Quân quản xã được thành lập để tiếp thu các cơ sở địch và quản lý xã hội.

Chánh sách 10 điểm của Chánh phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam được phổ biến.

Binh lính, sĩ quan ngụy được kêu gọi ra trình diện và giao nộp vũ khí cho chánh quyền cách mạng.

Ngay trong ngày, tình hình an ninh chánh trị và trật tự xã hội trong xã được nhanh chóng ổn định.

Cuộc tổng tấn công và nổi dậy mùa Xuân 1975 ở xã Bình Thành mà cao điểm là hưởng ứng chiến dịch Hồ Chí Minh đã diễn ra nhanh chóng, giành thắng lợi hoàn toàn, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Đó là kết quả của 21 năm bền bỉ đấu tranh với biết bao hy sinh gian khổ của cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân xã Bình Thành. Thắng lợi này ghi thêm vào trang sử truyền thống anh hùng, bất khuất của quê hương, của dân tộc và đất nước Việt Nam.



PHẦN THỨ BA

MẤY NÉT TIÊU BIỂU CỦA NHÂN DÂN - ĐẢNG BỘ VÀ LỰC LƯỢNG VĨ TRANG XÃ BÌNH THÀNH

1. So với lịch sử hơn bốn ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc, thì Bình Thành cũng đã trải qua hơn ba thế kỷ từ khi ông cha ta đi mở cõi và dựng xây đất Nam bộ.

Có được độc lập, tự do như ngày nay, nhân dân Bình Thành rất đổi tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước của ông cha nối tiếp bao thế hệ. Đặc biệt chặng đường lịch sử hơn sáu mươi lăm năm qua - chặng đường phát triển rực rỡ nhứt của dân tộc - từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, đã đưa nhân dân thoát khỏi ách áp bức, bóc lột của phong kiến, đế quốc, giải phóng giai cấp và dân tộc, đưa người dân từ địa vị nô lệ, mất nước... vươn lên làm chủ quê hương đất nước, làm chủ xã hội...

Từ buổi đầu khai phá gian truân để sanh cơ lập nghiệp, cho đến hơn hai thế kỷ bèn bĩ đấu tranh chống giặc Xiêm, chống giặc Pháp, đuổi Nhứt,

đánh Mỹ, lật nhào phong kiến tay sai; nhân dân Bình Thành đã biết chung sức chung lòng, đoàn kết đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau để chống chọi với thiên tai, địch họa, giặc ngoài, thù trong.

Tinh thần yêu nước của nhân dân Bình Thành được khơi dậy và vươn tới đỉnh cao là từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Chi bộ Đảng ở xã được thành lập.

Đảng vạch ra đường lối cách mạng cứu nước đúng đắn, khoa học. Chi bộ Đảng xã Bình Thành biết vận dụng sát hợp, sáng tạo vào hoàn cảnh địa phương; trực tiếp lãnh đạo nhân dân địa phương hòa nhập vào các cao trào cách mạng, đấu tranh giành chính quyền tháng 8-1945, rồi kháng chiến 9 năm chống Pháp và 21 năm đánh Mỹ thắng lợi.

Từ những cuộc đấu tranh mang tính tự phát, bộc khởi, lẻ tẻ đến các cuộc đấu tranh có tổ chức, đòi dân sinh dân chủ giành thắng lợi. Đặc biệt, cuộc đấu tranh ngày 1-5-1930, buộc kẻ thù chấp nhận yêu sách; nhân dân Bình Thành - Tân Phú tự hào vì mình đã làm được “cánh én báo tin xuân”, nổ được “phát pháo hiệu đầu tiên” cho cao trào đấu tranh cách mạng ở trong vùng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trong Cách mạng Tháng 8-1945, nhân dân Bình Thành chớp thời cơ, nổi dậy giành được chánh quyền ngày 23-8-1945 sớm hơn so với nhiều nơi trong vùng. Rồi suốt chín năm kháng chiến chống Pháp, Bình Thành bền bỉ cùng nhân dân cả tỉnh và toàn quốc làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng lấy địa cầu, hòa bình được lập lại trên toàn cõi Đông Dương. Nhưng Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết chưa “ráo mực” thì nhân dân Bình Thành phải gánh chịu cuộc trả thù - thảm sát lớn nhất, sớm nhất ở Nam bộ lúc bấy giờ, 42 người chết bị thương, hàng trăm người bị bắt bớ tù đày, bỏ làng xóm lánh nạn bởi **bàn tay tàn bạo, mặt người dạ thú của quân đội Liên hiệp Pháp - bọn tay sai đang làm theo quan thầy Mỹ - Diệm.**

Nhân dân Bình Thành lại phải lao vào cuộc đấu tranh mới với hình thức và phương pháp mới. Hàng trăm lượt người mưu trí, gan góc, lườn lách qua lưới kiểm soát của giặc, trực tiếp tới Ủy ban Quốc tế đóng ở Tân Châu, đấu tranh bền bỉ, dai dẳng đòi trừng trị bọn sát nhân, khát máu...

Đây là một trong những cuộc đấu tranh bằng bạo lực chánh trị chống Mỹ - Diệm sớm nhất ở Nam bộ.

Về mặt vị trí địa hình, Bình Thành cũng như

nhiều nơi trong vùng : Sông, kinh rạch chẳng chít, không có rừng rậm, núi cao... Nhưng quý và cao cả hơn hết là **lòng dân đối với cách mạng**. Trong hai cuộc kháng chiến các cơ quan của xã nhà, Huyện ủy Chợ Mới, Tân Hồng, Thanh Bình, nhiều đơn vị khác của tỉnh, huyện bạn, lực lượng vũ trang... được nhân dân Bình Thành cru mang, đùm bọc, bảo vệ, nuôi chứa.

Trong kháng chiến, nhân dân Bình Thành luôn một lòng một dạ, thủy chung son sắc với Đảng, với Bác Hồ kính yêu. Chiến thuật “vết dầu loang”, “dùng người Việt đánh người Việt” của thực dân Pháp; các kiểu chiến lược chiến tranh tân kỳ của đế quốc Mỹ - đặc biệt là chiến lược “Việt Nam hóa”, lợi dụng tôn giáo, gây oán thù giữa lương - giáo chống phá cách mạng... cũng không thể nào xóa trắng được cơ sở, phong trào cách mạng ở Bình Thành mà ngày càng phát triển vững chắc, phong trào đấu tranh diễn ra liên tục mạnh mẽ cho đến ngày toàn thắng.

Ở mỗi chặng đường cách mạng, người dân Bình Thành phát huy cao độ tinh thần yêu nước, dũng cảm, mưu trí sáng tạo trong đấu tranh với địch cũng như đóng góp công sức cho cách mạng. Tiêu biểu như : Bà Hóa, ông Gằn, ông Cừ... trong đợt

biểu tình đòi dân sinh dân chủ tháng 5-1930; thầy Ba Vỹ, một địa chủ có tinh thần yêu nước, giác ngộ cách mạng, được nhân dân bầu vào Quốc hội Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa đầu tiên (1-1946) và có nhiều công lao trong chống Pháp; trong cuộc đấu tranh với Ủy ban Quốc tế, với địch sau vụ nhân dân bị giặc thảm sát tháng 11-1954, các bà Trần Thị Hồng Hoa, Hai Châu, Kĩnh... là những người xông xáo, quả cảm, kiên quyết đấu tranh vì chánh nghĩa. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, các bà : Ba Mừng, Phan Thị Dĩnh, Sáu Tá, Ông Bảy Sây, Bảy Trí... là những cơ sở trung kiên nuôi chứa, bảo vệ cán bộ cách mạng không hề tính toán, không hề run sợ trước lưỡi lê họng súng hay những trận đòn tra tấn tàn bạo của quân thù; giới về công tác binh địch vận, về đóng góp và vận động nhân dân ủng hộ cho cách mạng.

Lòng yêu nước chân thành, quý báu của nhân dân Bình Thành lịch sử mãi mãi khắc ghi.

Nhân dân là lực lượng cách mạng hùng hậu.

Trên các mặt trận đấu tranh : Chánh trị, binh vận, võ trang... nhân dân Bình Thành cả lương và giáo đã góp phần công sức xứng đáng, thể hiện rõ bản chất cuộc chiến tranh nhân dân du kích

thần thánh ngay trên quê hương mình. Gần nửa thế kỷ đấu tranh ròng rã (1930-1975), biết bao lớp người, mấy thế hệ ở Bình Thành đã tiễn đưa hàng trăm, hàng trăm người thân yêu nhứt của gia đình mình đi theo Đảng, theo cách mạng chiến đấu chống giặc ngoài, dẹp thù trong. Trong số đó 255 người vĩnh viễn không trở về, thành liệt sĩ, đời đời Tổ quốc ghi công; 48 người khác bỏ lại nơi mặt trận một phần máu thịt của cơ thể mình, thành thương binh; những người “sống sót” sau chiến tranh tiếp tục cống hiến và động viên thế hệ trẻ nối tiếp cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; hàng trăm gia đình và cá nhân được Nhà nước công nhận có công với nước.

Xương trắng, máu đào, của cải vật chất của nhân dân đổ ra để đổi lấy giá trị bền vững của **độc lập, tự do.**

Đấu tranh bền bỉ kiên cường, kháng chiến gian lao, anh dũng... nhân dân Bình Thành xứng đáng với danh hiệu cao quý mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng : **ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN.**

Vinh quang này thuộc về nhân dân, cán bộ chiến sĩ Bình Thành đã cống hiến, xả thân vì sự nghiệp cao cả !

Tự hào thay những con người ở một làng quê nhỏ ven tả ngạn Tiền Giang, đã tô đậm nét vàng son cho quê hương đất nước, cho dân tộc.

Truyền thống quý báu ấy đã và đang được các thế hệ nhân dân Bình Thành trân trọng, gìn giữ và phát huy trong sự nghiệp xây dựng dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh...

2. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lãnh đạo cách mạng đấu tranh giành lấy độc lập tự do vĩnh cửu cho dân tộc. Trong đó có Chi bộ Đảng xã Bình Thành đã hoàn thành "sứ mệnh lịch sử" của mình ở cơ sở.

Là một trong các tổ chức Đảng ra đời đầu tiên ở quận Chợ Mới, Chi bộ Bình Thành vừa tuân thủ nguyên tắc tổ chức theo hệ thống dọc, vừa linh hoạt, năng động bắt liên lạc "ngang" với Đảng bộ Cao Lãnh, tổ chức cuộc đấu tranh chính trị trực diện đầu tiên ở trong vùng thắng lợi, giành lại quyền lợi thiết thực về kinh tế, chính trị cho nhân dân. Từ đó nhân dân biết về Đảng, tin yêu Đảng, ngày càng có nhiều người theo Đảng, tạo thành phong trào, cao trào cách mạng, kiên trì đi tới đích thắng lợi.

Bất cứ hoàn cảnh, điều kiện nào, tổ chức Đảng

ở địa phương cũng đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, vì nhân dân mà chiến đấu giành độc lập, tự do. Thông qua các đoàn thể, tổ chức cách mạng, mặt trận, chánh quyền... Đảng chăm lo lợi ích vật chất và tinh thần cho nhân dân : Cấp đất cho nông dân, xóa mù chữ, chăm lo sức khỏe, bài trừ các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, tập tục lạc hậu, xây dựng đời sống mới, văn minh tiến bộ, xóa đói giảm nghèo, công bằng, dân chủ...

Trong các giai đoạn cách mạng, Đảng bộ địa phương biết vận dụng 5 bước vận động cách mạng, qui tụ, tập hợp được tuyệt đại đa số nhân dân dưới ngọn cờ quang vinh của Đảng, bèn bỉ đấu tranh, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, ác liệt để giành toàn thắng.

Nhờ đi đúng tâm tư nguyện vọng và lợi ích chính đáng của nhân dân, biết dựa vào sức dân mà Đảng được dân tin yêu, nuôi dưỡng, bảo vệ. Nhân dân cũng ý thức được rằng nếu để mất Đảng sẽ như thuyền mất người cầm lái :

"Không dân Đảng biết làm sao !

Dân không có Đảng biết đường nào mà đi !"

Mặt khác, đảng viên, cán bộ... cũng xuất thân từ trong nhân dân, đều là con em, thân nhân của

mình. Vì vậy bảo vệ Đảng vừa là trách nhiệm, động lực vừa là tình cảm ruột thịt của từng người dân yêu nước, giác ngộ cách mạng.

Về phía mình, ngoài nhiệm vụ lãnh đạo, tổ chức phong trào cách mạng ở địa phương, Đảng bộ Bình Thành còn thường xuyên chăm lo công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh ngang tầm nhiệm vụ, tương ứng từng thời kỳ cách mạng.

Tháng 2-1930, lúc mới thành lập, Chi bộ Đảng xã Bình Thành có 4 đảng viên, quá trình chiến đấu trưởng thành về lượng lẫn chất. Có những lúc phong trào cách mạng bị địch đàn áp khốc liệt, khủng bố dã man... Chi bộ chỉ còn lại một vài đảng viên, tưởng như tan vỡ ! Nhưng các đồng chí biết dựa vào dân để gây dựng lại phong trào, phát triển tổ chức, củng cố tư tưởng tiếp tục lãnh đạo cách mạng. Chi bộ Đảng Bình Thành dù khó khăn ác liệt đến đâu cũng quyết tâm thực hiện kỳ được phương châm : “Đảng bám dân, dân bám đất”. Nhờ đó mà phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân không bị thiếu vắng sự lãnh đạo của Đảng.

Bất cứ thời kỳ nào, đảng viên xã Bình Thành cũng đều bám sát dân, sát cơ sở giữ vững phong trào cách mạng. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có các đồng chí tiêu biểu như : Hồng

Hoa, Bành, Bảy Nhẫn, Trần Văn Phục, Năm Triệu, Nguyễn Văn Cung, Bùi Văn Hòa v.v... là những đảng viên kiên cường anh dũng trên các mặt trận, dám xả thân đương đầu với mọi khó khăn, ác liệt; giáp mặt chiến đấu với kẻ thù; giữ tròn khí tiết khi sa vào tay giặc... Các đ/c đã phấn đấu quên mình vì dân vì Đảng. Suy nghĩ và hành động của các đồng chí mang đậm bản chất chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Tấm gương của các đồng chí luôn soi sáng cho đảng viên, Đảng bộ xã Bình Thành.

Đặc trưng nổi bật của Chi bộ Đảng Bình Thành qua các thời lịch sử là “nội bộ luôn đoàn kết thống nhất ý chí và hành động, nắm vững quan điểm cách mạng bạo lực, ý chí cách mạng tấn công, vận dụng và kết hợp sáng tạo phương châm hai chân. (chánh trị, võ trang), ba mũi (võ trang, chánh trị, binh vận); phát động, nhân rộng chiến tranh nhân dân du kích bủa vây quân thù.

Bài học thành công lớn nhất của Đảng bộ Bình Thành rút ra trong đấu tranh giải phóng dân tộc là biết khơi dậy, dựa vào sức mạnh “đẩy thuyền, lật thuyền” của dân, tin yêu dân, bám sát dân, chăm lo lợi ích mọi mặt về vật chất và tinh thần cho nhân dân; lãnh đạo, phát động nhân dân gây thành phong trào cách mạng hướng theo mục tiêu

lý tưởng do Đảng và Bác Hồ lựa chọn. Biết kịp thời rút kinh nghiệm để tránh được những sai sót tổn thất do bộc lộ lực lượng (như cuối 1954) để bảo tồn, củng cố lực lượng cách mạng làm cho Đảng bộ luôn trong sạch, vững mạnh, đủ sức đáp ứng nhiệm vụ.

3. Dân quân Du kích xã Bình Thành là con đẻ của phong trào cách mạng của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Xuất thân từ nông dân và các tầng lớp, thành phần yêu nước khác, căm ghét giặc ngoại xâm và bè lũ tay sai, Dân quân Du kích xã Bình Thành được Đảng bộ và nhân dân giao cho nhiệm vụ cầm võ khí trực tiếp chiến đấu giải phóng và bảo vệ quê hương, xóm làng.

Trong Khởi nghĩa Nam kỳ 1940 và cách mạng Tháng 8-1945 đã có các đội viên tự vệ, võ trang gây gộc, giáo mác... hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy. Đến đầu năm 1946, Đội du kích xã chánh thức được thành lập. Từ trận đầu tiên - ngay sau khi thành lập - đánh đồn Ba Vỹ thu 7 súng... cho đến trận quyết chiến sau cùng trong chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng hoàn toàn miền Nam (30-4-1975), Dân quân Du kích Bình Thành biết dựa vào thế trận chiến tranh nhân dân, đánh địch liên

tục, khắp xã; hỗ trợ đắc lực cho nhân dân làm “vườn không nhà trống” trong chống Pháp, “bám đất giữ làng” trong chống Mỹ; làm đòn bẩy đắc lực cho mũi đấu tranh chánh trị, binh vận của quần chúng.

Ba mươi năm kháng chiến (1945-1975), Đội Du kích xã Bình Thành thường xuyên tự lực đánh địch (hoặc phối hợp với lực lượng của trên, với xã bạn), đánh công đồn, đả viện, chống càn quét...; đánh cả với quân Pháp, quân Mỹ, diệt quân nguy tay sai. Nhiều lần đánh với cấp tiểu đoàn chủ lực của giặc. Như đầu năm 1949, đánh một tiểu đoàn quân Pháp và hàng trăm lính nguy Hòa Hảo ở ngã ba Cây Gáo - ngã ba Cả Cái diệt hàng chục tên; tháng 8-1968, phối hợp với Du kích xã Tân Phú đánh bật 6 đợt tấn công của 2 tiểu đoàn biệt động nguy (thuộc Liên đoàn bảo an 41) diệt 70 tên, bẻ gãy cuộc hành quân “thọc sâu” của địch...

Song song với đánh địch, Dân quân Du kích xã Bình Thành còn có sở¹ trường phá kềm, diệt ác trừ gian, phá ấp chiến lược, bao vây bắn tỉa; phát huy thể mạnh và sử dụng có hiệu quả các loại vũ khí thô sơ : Chông, đập lôi, lựu đạn gài, ong vò vẽ, rào chiến đấu, ngù... tạo thành thể “địa võng thiên la”, bủa vây quân thù. Dân quân Du kích

và nhân dân Bình Thành còn góp phần đắc lực đánh thiệt hại nặng và bẽ gãy hoàn toàn chiến thuật thuyền bay - chiến thuật “tân kỳ” trên dòng nước của đế quốc Mỹ.

Trong những năm bình định cấp tốc, có tháng địch càn quét ruộng bố gần hết 30 ngày; chúng sử dụng không hạn chế các loại phương tiện chiến tranh hiện đại, tinh nhuệ, các thứ quân, phối hợp các loại quân binh chủng, các thủ đoạn chiến thuật... đánh phá liên miên nhưt là vùng hậu bối của xã, tưởng chừng như một cái cây, ngọn cỏ, con chuột cũng không thể sống sót ! Các cơ quan Huyện ủy, Huyện đội... không còn bám nổi ở Bình Thành nữa nhưng Đảng bộ và Du kích xã vẫn kiên cường trụ lại trên địa bàn xã nhà; nắm vững và vận dụng có hiệu quả phương châm “nắm thất lưng địch mà đánh”; phát huy mạnh mẽ “chân võ trang” trong thế “hai chân ba mũi”, hỗ trợ đắc lực cho các phong trào khác.

Với tinh thần cách mạng tấn công, Dân quân Du kích Bình Thành biết chủ động sáng tạo, không trông chờ ỷ lại ở trên. Tự lực đánh địch bằng mọi thứ vũ khí, bất cứ lúc nào, ở đâu, một người một tổ cũng tấn công; đánh bọn địch ở trong xã và từ nơi khác đến; đánh cả ban đêm lẫn ban

ngày, mùa nước cũng như mùa khô, dù trên bờ hay dưới sông...; đánh bằng vũ khí thô sơ, bắn tỉa, tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch; bức hàng bức rút đồn bót, lấy vũ khí địch trang bị đánh lại địch... Độc lập tác chiến cũng như hợp đồng với lực lượng bạn hoặc cấp trên nhịp nhàng, ăn khớp làm căng kéo lực lượng địch, hiệu suất chiến đấu cao. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh, quân và dân xã Bình Thành tự lực tấn công và nổi dậy giải phóng hoàn toàn xã nhà sáng ngày 1-5-1975.

Trong chiến đấu, lực lượng bị tiêu hao là tất yếu. Song không lúc nào địch “xóa trắng” được Du kích Bình Thành. Trái lại quân số được củng cố bổ sung kịp thời, súng đạn ngày càng dồi dào, tinh thần vững vàng hơn, quyết tâm diệt địch cao hơn, nghệ thuật chỉ huy và tác chiến ngày càng được tôi luyện nhuần nhuyễn.

Ngoài nhiệm vụ đánh địch, lực lượng Du kích Bình Thành còn phải lo sản xuất giúp dân và tự túc lương thực thực phẩm đảm bảo đời sống hàng ngày, tạo nguồn hậu cần lại chỗ phục vụ chiến đấu, nhẹ phần đóng góp của nhân dân.

Dân quân Du kích Bình Thành vì thế ngày càng gắn bó với dân, được nhân dân tin cậy và hết lòng chăm lo nuôi dưỡng.

Ngày nay, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng võ trang nhân dân xã Bình Thành nêu cao bản chất tốt đẹp **Bộ đội Cụ Hồ, chủ nghĩa anh hùng cách mạng**, ra sức học tập rèn luyện, nâng cao bản lĩnh, trình độ mọi mặt, giữ vững an ninh chánh trị và trật tự an toàn xã hội.

Lực lượng võ trang nhân dân xã Bình Thành và các thế hệ trẻ nối tiếp, hãy xứng đáng hơn nữa với lòng tin của Đảng, của nhân dân, với danh hiệu cao quý : **ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN** do Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng.

*

* *

Truyền thống Anh hùng của Nhân dân, Đảng bộ và Lực lượng võ trang nhân dân xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp được ghi vào sử sách Việt Nam, là tài sản vô giá của nhân dân và cán bộ chiến sĩ xã nhà. Nó đã đang và sẽ được Đảng bộ, quân và dân toàn xã phát huy mạnh mẽ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

PHẦN THỨ TƯ
PHỤ LỤC

I- BÌNH THÀNH QUA 20 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1975 - 1995)

Vốn là xã sản xuất nông nghiệp, cây lúa từ lâu vẫn chiếm hàng đầu diện tích gieo trồng trong cơ cấu kinh tế ở Bình Thành. Hai mươi năm qua, diện tích, năng suất, sản lượng lúa và bình quân lương thực cho mỗi người trong xã đã tăng một cách đáng kể. Bảng so sánh, phân tích dưới đây thể hiện mức tăng trưởng ấy :

	Năm 1975 về trước	Năm 1995	Ghi chú
Diện tích tự nhiên	6.300 ha (kể cả ấp Bình Tấn)	3.204 ha	Ấp Bình Tấn được tách ra thành lập xã mới từ 3-1987
Diện tích canh tác	Hơn 1.000 ha lúa 1 vụ (lúa sạ) và 20 ha lúa "Thần nông"	2.640 ha lúa 2 vụ (tăng diện tích sản xuất lúa lên 5.280 ha/năm	Tiếp tục khai thác 324 ha đất hoang hóa
Năng suất lúa	Bình quân 2,4 tấn/ha năm (gồm 1,4 tấn/ha lúa sạ và 3,4 tấn/ha lúa thần nông)	Hơn 9 tấn/ha/năm	Tăng gần 4 lần
Sản lượng lúa	Từ 3.200 tấn đến 5.000 tấn mỗi năm	23.760 tấn/năm	Tăng 4,8 lần
Bình quân cho mỗi người	Khoảng 320 kg/người/năm	Hơn 1.800kg/ng./năm	Tăng 5,6 lần

Nhìn lại những năm qua, sản xuất nông nghiệp của xã Bình Thành đã tiến một bước khá vững chắc. Để tăng diện tích lúa từ 1 vụ lên 2 vụ, nhân dân trong xã đã cùng nhau đào, vét hàng trăm ngàn mét khối đất, đưa nước sông Tiền vào các con kinh 2-9, kinh Kháng Chiến, khép kín bờ bao... Bảo đảm nước tưới và ngăn lũ cho lúa hè thu. Vụ đông xuân hàng năm đạt từ 5 đến 6 tấn mỗi ha.

Cùng với đổi mới trong quản lý nông nghiệp, nông dân xã Bình Thành đến nay vẫn giữ được tổ chức hợp tác, làm ăn tập thể trong 5 Liên tập đoàn và một tập đoàn rời. Nhờ vậy, nông dân liên kết, giúp đỡ lẫn nhau trong làm ăn, sản xuất, mang lại hiệu quả tốt. Từ tổ liên kết đường nước, tổ tín dụng ở mỗi Liên tập đoàn (có vốn lưu động từ 50 triệu đến 500 triệu đồng); đến tổ khuyến nông đã đưa khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng để nâng suất, sản lượng lúa ngày càng tăng.

Nhằm làm cho nông dân gắn bó với mảnh đất của mình, yên tâm đầu tư phát triển sản xuất; với chánh sách, chủ trương của trên, chánh quyền xã đã giải quyết tốt các vụ tranh chấp ruộng đất; tiến hành đo đạc và cấp giấy chứng nhận "Quyền sử dụng ruộng đất" cho 1.773 hộ nông dân (đạt 90% số hộ nông dân của xã).

Để chuyển đổi cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp,

xã đang chủ trương khuyến khích nhân dân ấp Bình Chánh, nơi có đất phù sa ven sông Tiền tương đối cao ráo, có thể làm 2 vụ lúa, 1 vụ màu. Lấy cây đậu, cây thuốc lá, cây bắp làm những cây trồng chủ yếu. Ngoài ra xã cũng khuyến khích nông dân tiến hành cải tạo 50 ha vườn tạp thành vườn cây ăn trái...

Một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp dịch vụ như : Đan lát, đóng xuồng ghe, làm gạch ngói, làm cơ khí, sửa chữa nhỏ v.v... cũng được địa phương quan tâm khuyến khích để giải quyết công ăn việc làm, tăng thêm thu nhập cho gia đình.

Sản xuất, dịch vụ phát triển, cái đói cái nghèo dần dần lùi xa. Những năm gần đây, với đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước ta; kinh tế địa phương đã tiến một bước khá tốt; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện.

Nếu năm 1975 toàn xã chỉ có 20 ngôi nhà lợp ngói bằng cây (gỗ) thì đến nay (1995) toàn xã đã có trên 800 hộ gia đình (32%) làm được nhà tường, nhà ngói và nhà bán kiên cố. Có khoảng trên 65% hộ gia đình đã mua sắm được truyền hình, đầu máy video ra-di-ô, cassette, xe gắn máy... phục vụ sinh hoạt gia đình.

Tuy vậy, hiện nay trong xã vẫn còn khoảng 200

hộ nghèo, thiếu ăn. Xã đang cố gắng thực hiện tốt chủ trương “xóa đói giảm nghèo” để năm 1996 trong xã không còn hộ đói, giảm mạnh hộ nghèo, tăng hộ giàu.

Cùng với đời sống vật chất, đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân xã Bình Thành cũng ngày càng được đổi mới, phát triển.

Năm 1975, toàn huyện Thanh Bình chỉ có một trường trung học tại thị trấn và 37 trường tiểu học (cấp 1), với 9.357 học sinh và 263 giáo viên. Riêng tại xã Bình Thành chỉ có 18 phòng học cho 800 học sinh tiểu học.

Cho đến nay (1995), xã Bình Thành đã có 51 phòng học cho các cấp học từ mẫu giáo đến hết cấp 2 (PTCS). Mạng lưới trường lớp được phân bổ khá phù hợp : Bốn trường tiểu học với 11 điểm trường trải đều khắp địa bàn của xã, tạo điều kiện đi lại, học hành dễ dàng cho con em. Có 4 điểm trường mẫu giáo với 6 phòng học ở các ấp. Hơn 3.000 học sinh theo học ở các trường trong xã do 119 thầy, cô giáo dạy dỗ...

Nếu trước năm 1975 tại quận lỵ Thanh Bình (nay là thị trấn) chỉ có một bệnh xá và tại xã Bình Thành chỉ có một trạm xá - hộ sinh, thì nay (1995), riêng xã Bình Thành đã xây dựng được một trạm y tế khang trang với 5 phòng; có 2 bác sĩ, 3 y sĩ

và 1 y tá thường xuyên khám, điều trị bệnh cho nhân dân và thực hiện các chương trình y tế quốc gia : Tiêm chủng mở rộng; dân số kế hoạch hóa gia đình; Y tế cộng đồng và vệ sinh môi trường. Ở hai ấp trong xã cũng có tổ y tế.

Để nhân dân có được nước sạch sử dụng, năm 1993 trong xã khoan được 38 giếng; cố gắng đến hết năm 1995 toàn xã sẽ có 50 giếng khoan.

Quốc lộ 30 (LTL30 cũ) đã và đang được tu sửa, chỉnh trang, mở rộng là điều kiện thuận lợi để phát triển giao thông đường bộ từ xã đi các nơi. Giao thông nông thôn trong xã ngày càng được cải thiện. Toàn xã có 16 con đường liên xóm, ấp với chiều dài hơn 17km và 31 cây cầu. Đến nay xã đã cơ bản xóa cầu khỉ; 21 cây cầu xi măng và cầu gỗ được xây dựng. Tu sửa và đắp mới trên 13km đường, tạo điều kiện đi lại dễ dàng bằng xe 2 bánh từ xã đến các xóm, ấp.

Xã Bình Thành hiện nay có 2 chợ ⁽¹⁾, thuận lợi cho nhân dân mua bán, trao đổi. Chợ xã Bình Thành nằm cặp bên quốc lộ 30 ngày càng trở nên sung túc, sầm uất, mua bán nhiều loại hàng hóa mà ngày xưa khi cần, bà con phải lên chợ huyện hoặc xuống Cao Lãnh, qua Long Xuyên mua mới có.

Mạng lưới điện quốc gia và điện thoại tự động

(1) Chợ cũ Bình Thành và chợ Cái Tre (mới thành lập).

quốc tế đã về đến xã từ vài năm nay⁽¹⁾. Nhiều hộ gia đình (phần đông là ở chợ Bình Thành) đã đặt điện thoại riêng, thuận lợi cho việc trao đổi thông tin liên lạc với khắp nơi.

Điện đã được kéo về 4 ấp trong xã từ năm 1994. Hơn 800 hộ gia đình đã có điện thắp sáng, sinh hoạt và sản xuất. Trạm bơm điện ấp Bình Định đã phát huy tác dụng, đưa đủ nước tưới cho 291 ha lúa 2 vụ.

Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Bình Thành đã có nhiều cố gắng thực hiện tốt các chính sách xã hội.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, cứu nước và bảo vệ biên giới Tây-Nam của Tổ quốc, xã Bình Thành đã có 255 liệt sĩ trong đó: 1 gia đình có 4 liệt sĩ, 7 gia đình có 3 liệt sĩ; 48 thương bệnh binh; 205 gia đình có công với cách mạng, 24 cán bộ hưu trí.

Thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn; trong điều kiện của địa phương, Đảng bộ, các đoàn thể và nhân dân xã Bình Thành đã đóng góp xây dựng được 29 ngôi nhà tình nghĩa, trang trải 350,7 ha ruộng đất cho 371 hộ để sản

(1) Lưới điện quốc gia đã về đến xã và hạ thế từ 1989. Năm 1986, xã chỉ có điện thoại quay số qua tổng đài. Năm 1994 đã nối mạng điện thoại tự động.

xuất; giúp 42 hộ có đất thổ cư để làm nhà và 4 gia đình chánh sách được bảo hộ đời sống (mỗi hộ từ 3 đến 5 triệu đồng)...

Nhiều hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn tổng cộng hơn 240 triệu đồng để sản xuất cải thiện đời sống, xóa đói giảm nghèo...

Con số và công việc làm được tuy chưa nhiều và đầy đủ. Song đó là một cố gắng lớn, góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh. Nó chứng tỏ nhân dân Bình Thành đã phát huy truyền thống quý báu của dân tộc cần cù đoàn kết, đùm bọc giúp đỡ nhau từ thời đấu tranh dựng nước, chống ngoại xâm, giành độc lập cho đến công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Trong suốt 20 năm qua (1975-1995), Đảng bộ, chánh quyền và nhân dân xã Bình Thành đã đóng góp phần mình vào việc thực hiện chánh sách quốc phòng toàn dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương mình.

Đã có 400 lượt thanh niên Bình Thành thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự. Lực lượng dân quân tự vệ và quân dự bị có trên 300 người. Trên 20.000 lượt người tham gia nghĩa vụ lao động, công ích...

Mặc dù bọn phản động vẫn lén lút âm mưu "diễn biến hòa bình" hoặc gây rối ở địa phương;

một vài phần tử mượn danh tôn giáo, nguy quân, nguy quyền còn mặc cảm với chế độ mới, bị kích thích, lợi dụng đòi hỏi yêu sách quá đáng với chánh quyền địa phương; tội phạm hình sự xảy ra, một số tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, mê tín dị đoan... tồn tại dưới nhiều hình thức; nhưng nhìn chung chưa biểu hiện đến mức độ cao. Chánh quyền và nhân dân xã Bình Thành đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý.

Được như vậy là nhờ Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân... đã hoạt động tích cực, tổ chức không ngừng lớn mạnh, cùng nhau xây dựng chánh quyền thật sự là của dân, do dân và vì dân.

Năm 1930, lúc mới thành lập Bình Thành có 4 đảng viên Cộng sản; năm 1975 có 22 đảng viên; đến nay (1995) Đảng bộ xã Bình Thành đã có 88 đảng viên. Từ năm 1988 đến nay Đảng bộ Bình Thành luôn đạt danh hiệu là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong xã đã không ngừng phát triển. Hơn 500 hội viên tham gia trong các tổ chức Mặt trận của xã. Bốn ấp có 22 tổ, hội của Mặt trận. Hội Nông dân Việt Nam có 1.200 hội viên; Hội Liên hiệp Phụ nữ có 756 hội viên; Đoàn Thanh niên Cộng

sản Hồ Chí Minh có 83 đoàn viên; Hội Cựu chiến binh có 81 hội viên. Và Hội phụ lão đã hình thành với 7 cụ trong Ban chấp hành, tích cực vận động các cụ lớn tuổi trong xã tham gia.

Qua hai thời kỳ kháng chiến và 20 năm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; Nhà nước Trung ương, tỉnh, huyện đã ghi nhận thành tích, khen tặng nhiều phần thưởng cho Đảng bộ chánh quyền và nhân dân xã Bình Thành :

- 5 Huân chương (2 hạng nhứt, 2 hạng nhì và 1 hạng 3) và nhiều huân huy chương các loại, bằng, giấy khen của Nhà nước khen tặng cán bộ, chiến sĩ và nhân dân xã Bình Thành đã có thành tích xuất sắc, toàn diện trong đấu tranh chánh trị, xây dựng lực lượng... góp phần cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi.

- Với thành tích xuất sắc trong kháng chiến và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, năm 1994, nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Bình Thành được Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tuyên dương danh hiệu "*Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*".

- Trong xã có 10 bà mẹ được Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu cao quý : "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"

- Trong xây dựng, xã Bình Thành đã được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen tặng phẩm khác của Trung ương, tỉnh, huyện về các mặt công tác như : Huy động lương thực, thuế nông nghiệp, công tác thương binh xã hội và chính sách hậu phương quân đội v.v...

Nhìn lại 20 năm qua, Đảng bộ và nhân dân xã Bình Thành đã vượt qua một chặng đường tuy không dài, không còn chiến tranh, nhưng có nhiều khó khăn thử thách.

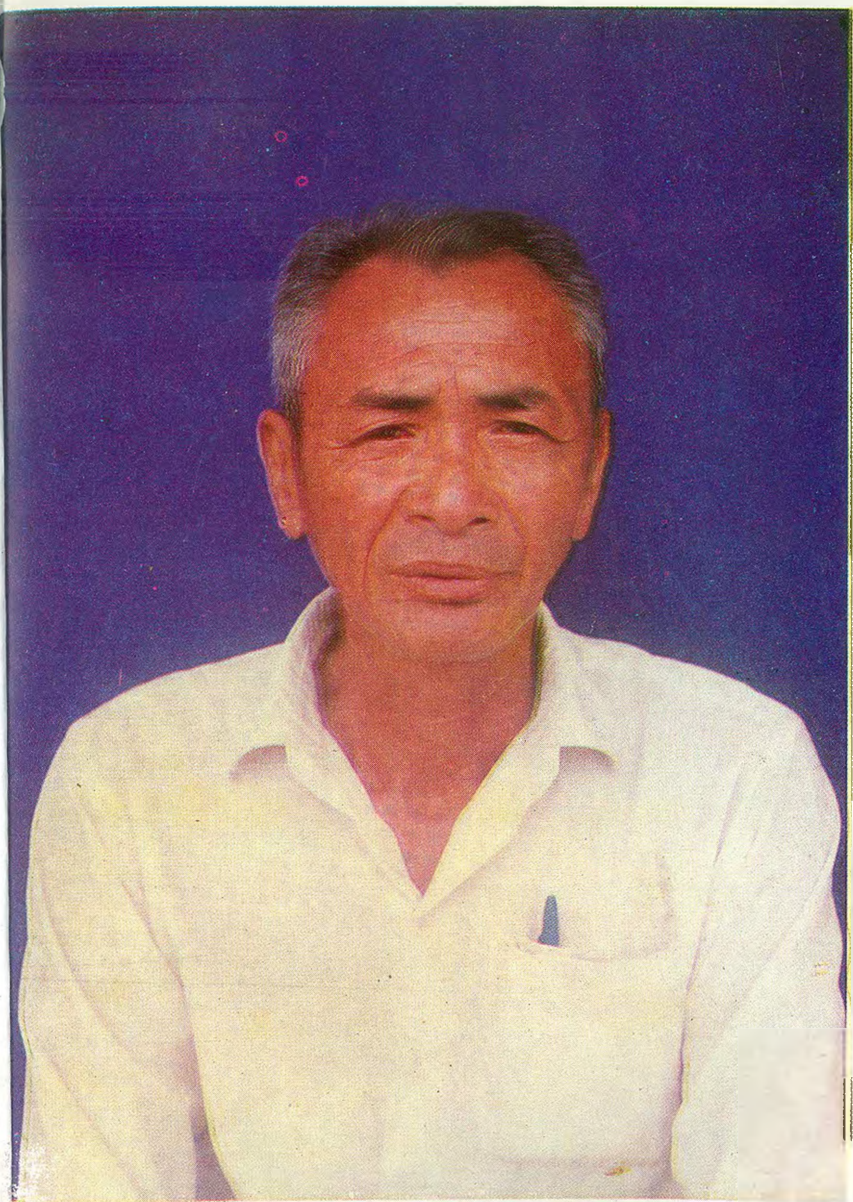
Thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân xã Bình Thành có được hôm nay tuy chưa to lớn, trọn vẹn đầy đủ như mong muốn; nhưng đã đánh dấu được một cột mốc ghi nhận những bước đi vững chắc trong xây dựng hòa bình, kiến thiết quê hương giàu đẹp.

* * *

Với truyền thống quý báu sẵn có, nhân dân anh hùng, Đảng bộ đoàn kết, quyết tâm; với đường lối đổi mới ưu việt của Đảng cộng sản Việt Nam; với những thành tựu đạt được 20 năm qua... là những tiền đề vật chất và tinh thần quan trọng cho Đảng bộ và nhân dân xã Bình Thành vượt qua khó khăn, phấn đấu làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

II- DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ BÌNH THÀNH

Số TT	Họ và tên	Sanh năm	Còn sống	Đã chết	Chồng là LS	Số con là LS	Chỗ ở hiện nay (ấp)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Giác (Tám Gương)	1920	+		+	2	Bình Hưng	
2	Nguyễn Thị Hường	1922	+		+	3	Bình Chánh	
3	Nguyễn Thị Hận	1933	+		+	2	Bình Hưng	
4	Hồ Thị Xiêm	1923	+		+	1	"	Con độc nhất
5	Mai Thị Sô	1921	+		+	2	Bình Chánh	Bản thân Th. bình
6	Phạm Thị Chí	1899		+	+	2	Bình Định	
7	Nguyễn Thị Bảy	1906		+		1	Bình Chánh	Con độc nhất
8	Trần Thị Ba	1903		+		3	Bình Hòa	
9	Nguyễn Thị Ba	1907		+		3	Bình Chánh	
10	Trần Thị Tỷ	1907		+		3	Bình Chánh	



*Đ/c Bùi Văn Hòa (Hai Hòa) là một trong những
đồng chí Bí thư tiêu biểu của Đảng bộ xã
Bình Thành.*



Đ/c Nguyễn Văn Cung (Năm Cung) là một trong những đồng chí Bí thư tiêu biểu của Đảng bộ xã Bình Thành.



*Đ/c Trần Văn Phục (Chín Phục) là một trong những
đồng chí Bí thư tiêu biểu của Đảng bộ xã Bình
Thành.*



D/c Trần Văn Triệu (Năm Triệu) là một trong những đồng chí Bí thư tiêu biểu của Đảng bộ xã Bình Thành.

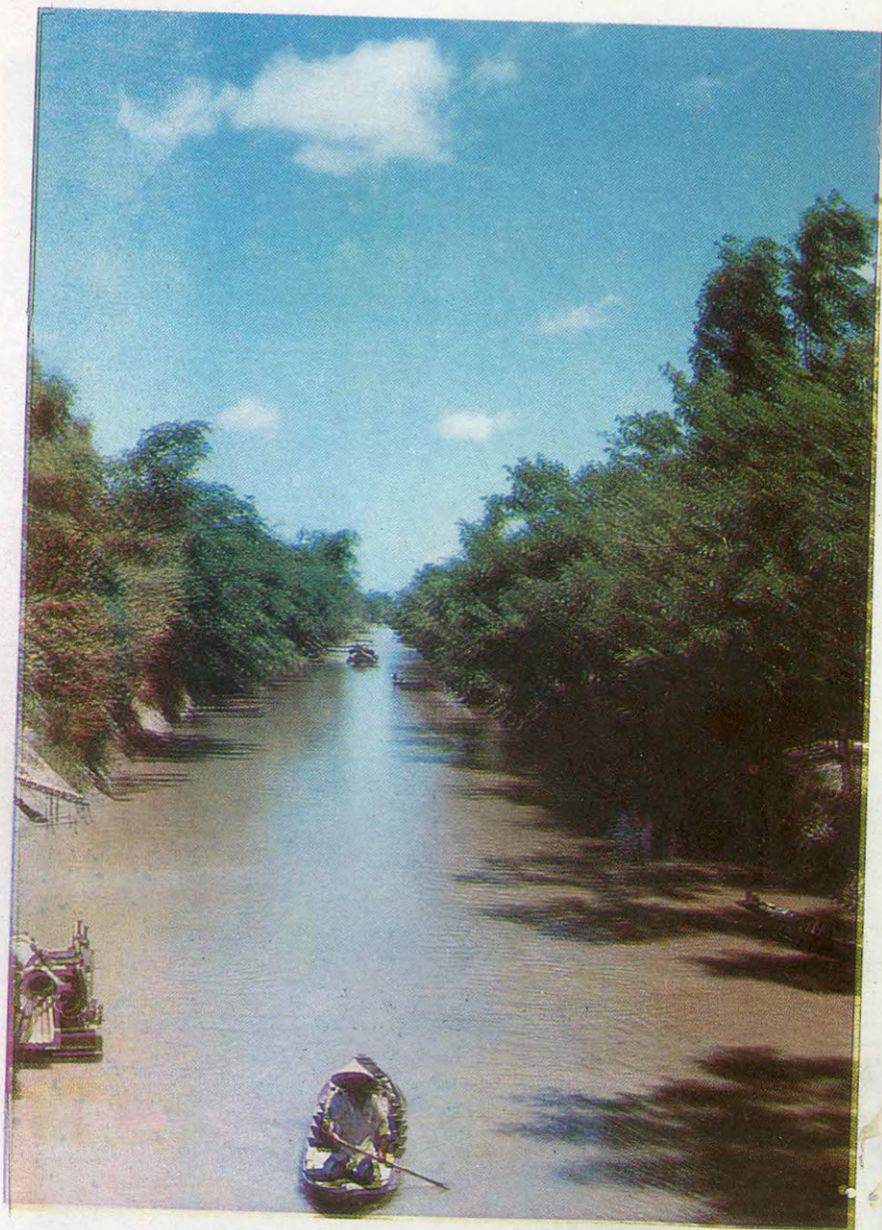


Cánh đồng lúa tăng vụ (3 vụ) của liên tập đoàn 5, ấp Bình Hòa, xã Bình Thành (phía Bắc kinh Kháng Chiến).

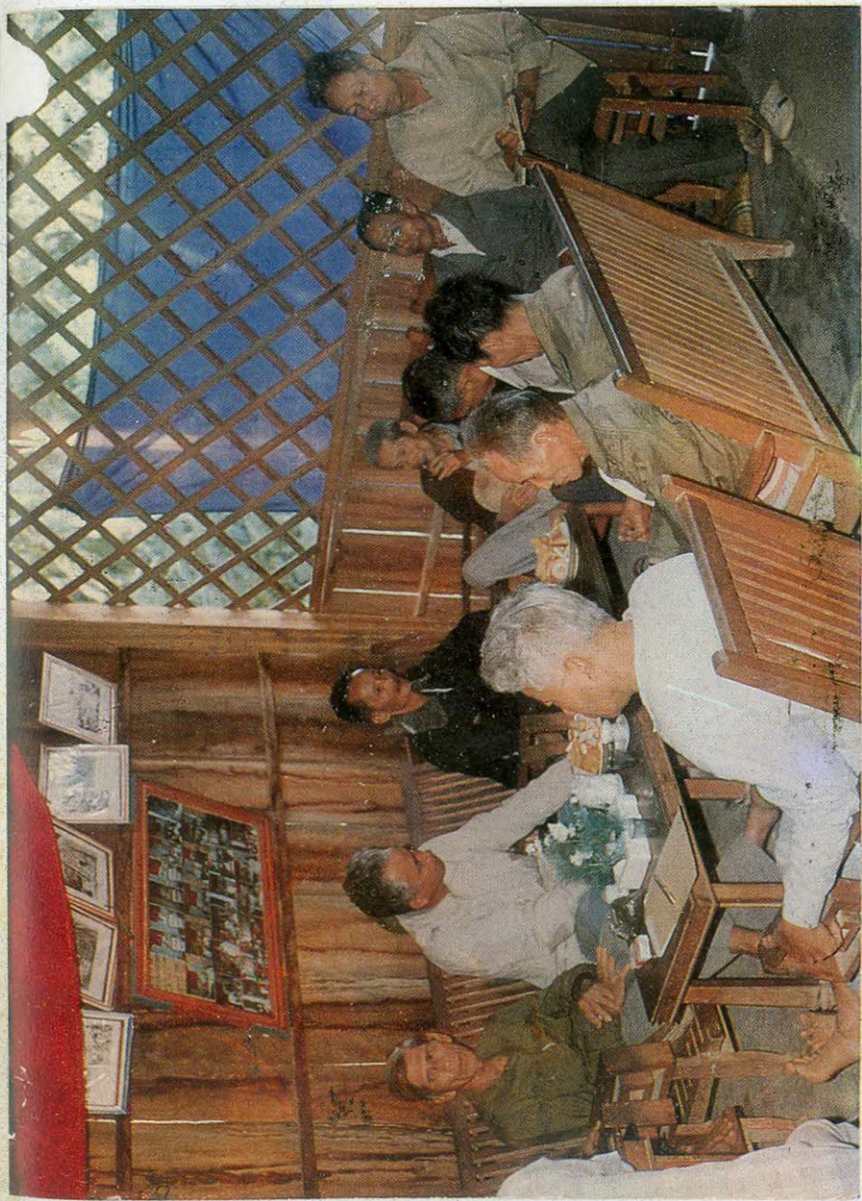




Kinh Kháng Chiến.



Kinh 2-9.



Các đđc lão thành cách mạng đđng gđp đđ thđo truyền thông cách mạng xã Bình Thành.



Trụ sở Đảng, chính quyền và các cơ quan xã Bình Thành (khu vực nhà thủy Ba Vỹ cũ).